GIÁO PHẬN SÀI GÒN - TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁO ÁN

GIÁO LÝ BAO ĐỒNG 4

KINH THÁNH

Nhóm Chia Sẻ Giáo Lý La San
Sư Huynh. Giuse Lê Văn Phượng, chủ biên



PHẦN KINH THÁNH

Chủ biên
Sư Huynh Giuse Lê Văn Phượng, fsc.

GIÁO ÁN GIÁO LÝ BAO ĐỒNG 4
PHẦN KINH THÁNH

Tập tài liệu giáo án này
giúp cho giáo lý viên
tổ chức và trình bày các giờ giáo lý
theo phương pháp giáo dục chủ động

Do
Sinh Viên Thần Học
Học Viện Thần Học La San
Biên soạn
Năm học 2005 - 2006

Sư Huynh Giuse Lê Văn Phượng
Hướng Dẫn và Hiệu Chỉnh

Hoa Hạ, fsc
Trình bày 2009

Maria Nguyễn Thị Minh Châu
Đọc và sửa bản in

Ban Mục Vụ Thiếu Nhi Sài Gòn
Ấn hành - 2009

LỜI GIỚI THIỆU

Các bạn giáo lý viên thân mến,

Tập Giáo Án Giáo Lý Bao Đồng 4, phần Kinh Thánh do các sinh viên thần học Học viện Thần học La San, năm học 2005–2006 và được hiệu chỉnh một cách cẩn thận.

Tập giáo án này được soạn theo cùng một mẫu giáo án được sử dụng để soạn giáo án Giáo Lý Bao Đồng 1, 2, 3. Chúng tôi sử dụng nội dung của tài liệu Giáo Lý Bao Đồng 4 của Ban Mục Vụ Thiếu Nhi Sài Gòn.

Nội dung của giáo lý Bao Đồng tập 4 nhằm giới thiệu sơ lược toàn bộ sách Kinh Thánh Cựu và Tân Ước, sau mỗi bài chúng tôi có các câu Đố Vui Kinh Thánh liên quan đến nội dung bài học để giúp giáo lý viên có thể sử dụng để sinh hoạt giáo lý hoặc củng cố bài học. Hai bài cuối, Ban Mục Vụ Thiếu Nhi đã giới thiệu cách để đọc Kinh Thánh và theo đó chúng tôi cũng chia sẻ với các giáo lý viên những phương pháp cầu nguyện với Lời Chúa, đặc biệt Lectio Divina, một cách Cầu Nguyện Với Lời Chúa mà Giáo Hội đang khuyến khích, để các bạn có thể sử dụng và chia sẻ với học sinh. Hy vọng tài liệu này sẽ là phương tiện giúp các bạn giáo lý viên dạy giáo lý hữu hiệu hơn.

Xin chân thành tri ân cách đặc biệt linh mục Giuse Phạm Đức Tuấn, trưởng ban Mục Vụ Thiếu Nhi đã khuyến khích, nâng đỡ cho việc biên soạn tài liệu này. Cùng chân thành cám ơn quý Bề trên, tu sĩ đã tạo điều kiện và tham gia vào việc biên soạn tài liệu này. Xin Chúa ban muôn ân phúc dồi dào trên quý vị.

Mặc dù rất cẩn thận trong việc biên soạn nhưng cũng không thể tránh được những thiếu sót và khó có thể đáp ứng được mọi vấn đề cho giáo lý viên trong việc dạy giáo lý ở lớp này. Mong các bạn bổ sung và góp ý.

Tháng Giêng, 2009
Hoa Hạ, fsc.

SÁCH THAM KHẢO

- Ban Mục Vụ Thiếu Nhi Sài Gòn, Giáo lý Bao Đồng 4, Sài Gòn.
- HĐGMVN, Toát Yếu Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo, NXB Tôn Giáo, Hà Nội 2007.
- TGM Sài Gòn, Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo, NXB Tp.HCM 1997.
- Công Đồng Vatican 2, Hiến chế về Mạc Khải và Hiến chế Phụng Vụ.
- Nhóm Phiên Dịch PVCGK, Kinh Thánh Tân Ước, NXB Tp.HCM 1995.
- John A. Hardon, Từ điển Công Giáo Phổ Thông (nguyên tác Pocket Catholic Dictionary), Image Books, New York, 1985.
- Từ Điển Đức Tin Kitô Giáo – Pháp-Việt. Bản dịch Vô Danh.
- Lm Tân Yên và Sr. M. Thanh Tịnh spc (?). Tìm Hiểu Lời Chúa, quyển I, Tp. HCM.
- Sh. Giuse Lê Văn Phượng (2007), Lịch Sử Cứu Độ, Tủ Sách La San, Sài Gòn.
- Mark Water, 1999. The Bible Made Plain and Simple, Hendrickson Publishers, Inc. Copyright @ 1999.
- Patricia Grogan, FCJ. 1995. Christian Community Bible, Copyright @ Bernardo Hurault 1995, Philippines,
- Lm Anphong Nguyễn Công Vinh, Kiến Thức Thánh Kinh, NXB Tôn giáo, Hà Nội 2000.
- Noberto Khanh (?), Kinh Thánh Nhập Môn, Phanxicô.
- Lm Jean Beyer SJ. Lectio Divina – Cầu Nguyện Với Lời Chúa. Bản dịch Sr. Marie Immaculée Thanh Tịnh, Tỉnh Dòng Phaolô Đà Nẵng.
- Lm An Thanh, CSsR, Bước đầu cầu nguyện với Thánh Kinh, Gaudiello, 2002.
- Nhóm Intelligere, CD Rom Deùcouvrir la Bible, Du Cerf, Paris 1997. Lm Carôlô trích dịch, Đố Vui Kinh Thánh.
- Vô danh (?), CD Rom Đố Vui Kinh Thánh 2.0, Sài Gòn.
- Sưu Tầm, Chuyện Đông Chuyện Tây 1 và 2, Sài Gòn.
- Và một số tài liệu khác về Kinh Thánh và câu chuyện giáo lý.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU 3
SÁCH THAM KHẢO 4
MỤC LỤC 5
Bài 1: MẠC KHẢI 8
Câu chuyện: ẨN HIỆN 12
Đố vui giáo lý 13
Antôn Hà Thanh Xuân – Giuse Dương Xuân Quý – Phaolô Trịnh Minh Trí.
BÀI 2: LƯU TRUYỀN MẠC KHẢI 14
Câu chuyện BẢN PAPYRUS (GIẤY CÓI) 17
PHÚC ÂM KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỆN THẦN TIÊN 18
Đố vui giáo lý 19
Vincent Đỗ Cao Đạt – Phêrô Nguyễn Xuân Quang – Phêrô Nguyễn Tuấn Vũ.
Bài 3: THÁNH TRUYỀN CHỨA ĐỰNG LỜI THIÊN CHÚA 20
Câu chuyện: NHẬT KÝ MỘT CHUYẾN DU LỊCH 25
Đố vui giáo lý 26
Giuse Đỗ Văn Thành và Đaminh Hoàng Thế Bằng – Gp. Hưng Hoá.
Bài 4: THÁNH KINH LÀ LỜI THIÊN CHÚA 27
Câu chuyện 1: KINH THÁNH, KIM CHỈ NAM 32
Câu chuyện 2: KHẮC GHI TRONG TIM 32
Đố vui giáo lý 33
Phêrô Nguyễn Trung Phát, Phêrô Nguyễn Văn Hảo, OFM. Phanxicô Trần Thanh Phong, Scalabrini - Maria Trần Hoàng Hoa, CND.
Bài 5: ƠN LINH HỨNG 34
Câu Chuyện: TRUYỀN THUYẾT BẢN KINH THÁNH BẢY MƯƠI ... 38
Trò Chơi: TÌM TÊN CÁC SÁCH TRONG KINH THÁNH 39
Giuse Lê Văn Phượng FSC.
Bài 6: CHÚ GIẢI KINH THÁNH 41
Câu Chuyện: CHUYỆN VỀ CÂY NẾN 46
Đố Vui Kinh Thánh 47
Anna Kiều Thị Kim Luyến – Maria Nguyễn Thị Kiều – Giuse Nguyễn Thế Anh.

Bài 7: LỊCH SỬ DÂN ISRAEL 48
Câu Chuyện: AI ĐỌC DIỄN VĂN 55
Đố Vui Kinh Thánh 56
Phêrô Đỗ Xuân Quân - Giuse Nguyễn Văn Quang - G.B Nguyễn Quốc Tuấn.
Bài 8: NGŨ KINH 57
Câu Chuyện CÂU HỎI VỀ THIÊN CHÚA 63
Đố Vui Kinh Thánh 65
Mai Thị Kim Dung CND – Giuse Nguyễn Hồng Hưng FSC – Trần Công Thành – Phan Xuân Dương.
Bài 9: CÁC SÁCH LỊCH SỬ 66
Câu Chuyện CHIẾM ĐÁNH THÀNH AI 72
Đố Vui Kinh Thánh 74
Anna Nguyễn Thị Kim Dung và Maria Đinh Thị Chi, TS TMCCT- Antôn Trần anh Tuấn.
Bài 10: CÁC SÁCH NGÔN SỨ LỚN 75
Câu Chuyện NGUYỄN TRƯỜNG TỘ 80
Đố Vui Kinh Thánh 81
Giuse Nguyễn Quốc Vinh – Julia Phạm Thị Bích Dung SSS – Vincent Vũ Thái Hoà FSC.
Bài 11: CÁC SÁCH NGÔN SỨ NHỎ 82
Câu Chuyện GIONA TRONG BỤNG KÌNH NGƯ 89
Đố Vui Kinh Thánh 90
Mai Thị Kim Dung, CND – Giuse Nguyễn Hồng Hưng, FSC - Nguyễn Hiếu Khâm – Đỗ Văn Đại.
Bài 12: CÁC SÁCH GIÁO HUẤN 91
Câu Chuyện CHUYỆN VỀ ÔNG GIÓP 96
Đố Vui Kinh Thánh 97
Kim Thu Quang Hương - Văn Viễn.
Bài 13: TIN MỪNG 98
Câu chuyện LOAN BÁO TIN MỪNG 102
Đố Vui Kinh Thánh 103
Đaminh Martinô Nguyễn Sĩ Lưu OP - Giuse Trịnh Xuân Tài – Giuse Phạm Văn Xuân – Phaolô Nguyễn Minh Hoàng – Maria Nguyễn Thị Ngọc Huyền.

Bài 14: SÁCH CÔNG VỤ TÔNG ĐỒ 105
Câu Chuyện CHÂN PHƯỚC MAXIMILIEN KOLBE 110
Đố Vui Kinh Thánh 111
G.B Hoàng Văn Ái, OFM - Têrêxa Võ Thị Thương, Mẹ Nhân Ái - Giuse Đỗ Đình Tôn và Giuse Nguyễn Quốc Thịnh, Gp. Hưng Hoá.
Bài 15: CÁC THƠ CỦA THÁNH PHAOLÔ 112
Câu Chuyện BƯỚC CHÂN TRUYỀN GIÁO 116
Đố Vui Kinh Thánh 117
Anna Nguyễn Thị Diễm (MTG Tân Việt) – Phêrô Nguyễn Xuân Quang – Giuse Đậu Đức Tuấn.
Bài 16: CÁC THƠ CỦA THÁNH PHAOLÔ (tt) 118
Câu Chuyện TIN VÀO QUYỀN NĂNG CHÚA 125
Đố Vui Kinh Thánh 126
Simon Trần Văn Thiên, FSC - Giuse Vũ Chí Cường, FSC - Phêrô Hoàng Minh Tâm, CPPS.
Bài 17: CÁC THƯ CHUNG 127
Câu Chuyện LÁ THƯ CỦA BỐ 133
Đố Vui Kinh Thánh 134
Trần Huy Hoàng OFM - Nguyễn Đức Thuận OFM - Phạm Duy Hải OFM - Trần Đức Hạnh OFM.
Bài 18: KHẢI HUYỀN 135
Câu Chuyện Huyền Thoại Về Nguồn Cội Người Việt Nam 140
Đố Vui Kinh Thánh 141
Đaminh Bùi Anh Nhân, CPPS – Phêrô Phạm Phúc Linh.
Bài 19: VÀI LỜI KHUYÊN GIÚP ĐỌC KINH THÁNH 142
Câu Chuyện CHUYỆN VỀ THÁNH IGNATIÔ. 146
Phụ Lục MỘT VÀI CÁCH ĐỌC THÁNH KINH 147
Đaminh Nguyễn Văn Lưu - Giuse Cấn Đức Lộc – Maria Nguyễn Thị Kim Liên.
Bài 20: VÀI LỜI KHUYÊN GIÚP ĐỌC KINH THÁNH (tt) 149
Câu Chuyện HIỆU QUẢ LỜI CHÚA 153
Phụ Lục ĐỌC KINH THÁNH THEO LECTIO DIVINA 155
Inhaxiô Nguyễn Văn Hiệp và Giuse Dương Hoàng Long, Scalabrini - Vinh Sơn Trần Trung Nghĩa, OMI.

Bài 1

MẠC KHẢI

I. LỜI CHÚA:

Rm 1,19-20, GLBĐ 4, trang 3.

II. Ý CHÍNH

1. Con người có khả năng đón nhận Thiên Chúa.
2. Thiên Chúa đến gặp con người: Thiên Chúa tự mạc khải chính mình.
3. Phương thức mạc khải.
4. Các giai đoạn mạc khải của Thiên Chúa.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Giáo Lý Viên đón tiếp. Các tổ báo cáo hiện diện.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Giáo Lý Viên dâng lời nguyện và tất cả cùng hát.	**2. Thánh Hóa:** Hát "Chúa là Chân Thiện Mỹ…"
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể - Rút ra ý nghĩa và dẫn vào bài học.	**Kể Chuyện: Ẩn Hiện** *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Giáo Lý Viên công bố Lời Chúa.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Rm 1,19-20 Sách Giáo lý (trang 3)
	B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:
Giải thích từ Mạc Khải[1] *(xem chú thích 1).*	**1. Con Người Có Khả Năng Đón Nhận Thiên Chúa:**

- Tự mình con người có thể nhận biết Thiên Chúa không? Dựa vào đâu?

Các em suy nghĩ 2' – viết ra giấy. Mời 2 em đọc.

Giáo Lý Viên giải thích thêm 2 mặt của Mạc khải tự nhiên (xem chú thích).

- Chỉ với ánh sáng của lý trí, con người có thể nhận biết Thiên Chúa, vậy sao trên thế giới vẫn còn nhiều người chưa nhận biết Thiên Chúa? Cho ví dụ?

Trao đổi nhóm 4x4 – Mời phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

- Thiên Chúa mạc khải điều gì cho con người?

Đọc đoạn 3 trong bài học – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu.

- Nhờ lý trí con người có thể nhận biết Thiên Chúa hiện hữu qua tự nhiên.

+ Nhìn xem vẻ đẹp kỳ diệu và trật tự lạ tùng trong vũ trụ.

+ Nhờ tiếng lương tâm, sự tự do và khát vọng hạnh phúc đời đời.

- Tuy nhiên, nếu dựa vào lý trí, con người sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc nhận biết Thiên Chúa, hoặc có thể hiểu sai lệch và không thể bước vào mầu nhiệm sâu thẳm của Người.

2. Thiên Chúa Đến Gặp Con Người: Ngài Tự Mạc Khải Chính Mình:

- Thiên Chúa nhân lành và khôn ngoan, vì yêu thương đã muốn mạc khải chính mình và tỏ cho con người biết ý định của lòng nhân hậu mà Ngài đã hoạch định tự muôn đời trong Đức Kitô.

---

[1] *Theo John A. Hardon, Từ điển Công Giáo Phổ Thông (nguyên tác Pocket Catholic Dictionary), Image Books, New York, 1985.*

***Mạc Khải** (tiếng Latinh là revelation): Mạc nghĩa là màn; Khải nghĩa là vén mở. Mạc khải là việc Thiên Chúa tỏ lộ chính Ngài và ý định cứu độ của Ngài cho nhân loại. Thiên Chúa mạc khải qua trung gian thế giới tự nhiên, đó là mạc khải tự nhiên. Mạc khải có tính chất tự nhiên ở hai mặt: Thế giới thụ tạo tự nhiên sẽ là trung gian để Thiên Chúa thông ban chính mình Ngài cho nhân loại; ngoài ra lý trí con người là phương tiện để lĩnh hội những điều Thiên Chúa muốn truyền thông.*

Mạc khải tự nhiên chấm dứt ở đâu thì mạc khải siêu nhiên bắt đầu chỗ đó. Nó có đặc tính như một ân sủng Thiên Chúa ban khi Ngài quyết định thông ban chính mình bằng một cách vượt xa cách tự nhiên. Kinh Thánh là hình thức thông truyền này, là lời của Thiên Chúa nói với loài người (xem Dt 1,1-2).

- Tại sao Thiên Chúa lại mạc khải?

Tiếp tục vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em khác phát biểu – Giáo Lý Viên đúc kết các ý kiến.

- Ngài mạc khải chính mình để giúp con người có khả năng đáp lời, nhận biết, yêu mến Ngài hầu có thể thông phần sự sống thần linh với Ngài.

3. Phương Thức Mạc Khải:

- Công cuộc mạc khải được thực hiện cách nào?

Đọc đoạn 4 bài học. Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu. Hai em khác nhắc lại.

- Mạc khải được thực hiện bằng **lời nói** và **hành động**. Cả hai liên kết mật thiết với nhau.

+ Lời nói công bố khai sáng các mầu nhiệm chứa đựng trong đó.

+ Các hành động Thiên Chúa thực hiện trong lịch sử cứu độ bày tỏ, củng cố giáo lý và những điều được loan báo.

4. Các Giai Đoạn Mạc Khải Của Thiên Chúa:

- Lịch sử cứu độ chia làm mấy giai đoạn?

Suy nghĩ 1' – Mời 2 em phát biểu.

- Đọc Dt 1,1-2. Mời 1 em đứng lên đọc.

- Hãy cho biết những giai đoạn mạc khải của Thiên Chúa?

Đọc các đoạn cuối của bài học - Trao đổi nhóm 6x2' – Mời 2 nhóm phát biểu, các nhóm khác bổ sung. Giáo Lý Viên tóm kết theo Dt 1,1-2.

- Thiên Chúa tỏ mình cho tổ tông loài người. Sau khi họ sa ngã, Ngài không chấm dứt mạc khải, nhưng đã hứa ban ơn cứu độ cho nhân loại.

- Thiên Chúa kêu gọi Abraham, để qua ông, Ngài tạo lập một dân tộc. Ngài dùng Môsen và các tiên tri mà dạy dỗ để họ nhận biết ngài và hướng lòng về Đấng Cứu Thế.

- Sau cùng Thiên Chúa đã mạc khải trọn vẹn và dứt khoát nơi Đức Giêsu. Ngài là Ngôi Lời nhập thể, là Lời hoàn hảo, tối hậu và dứt khoát của Chúa Cha.

Trao đổi nhóm 6x4 – Mời phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích thêm (xem chú thích 2).

Mời các em chọn câu Kinh Thánh – Phát biểu.

Mỗi nhóm cầm 5 lá cây. Quan sát kỹ và phát biểu ý kiến.

Chia sẻ cảm nghiệm của bạn mỗi khi bạn ngắm nhìn một cảnh đẹp tự nhiên hay nhân tạo mà bạn có dịp tham quan hay ngắm nhìn?

Giáo Lý Viên hướng dẫn thêm để các em biết nội tâm hoá các cảm nghiệm cuộc sống, và cầu nguyện.

Tất cả đứng.

Mời một em cầu nguyện.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Thế nào là mạc khải tư[2]? Ví dụ?

- Đố Vui Giáo Lý *(thực hiện vào phần Sinh Hoạt).*

2. Ý Lực Sống:

"Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa thì thật là hiển nhiên trước mặt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ." (Rm 1,19)

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Nhận biết tiếng Chúa và hành động của Người qua từng sự vật, hiện tượng, biến cố… trong cuộc sống mỗi ngày.

- Chúa luôn luôn yêu thương ta dù các hiện tượng, biến cố xảy ra có vẻ không theo ý muốn, sắp đặt, kế hoạch của riêng chúng ta và Người có một chương trình tốt đẹp cho chúng ta để tiến tới sự hiệp thông trong tình yêu với Người.

2. Cầu Nguyện:

Xem Sách Giáo lý trang 5 – hoặc có thể dâng một lời nguyện khác.

---

[2] ***Mạc khải tư*** *là việc Thiên Chúa bày tỏ những sự thật còn bí mật cho một số cá nhân vì lợi ích thiêng liêng của họ hay của người khác. Dù một số được Giáo Hội nhìn nhận, nhưng nó không thuộc kho tàng đức tin (buộc phải tin). Vai trò của nó không phải để "cải thiện" hay "bổ sung" mạc khải tối hậu nơi Đức Kitô, mà là để giúp chúng ta sống đức tin vào một thời điểm lịch sử (GLGHCG số 67 và Toát yếu GLCG số 10. Xem Từ Điển Công Giáo Phổ Thông, mục từ Mạc Khải Riêng)*

Giáo Lý Viên hướng dẫn các em viết nhật ký.	**3. Thực Hành:** - Nhìn lại và ghi nhận những biến cố trong cuộc đời. Biến cố ấy có ý nghĩa gì? - Ghi lại từng việc làm mỗi ngày, đặc biệt biến cố đánh động, tìm một câu Lời Chúa liên hệ. Rút ra điều gì Chúa muốn nói với em.
Cả lớp cùng chơi chung. *Hình thức Giáo Lý Viên đọc. Ai chọn đáp án nào đưa tay. Ai đúng sẽ được thưởng.*	**4. Sinh Hoạt:** Đố Vui Giáo Lý *(xem cuối bài)* Hát: Thắp sáng lòng tin *(trang 7)*
Giáo Lý Viên nhận xét – *Nhắc nhở viết nhật ký.* *Kinh Sáng Danh. Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. Nhắc nhở điểm thực hành. - Đọc kinh kết thúc. Chào ra về.

Câu chuyện

ẨN HIỆN

Một hôm, tôi đến nhà anh Hai tôi chơi. Vợ chồng anh Hai sinh được hai cháu. Từ trong một căn phòng, tôi quan sát chị dâu tôi chơi đùa với bé Lan, đứa con gái một tuổi của chị. Chị lấy khăn che mặt lại, rồi giả vờ bỏ đi và bảo: "Mẹ đi đây!" Thế là cháu bé sụ mặt lại, buồn đến gần như muốn khóc.

Được một lát, chị mở khăn ra và nói lớn: "Mẹ về đây!" Thấy mặt mẹ, đôi mắt cháu bé sáng lên, khuôn mặt ánh lên niềm vui, phá lên cười nắc nẻ. Chị tôi lập đi lập lại trò chơi ấy, khiến bé Lan vô cùng thích thú. Hai mẹ con dường như không biết chán khi ở bên nhau như vậy. Thỉnh thoảng chị tôi lại mở khăn ra với những khuôn mặt hóa trang khác nhau. Bé Lan lúc đầu có ngỡ ngàng đôi chút, nhưng rồi nó mau chóng nhận ra giọng của má nó và thế là bật tiếng cười.

Theo dòng lịch sử cứu độ, Thiên Chúa tỏ lộ chính Ngài và ý định yêu thương của Ngài cho con người, để con người có thể nhận biết, yêu mến và đáp lời. Vậy cách mà Thiên Chúa tỏ lộ như thế nào. Chúng ta cùng nhau tìm hiểu trong bài học Mạc Khải.

(Dựa theo ý của Shadhu Ittyavirah, "Người Lữ Hành Của Thượng Đế")

ĐỐ VUI GIÁO LÝ

1. Mạc khải hiểu theo nghĩa là Thiên Chúa tỏ lộ chính mình và ý định của Ngài được thể hiện qua:

A. Mạc khải tự nhiên.

B. Mạc khải siêu nhiên.

C. Mạc khải tư.

D. Câu C sai.

2. Đức tin độc thần của Cựu Ước đã … bởi mạc khải nơi Đức Kitô.

A. Bị đánh đổ.

B. Bổ sung.

C. Trọn vẹn và dứt khoát.

D. Không liên quan gì.

3. Thuật ngữ ám chỉ việc Thiên Chúa tự biểu lộ chính mình và truyền thông dần dần ý định của Ngài qua lời nói và hành động là:

A. Nhiệm cục cứu độ.

B. Sự sáng tạo và quan phòng.

C. Kinh Thánh.

D. Thần học.

4. Mạc Khải trọn vẹn và dứt khoát nơi:

A. Môsen.

B. Đức Giêsu.

C. Gioan, vị tông đồ chết cuối cùng.

D. Tất cả đều đúng.

5. Mạc khải của Thiên Chúa bắt đầu từ:

A. Tổ tông loài người đến Đức Giêsu.

B. Abraham đến Đức Giêsu.

C. Tổ tông loài người đến Gioan Tẩy Giả, vị giới thiệu cho chúng ta Đấng Cứu Độ.

D. Tổ tông loài người đến Gioan, vị tông đồ chết cuối cùng.

Đáp án:

1 – D 2 – C 3 – A 4 – B 5-A

BÀI 2

LƯU TRUYỀN MẠC KHẢI

I. LỜI CHÚA:

Ga 20,30-31, GLBĐ 4, trang 09.

II. Ý CHÍNH:

1. Mạc khải cần được lưu truyền và bảo toàn.
2. Truyền thống các Tông đồ.
3. Cách lưu truyền mạc khải.
4. Mối liên hệ giữa Thánh Kinh và Thánh Truyền.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Giáo Lý Viên điểm danh để biết các em.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp - Điểm danh.
Cả lớp đứng đọc hoặc hát chung.	**2. Thánh Hóa:**
Giáo Lý Viên chọn một em cầu nguyện.	- Đọc hoặc hát kinh Chúa Thánh Thần. - Lời nguyện mở đầu.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Em..... *Em.....*	- Mạc khải là gì? - Nhờ đâu con người có thể nhận biết Thiên Chúa?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể và dẫn vào bài học.	**Câu Chuyện**: Phúc Âm Không Phải Là Chuyện Thần Tiên *(xem cuối bài).*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Tất cả đứng nghiêm trang. *Một em công bố Lời Chúa. Thinh lặng giây lát.*	**A. Công Bố Lời Chúa:** Ga 20,30-31, GLBĐ 4, trang 09.

- Mạc khải hoàn tất và trọn vẹn lúc nào và với ai?

Suy nghĩ 1 phút –Mời 2 em trả lời.

- Đọc 1Tm 2,4; Ga 20,30-31; *Nam đọc – nữ nghe.*

- Tại sao phải lưu truyền mạc khải? Mạc khải có dành riêng cho ai không? Chúa Giêsu dạy thế nào?

Trao đổi nhóm 4'; vừa hát vừa chuyền mời trả lời - Giáo Lý Viên bổ túc.

Đọc Mt 28,19-20. *Nữ đọc, nam nghe.*

- Lệnh truyền của Chúa Giêsu cho các môn đệ là gì?

Mời 1 em trả lời.

- Ai là những người thay thế các Tông Đồ? Họ có nhiệm vụ gì?

Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em trả lời.

- Việc truyền đạt sứ điệp của Đức Kitô được các Tông đồ thực hiện vào buổi đầu sơ khai của Giáo Hội thế nào?

Đọc đoạn 2 của bài học - Trao đổi nhóm 4x4 – Mời phát biểu.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Mạc Khải Cần Được Bảo Toàn và Lưu Truyền:

- Thiên Chúa mạc khải để mọi người được ơn cứu độ và nhận biết chân lý. Mạc khải cần được loan báo cho muôn dân cách đầy đủ và trọn vẹn.

- Thiên Chúa đã sắp đặt để mạc khải được bảo toàn và lưu truyền nguyên vẹn qua mọi thế hệ.

- Mạc khải được hoàn tất và trọn vẹn nơi Đức Kitô.

2. Truyền Thống Các Tông Đồ:

- Theo lệnh truyền của Chúa Kitô, các Tông Đồ rao giảng Tin Mừng cho mọi dân mọi nước.

- Tin Mừng ấy là nguồn mạch các chân lý và mọi quy luật cuộc sống.

- Các Tông Đồ đã đặt những người kế vị, là các giám mục, để qua các ngài mạc khải được bảo toàn và lưu truyền nguyên vẹn cho mọi thế hệ.

3. Cách Lưu Truyền Mạc Khải

- Việc lưu truyền mặc khải được thực hiện bằng 2 cách:

+ Bằng lời rao giảng, bằng gương mẫu và các định chế, các Tông Đồ truyền lại những gì đã nhận được từ chính Đức Kitô hoặc được Chúa Thánh Thần linh hứng, gọi là Thánh Truyền.

Trò chơi:

Trong 1 phút hãy viết tên các sách Cựu Ước Mời các em đọc lớn tiếng.

1 phút tiếp theo viết tên các sách T.Ư. Mời các em đọc lớn tiếng.

- Việc lưu truyền mạc khải được thực hiện qua những cách thế nào?

Mời 1 em phát biểu – em khác bổ sung.

- Hãy phân biệt Thánh Kinh và Thánh Truyền?

Mời 1 em phát biểu.

- Thánh Kinh và Thánh Truyền liên hệ với nhau thế nào?

Đọc đoạn cuối của bài học - Trao đổi nhóm 4x2 - Mời phát biểu - Giáo Lý Viên bổ sung.

Mời 2 em phát biểu. Giáo Lý Viên bổ sung hoàn chỉnh (xem mục số 4).

Các em viết ra giấy câu Lời Chúa nào mình thích nhất. Mời 3 hoặc 4 em đọc to lên cho cả lớp nghe.

+ Những lời rao giảng của các Tông Đồ được chính các ngài hay các phụ tá của các ngài ghi chép lại dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần trong các sách linh hứng, gọi là Thánh Kinh.

- Như vậy, mạc khải được bảo tồn và lưu truyền trọn vẹn qua Thánh Kinh và Thánh Truyền.

4. Mối Liên Hệ Giữa Thánh Kinh và Thánh Truyền:

- Thánh Kinh và Thánh Truyền liên kết và hỗ trợ mật thiết cho nhau, cùng là kho tàng đức tin duy nhất.

- Thánh Kinh và Thánh Truyền có cùng một nguồn mạch duy nhất và hướng về một mục đích là Thiên Chúa.

- Thánh Kinh và Thánh Truyền phải được tôn kính và đón nhận như nhau.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Thánh Kinh và Thánh Truyền giống và khác nhau ở những điểm nào? Cái nào quan trọng hơn?

2. Ý Lực Sống:

"Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, rao giảng Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo. Ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu độ, còn ai không tin thì sẽ bị kết án". (Mc 16,15-16)

Em nên có tâm tình nào đối với Lời Chúa?

Suy nghĩ – mời 3 em phát biểu.

Giáo Lý Viên gợi ý – tất cả cùng đọc lời nguyện trong Sách Giáo lý.

Mỗi tổ chọn một điểm thực hành – Mời phát biểu – Cả lớp chọn 2 điểm.

Giáo Lý Viên tổ chức thành nhóm (2 – 3 em) ghi điểm thi đua. Đội nào thắng sẽ phát thưởng.

Giáo Lý Viên nhận xét.

Đọc kinh Sáng Danh kết thúc.

Ra về.

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Tôn kính Thánh Kinh, nhất là mỗi khi nghe Lời Chúa trong thánh lễ.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách giáo lý.

3. Thực Hành:

- Đi tham dự thánh lễ thường xuyên và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.
- Đọc và chọn một câu Lời Chúa, và sống câu đó trong tuần.

4. Sinh Hoạt:

- Đố Vui Giáo Lý *(xem cuối bài).*
- Hát: Gieo mầm tin yêu *(trang 12).*

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét giờ học.
- Nhắc nhở điểm thực hành.
- Lời nguyện và bài hát kết thúc.

Câu Chuyện **BẢN PAPYRUS** (Giấy cói)

Năm 1947, tại vùng Qumran, phía tây bắc Biển Chết, trong khi rong chơi nơi này, các em mục đồng đã khám phá ra trong một cái hang những cuộn giấy cói. Những cuộn giấy này trở nên có giá trị đối với nhiều nhà khảo cổ và Kinh Thánh, họ đã đến tại Giêrusalem để mua các bản giấy cói ấy. Đó là những bản Kinh Thánh viết tay được cất giữ và bảo tồn. Đó phải chăng là một hình thức lưu truyền mạc khải? Chúng ta cùng tìm hiểu.

PHÚC ÂM KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỆN THẦN TIÊN

Năm 1917, cô bé Frances Griffiths lúc ấy mới 10 tuổi thường trốn ra sau vườn chơi một mình. Khi bị cha la mắng, cô nói:

- Con ra đó để chơi với các nàng tiên tí hon. Cha cô bé mắng thêm và cho rằng con nít mà đã biết đặt điều nói dối. Nhưng cùng lúc ấy, cô chị họ 16 tuổi của Frances tên là Blsie Wright mượn một cái máy chụp hình, chụp năm tấm ảnh để chứng minh rằng có tiên đến chơi với cô bé Frances. Mấy bức ảnh đưa ra có hình cô Frances và một số người tí hon có cánh như cánh bướm. Khi những tấm ảnh này được phổ biến, nhiều người cho rằng đây là bằng chứng "khoa học" chứng minh thực sự có tiên. Chính huân tước Arthur Conan Doyle, nhà văn chuyên viết tiểu thuyết trinh thám có nhân vật chính nổi tiếng Sherlock Holmes, cũng cho rằng mấy tấm hình này là thật.

Đến nay, cô bé Frances Griffiths đã 75 tuổi và người chị họ đã 81 tuổi, cả hai bà cụ này vừa công khai tuyên bố rằng, những nhân vật tí hon có cánh bướm trong năm bức ảnh kia chỉ là những hình vẽ bằng bìa cứng, cắt ra rồi gắn bằng kim. Lúc đầu họ chỉ tính đùa chơi cho vui, không ngờ 65 năm sau mà vẫn có người tin là thật.

(Trích "300 Chuyện Hay Ý Đẹp" trong Vietcatholic)

Dẫn vào bài học:

Người Việt Nam chúng ta cũng có nhiều chuyện về tiên nhưng ai cũng biết đó là những chuyện thần thoại. Những câu chuyện về thần tiên này có tính cách hoang đường, thường được viết lại với những tình tiết như chuyện thật để dạy đời. Vì những chuyện thần thoại thường kể về những nhân vật thần tiên, nên khi Phúc âm được rao giảng và kể về đời sống và hoạt động siêu nhiên của Chúa Giêsu, một số người cũng cho rằng Kinh thánh cũng là những câu chuyện thần thoại. Nhưng thánh Phêrô đã xác quyết rằng: "Khi chúng tôi nói cho anh em biết quyền năng và cuộc quang lâm của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, thì không phải chúng tôi dựa theo những chuyện hoang đường thêu dệt khéo léo, nhưng là vì chúng tôi đã được thấy tận mắt vẻ uy phong lẫm liệt của Người." (2P 1,16). (ĐTPA).

ĐỐ VUI GIÁO LÝ

1. Tại sao Mạc khải cần được lưu truyền và bảo toàn?

A. Vì Thiên Chúa muốn mọi người được nhận biết chân lý.

B. Vì đó là lệnh truyền của Chúa Giêsu.

C. Vì đó là chân lý.

D. Tất cả đều đúng.

2. Mạc khải được bảo toàn và lưu truyền nguyên vẹn nhờ:

A. Khoa học phát triển.

B. Các nhà truyền giáo.

C. Truyền thống các tông đồ.

D. Các nhà thần học.

3. Mạc khải được lưu truyền bằng cách:

A. Chuyển đạt sống động Lời Chúa bằng lời rao giảng, chứng tá, định chế…

B. Ghi chép lại các lời rao giảng các tông đồ trong các sách linh hứng.

C. Qua Thánh Truyền và Thánh Kinh.

D. Qua giáo huấn của Giáo Hội.

4. Thánh Truyền và Thánh Kinh đều:

A. Có cùng một nguồn mạch và một mục đích.

B. Liên kết và hỗ trợ mật thiết cho nhau.

C. Phải được tín hữu tôn kính và đón nhận như nhau.

D. Tất cả đều đúng.

5. Những người có nhiệm vụ tiếp tục các Tông Đồ để bảo toàn và lưu truyền Mạc khải là:

A. Tín hữu Kitô giáo.

B. Các nhà thần học.

C. Các nhà truyền giáo.

D. Các giám mục.

Đáp án

1 – B 2 – C 3 – C 4 – D 5–D

Bài 3

THÁNH TRUYỀN CHỨA ĐỰNG LỜI THIÊN CHÚA

I. LỜI CHÚA:

2Tx 2,13-15, GLBĐ 4 trang 15.

II. Ý CHÍNH:

1. Thánh Truyền là Lời Thiên Chúa được các Tông Đồ truyền lại trong truyền thống của Hội Thánh.
2. Sự tiến triển của Thánh Truyền qua lịch sử Hội Thánh.
3. Những nơi diễn tả Thánh Truyền.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH TRÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
- Các tổ báo cáo cho lớp trưởng. *- Tổ X dâng lời nguyện.*	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
	2. Thánh Hoá: Hát kinh Chúa Thánh Thần.
- Mời em..... *- Mời em.....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Mạc khải được bảo toàn và lưu truyền thế nào? - Mạc khải được lưu truyền cách nào?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện – Dẫn vào Lời Chúa.	**Câu Chuyện:** "Nhật ký một chuyến du lịch". *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Giáo Lý Viên hướng dẫn nghe Lời Chúa - Một em công bố Lời Chúa. Thinh lặng vài giây.	**A. Công Bố Lời Chúa:** 2Tx 2,13-15, Xem GLBĐ 4 trang 15.

- Thánh Truyền là gì?[3]

- Tại sao gọi các Tông đồ là những chứng nhân trực tiếp về mạc khải của Chúa Kitô?

Đọc 1Ga 1,1-4. Trao đổi nhóm 4'. Mời từng nhóm phát biểu - Giáo Lý Viên bổ sung.

- Mạc khải đã được các Tông đồ truyền lại như thế nào?

Mời 2 em phát biểu - Xem lại bài 2 – Cách thức lưu truyền mạc khải

- Một em đọc lại đoạn Lời Chúa.

- Lời ấy muốn khuyên bảo điều gì?

Mời 2 em bên cạnh lặp lại câu cuối trả lời.

Đọc Ep 6,14–17. Thánh Phaolô muốn nhắn nhủ điều gì qua đoạn Kinh Thánh?

Mời 2 em trước và sau phát biểu.

- Trong Giáo Hội ai là người thay mặt các Tông đồ để gìn giữ và bảo toàn mạc khải?

Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em trả lời.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Các Tông Đồ Là Những Chứng Nhân Trực Tiếp Về Mạc Khải Chúa Kitô:

- Các Tông đồ đi theo Chúa, sống với Chúa, nghe Chúa giảng, chứng kiến những việc làm của Chúa.

- Các ngài đã gặp gỡ Chúa Phục sinh.

- Và nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, các ngài đã thấu hiểu về các mầu nhiệm của Chúa Kitô, và truyền lại cho chúng ta.

2. Sự Tiến Triển Của Thánh Truyền Trong Lịch Sử Hội Thánh:

2.1. Nhiệm Vụ Lưu Truyền Mạc Khải:

- Các tín hữu được khuyến cáo phải gìn giữ truyền thống đức tin mà họ đã lãnh nhận (2Tx 2,15).

- Chiến đấu để bảo vệ đức tin đã đón nhận (Ep 6,14–17).

- Để mạc khải được gìn giữ toàn vẹn và sống động trong Giáo Hội, các Tông Đồ đặt các giám mục kế vị và trao lại cho họ quyền giáo huấn.

---

[3] ***Thánh Truyền*** *là Lời Chúa được Đức Kitô và Chúa Thánh Thần uỷ thác cho các Tông Đồ, rồi các Tông Đồ truyền lại toàn vẹn qua lời rao giảng, bằng gương sáng, thể chế. Các Tông đồ trao lại cho những người kế vị các ngài là các giám mục.*

- Làm thế nào để Thánh Truyền ngày càng được đào sâu và hiểu biết thấu đáo hơn?

Đọc đoạn 3 của bài học trang 13. Trao đổi nhóm ghi nhận các tác động. Mời 2 nhóm trả lời – các nhóm khác bổ sung. Giáo Lý Viên đúc kết.

2.2. Những Tác Động Đến Sự Tiến Triển Của Thánh Truyền:

- Nhờ sự soi dẫn và tác động của Chúa Thánh Thần.

- Nhờ chiêm ngắm suy niệm và học hỏi Lời Chúa của các nhà thần học.

- Nhờ lời giảng dạy của hàng giáo phẩm.

Do vậy Thánh Truyền được hiểu biết ngày càng chu đáo hơn.

- Thánh Truyền thường được diễn tả ở đâu? Cho ví dụ?

Đọc đoạn 4 của bài học – Trong 3 phút, mỗi nhóm tìm các ví dụ để minh hoạ - Giáo Lý Viên giải thích thêm – xem chú thích [4].

3. Thánh Truyền Được Diễn Tả Ở Đâu?

- Trong các tác phẩm của các giáo phụ.

- Trong những kinh nguyện xa xưa của Giáo Hội.- Trong những đền đài lăng tẩm, nơi hang toại đạo.

---

[4] **Thánh Truyền được diễn tả qua:**

- Đời sống và phụng tự của Giáo Hội thể hiện nơi nghi thức phụng vụ: Phụng vụ phép Rửa, phụng vụ Thánh Thể..., và kinh nguyện xa xưa của Giáo Hội: Các thánh thi, các kinh đọc như Kinh Tin Kính, Kinh Nghĩa Đức Tin, Kinh Bảy Mối Tội..., những kinh này được đọc vào ngày Chúa nhật trước thánh lễ, và nhiều kinh đọc khác.

- Các tác phẩm của các giáo phụ, những trước tác này có thể đọc thấy trong các bài đọc Kinh Sách.

- Những đền đài, lăng tẩm, những hang toại đạo từ thời Giáo Hội tiên khởi được bảo tồn cho đến nay.

- Những hình thức đạo đức hay tôn chỉ thiêng liêng đã được toàn Giáo Hội chấp nhận từ sơ khai. Chẳng hạn như lòng sùng kính Đức Maria, việc tôn kính và Đi Đàng Thánh Giá, các nghi thức phụng vụ như nghi thức Rửa tội, đặt tay Thêm Sức, hình thức ăn chay trước lễ Phục Sinh, chay Thánh Thể (giữ chay trước khi rước lễ), kiêng thịt ngày thứ Sáu...

- Những văn kiện của các Công Đồng và của các Giáo Hoàng, như các tín điều về Chúa Giêsu, tín điều về Đức Maria.

	- Trong những văn kiện của các Công Đồng và của các Giáo Hoàng. - Trong những hình thức đạo đức hay tôn chỉ thiêng liêng đã được toàn Giáo Hội chấp nhận từ thời sơ khai.
	C. Nhớ Lời Chúa:
	1. Củng Cố:
Mời 2 em phát biểu.	- Làm sao để Thánh Truyền được tiến triển và đào sâu?
Trao đổi nhóm 6x3 phút – Mời 1 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích).	- Phân biệt truyền thống các Tông Đồ với các truyền thống thuộc diện thần học, kỷ luật, phụng vụ...[5]
	2. Ý Lực Sống:
Mời tất cả cùng đọc câu cuối của đoạn Kinh Thánh 2Tx 2,15.	*"Anh em hãy đứng vững và nắm giữ các truyền thống chúng tôi đã truyền dạy cho anh em bằng lời nói hay bằng thư từ " (2 Tx 2,15)*

[5] **Truyền Thống Các Tông Đồ Và Các Truyền Thống Khác Trong Giáo Hội (x. GLGHCG số 83)**

Truyền thống các Tông Đồ là những lời giảng dạy khởi phát từ các Tông Đồ và lưu truyền những gì các ngài lãnh nhận từ giáo huấn và gương mẫu của Chúa Giêsu, cũng như những gì các ngài học được từ Chúa Thánh Thần.

Các truyền thống khác trong Giáo Hội là những "truyền thống" thuộc diện thần học, kỷ luật, phụng vụ hoặc sùng kính phát sinh theo thời gian, tạo nên những hình thức đặc thù, được Thánh Truyền thu nhận những lối diễn tả thích nghi cho những nơi khác nhau trong những thời kỳ khác nhau.

Các truyền thống khác trong Giáo Hội phải được truyền thống các Tông Đồ soi sáng để giữ lại, sửa đổi hay bị loại bỏ theo sự hướng dẫn của Huấn Quyền.

- Hãy kể những truyền thống đạo đức của Giáo Hội mà chúng ta làm tại gia đình, giáo xứ? Em có thái độ nào khi tham dự các việc đạo đức ấy?

Mỗi nhóm kể 3 hình thức. Cho nhận xét.

Tất cả đứng – Một em đọc lời nguyện chậm rãi.

Mỗi em ghi vào giấy 2 điểm thực hành đạo đức.

Mời 2 em đọc. Giáo Lý Viên gợi ý, cả lớp chọn.

Giáo Lý Viên cho các em câu đố và hướng dẫn chơi.

Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở.

Cả lớp nhắc lại điểm thực hành.

Kinh kết thúc. Chào ra về.

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Gắn bó với Giáo Hội qua việc tham dự các việc đạo đức trong giáo xứ, gia đình.
- Cầu nguyện cho Giáo Hội qua các giờ kinh nguyện truyền thống.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Sách Giáo lý trang 14.

3. Thực Hành:

Đọc Lời Chúa mỗi ngày, dành 3-5 phút suy niệm.

Đọc kinh dâng ngày sáng tối và tham dự Chầu Thánh Thể thứ Năm hàng tuần.

4. Sinh Hoạt:

Đố Vui Giáo Lý *(xem cuối bài)*

Hát: Tin vui cho bạn nghèo *(trang 19)*

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét cuối giờ.
- Nhắc nhở điểm thực hành.
- Kinh Sáng Danh.

Câu Chuyện NHẬT KÝ MỘT CHUYẾN DU LỊCH

Ở một vùng kinh tế mới kia, không có người công giáo sinh sống. Một ngày kia, đoàn giáo lý viên của một giáo xứ đi du lịch qua vùng đất này, tình cờ phát hiện trong vùng dân cư này có một gia đình công giáo. Khi tìm hiểu thì được biết gia đình vẫn sống đạo rất tốt, nêu gương đời sống đạo đức cho cả vùng. Tò mò, đoàn giáo lý viên tìm đến thăm hỏi gia đình; được chủ nhà tiếp đón và ân cần tiếp chuyện. Ông cho biết ông đến đây lập nghiệp từ năm ông 22 tuổi (nay ông được 70 tuổi), gia đình ông ở quê là gia đình công giáo đạo đức. Thuở nhỏ vì điều kiện khó khăn nên ông không được đến trường, vì vậy ông không biết đọc biết viết, tuy nhiên nhờ bố mẹ thánh thiện đạo đức, đã chăm lo dạy ông biết sống đạo tốt qua việc sùng kính Đức Mẹ, học thuộc và sống theo những kinh hàng ngày, như Kinh 10 Điều Răn, Kinh Nghĩa Đức Tin, Kinh Phúc Thật 8 Mối, Thương Người 14 Mối… Từ ngày ông đến đây, vì quá xa vùng nhà thờ, cùng với điều kiện khó khăn, ông không đi tham dự thánh lễ và lãnh nhận các bí tích thường xuyên được, có khi cả 3-4 năm mới được dự một thánh lễ vào dịp đưa các con về quê rửa tội.

Một Giáo Lý Viên thân mật hỏi: "Vậy đời sống đạo của gia đình ông vẫn tốt như vậy là do đâu?" Ông trả lời: "Mỗi buổi sáng và buổi tối, gia đình tôi cùng đọc kinh chung, lần chuỗi kính Đức Mẹ, kinh hằng ngày và sống theo những điều mà lời kinh dạy. Và ông kết luận: Tôi cảm thấy Chúa vẫn thương và gìn giữ gia đình tôi mọi ngày."

Đoàn giáo lý viên ai cũng cảm động và không quên cầu xin Chúa chúc lành cho gia đình ông trước khi chia tay. Trên đường về hình ảnh về đời sống gia đình công giáo nọ là đề tài bàn luận sôi nổi của cả đoàn, và tất cả mọi người ai cũng đồng ý rằng: Tuy do hoàn cảnh cuộc sống gia đình nọ không được may mắn tham dự thánh lễ các bí tích cách thường xuyên, không được học hỏi Lời Chúa hàng ngày, nhưng họ vẫn sống theo tiếng lương tâm và những truyền thống đạo đức bình dân mà Giáo Hội đã dạy. Như thế Chúa vẫn hiện diện và hoạt động trong những lời kinh truyền thống Hội Thánh. Chắc chắn khi có cơ hội thuận tiện, gia đình công giáo ấy, như đất mong mưa gặp được nước, họ sẽ là những giáo dân sốt sắng, đạo đức, thánh thiện, siêng năng tham dự thánh lễ và lãnh nhận các bí tích.

ĐỐ VUI GIÁO LÝ

1. Thánh Truyền là:

A. Lời Chúa được truyền lại bằng lời rao giảng, gương sáng và thể chế.

B. Giáo huấn của các Tông đồ truyền lại qua các giám mục là những người kế vị các Tông đồ.

C. Thánh Kinh ghi lại những lời rao giảng của các Tông đồ.

D. Tất cả đều đúng.

2. Thánh Truyền được tiến triển nhờ:

A. Chúa Thánh Thần tác động và hướng dẫn.

B. Lời giảng dạy của hàng giáo phẩm.

C. Các nhà thần học suy gẫm và chiêm ngắm Lời Chúa.

D. Tất cả đều đúng.

3. Thánh Truyền liên hệ chặt chẽ với:

A. Truyền thống của Giáo Hội từ sơ khai đến nay.

B. Hàng giáo phẩm và các nhà thần học.

C. Thánh Kinh và Huấn Quyền.

D. Tất cả đều đúng.

4. Thánh Truyền có thể được diễn tả

A. Trong các nghi thức phụng vụ và kinh nguyện xa xưa của Giáo Hội.

B. Các chứng nhân và các nhà thần học.

C. Các truyền thống kỷ luật, phụng vụ, thần học… trong Giáo Hội.

D. Câu A và C đúng.

5. Những người được uỷ thác để lưu truyền và bảo vệ Thánh Truyền Lời Chúa là

A. Các nhà thần học.

B. Đức Giáo Hoàng và các giám mục hiệp thông với ngài.

C. Tất cả các giám mục và các linh mục của Chúa.

D. Tất cả các tín hữu trong Giáo Hội.

Đáp Án

1 – A 2 – D 3 – C 4 – D 5-B

Bài 4

THÁNH KINH LÀ LỜI THIÊN CHÚA

I. LỜI CHÚA:

Dt 1,1-3, GLBĐ 4 trang 21.

II. Ý CHÍNH:

1. Thiên Chúa mạc khải bằng Lời.
2. Định nghĩa Thánh Kinh và Thánh Truyền.
3. Kết cấu Thánh Kinh – Tương quan giữa Cựu Ước và Tân Ước.
4. Ngôn ngữ của Lời Chúa.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ báo cáo cho Giáo Lý Viên.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Cả lớp đứng - hát chung. *Tổ trực dâng lời cầu nguyện.*	**2. Thánh Hóa:** - Lời nguyện tự phát. - Hát "Hãy chiếu soi".
- Em (tên):..... *- Em (tên):.....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Thánh Truyền do ai truyền lại và được diễn tả ở đâu? - Cho biết thế nào là truyền thống Tông đồ?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện. *Dẫn vào bài học.*	**Câu Chuyện Dẫn Nhập** Vua Salomon *(1V 3,5-10).*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Giáo Lý Viên phụ giảng công bố Lời Chúa (Thinh lặng 30'')	**A. Công Bố Lời Chúa:** Dt 1,1-3, xem GLBĐ 4 trang 21.

- Thiên Chúa tỏ mình cho con người bằng cách nào?

Đọc Dt 1,1 (nam đọc, nữ nghe) - Mời 2 em phát biểu.

Trò chơi: *Trong 1 phút hãy ghi lên giấy tên các ngôn sứ em biết.*

-Vào thời sau hết là thời nào?

Trao đổi nhóm 4x5 - Mời 3 em phát biểu.

- Lời Chúa chứa đựng ở đâu? Thánh Kinh là gì? Thánh Truyền là gì?

Chia nhóm 4 người - Đọc đoạn 2 bài học, tóm ý - Vừa hát vừa chuyền mời phát biểu - Lớp bổ sung (xem thêm bài 3, chú thích 3)

- Thánh Truyền được diễn tả ở đâu?

Mời 1 em đứng lên nhắc lại (xem bài 3, mục 3).

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Lời Thiên Chúa Được Diễn Tả Bằng Ngôn Ngữ Loài Người:

- Thiên Chúa tỏ mình cho con người bằng cách phán dạy: Thiên Chúa dùng ngôn ngữ của loài người để tỏ mình cho loài người.

- Thời Cựu Ước Thiên Chúa nói qua các ngôn sứ, các vị thủ lãnh…

- Vào thời sau hết, Lời của Thiên Chúa đã mặc lấy thân phận con người, trở nên giống như chúng ta: Ngôi Lời, để nói cho chúng ta biết về Chúa Cha.

2. Kho Tàng Lời Chúa:

- Lời Chúa được chứa đựng trong Thánh Kinh và Thánh Truyền.

- Thánh Kinh là lời Chúa được ghi chép lại dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần và được Hội Thánh công nhận.[6] Bộ sách thánh: 73 cuốn.

- Thánh Truyền chứa đựng Lời mà Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần đã uỷ thác cho các Tông đồ và được các ngài lưu truyền cho người kế nhiệm và được trình bày, phổ biến cho các tín hữu qua lời rao giảng, qua tổ chức của Hội Thánh, qua nếp sống đạo…

[6] ***Quy Điển Kinh Thánh*** *là danh mục đầy đủ về các Sách Thánh, mà Truyền thống Tông Đồ đã phân định rõ ràng cho Hội Thánh. Quy điển này gồm có 46 quyển Cựu Ước và 27 quyển Tân Ước (xem Toát Yếu GLGHCG số 20).*

- Thánh Kinh có mấy phần? Gồm bao nhiêu cuốn?

Tại sao gọi là Cựu Ước, Tân Ước?

Các em suy nghĩ 2'- Vừa hát vừa chuyền mời 3 em trả lời - Giáo Lý Viên bổ túc.

3. Kết Cấu Của Thánh Kinh:

-Thánh Kinh có 73 cuốn, gồm hai phần: Cựu Ước và Tân Ước.

- Cựu Ước là Giao ước cũ có 46 cuốn nói lên việc Thiên Chúa kết ước với Israel qua Môsen trên núi Sinai. Mục đích nói về lời hứa cứu chuộc và việc chuẩn bị cho dân Israel đón nhận lời hứa cứu độ.

- Tân Ước là Giao ước mới chỉ việc Thiên Chúa kết ước với toàn thể nhân loại Đức Kitô trên núi sọ, có 27 cuốn thuật lại cuộc đời và lời dạy của Đức Giêsu, hoạt động và các thư của các Tông Đồ gửi các cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi.

- Cựu Ước và Tân Ước có liên hệ gì với nhau?

(Đọc lời thánh Augustinô - mời 2 em giải thích liên hệ - Giáo Lý Viên bổ túc).

- Cựu Ước và Tân Ước liên kết chặt chẽ với nhau: "Tân Ước tiềm ẩn trong Cựu Ước –Cựu Ước sáng tỏ nhờ Tân Ước" (St. Augustinô)

4. Ngôn Ngữ Của Thánh Kinh:

- Thánh Kinh được viết bằng những ngôn ngữ nào? *(Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)*

- Thánh Kinh được viết bằng ba ngôn ngữ: Hipri, Aram, Hy Lạp…

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Trao đổi nhóm 4 x2 – tìm người ở nhóm khác trao đổi lần 2.

- Nhắc lại cách thức Thiên Chúa mạc khải.

- Đọc lại định nghĩa Thánh Kinh và Thánh Truyền.

Viết những câu Lời Chúa nói về Lời Chúa. Mỗi nhóm 1-2 câu. Mời các nhóm phát biểu.

Giáo Lý Viên hướng dẫn cả lớp chọn câu ý lực sống.

2. Ý Lực Sống:

"Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi."(Tv119)

III. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

Giáo Lý Viên kể chuyện: "Khắc Ghi Trong Tim" (xem cuối bài)

- Câu chuyện mời gọi em có tâm tình thế nào đối với Lời Chúa?

1. Tâm Tình:

"Không biết Kinh Thánh là không biết Đức Kitô": Em yêu mến và lắng nghe Lời Chúa mỗi ngày.

Các em suy nghĩ 1' – Mời 2 em phát biểu.

- Cả lớp đứng - Giáo Lý Viên phụ đọc lời nguyện.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Giáo lý trang 22.

Giáo Lý Viên đề nghị điểm thực hành.

3. Thực Hành:

- Đọc Lời Chúa mỗi ngày.
- Chọn một câu Lời Chúa của Tin Mừng Chúa Nhật để suy niệm, viết lại điều được Chúa soi sáng.

Giáo Lý Viên hướng dẫn – Các tổ thay nhau lên nối ghép cột. Tổ nào nhanh, tổ đó thắng.

4. Sinh Hoạt:

- Trò chơi ghép cột *(xem cuối bài).*
- Viết tên các sách Kinh Thánh *(xem hướng dẫn cuối bài).*
- Hát: Người gieo giống *(trang 24-25)*

IV. KẾT THÚC:

Giáo Lý Viên nhận xét.

Cả lớp nhắc lại những quyết tâm sẽ thực hành.

Kinh kết thúc – Chào ra về.

- Nhận xét cuối giờ.
- Nhắc nhở điểm thực hành.
- Kinh kết thúc: Hát "Lời Ngài Là…"

Trò chơi 1

Ghép các ký tự viết tắt đúng với tên của sách Kinh Thánh

1. Đnl	a. Sách Ôvađia
2. R	b. Sách Nakhum
3. Ge	c. Sách Khabacúc
4. Ml	d. Sách Xôphônia
5. Er	e. Sách Đệ Nhị Luật
6. Kb	f. Sách Thủ lãnh
7. Ôv	g. Sách Ruth
8. Tl	h. Sách Giôen
9. Nk	i. Sách Étra
10. Xp	j. Sách Malakhi

Trò chơi 2:

Viết tiếp sức tên sách Kinh Thánh

Mỗi tổ cử 3 bạn để thi đua.

Khi nghe hiệu lệnh còi, người thứ nhất lên viết tên các sách Kinh Thánh, nhiều bao nhiêu có thể.

Nghe hiệu lệnh còi khác người thứ nhất quay về, người thứ hai lên viết tiếp.

Hiệu lệnh còi thứ ba cũng thực hiện tương tự.

Sau khi kết thúc, cả lớp xem tổ nào viết đúng và nhiều tên sách Kinh Thánh nhất.

Tổ nào có kết quả đúng nhiều nhất sẽ thắng.

Câu chuyện 1 KINH THÁNH, KIM CHỈ NAM

Một thanh niên nọ ra tỉnh làm việc kiếm sống. Một người bạn tiễn chân anh nhắn nhủ:

- Này anh hãy nhớ rằng anh sắp ra nơi đầy nguy hiểm đấy!

- Phải, tôi biết rõ như thế lắm! Anh ta đáp.

Đoạn anh lấy quyển Kinh Thánh trong túi xách giơ lên cho anh bạn thấy và nói tiếp:

- Nhưng tôi sẽ cầm cái la bàn này theo luôn bên mình tôi để giữ cho tôi vững tay lái và con tàu đời tôi luôn đi đúng hướng.

Anh bạn trẻ trong câu chuyện nói cho chúng ta rằng quyển Kinh Thánh là kim chỉ nam để giữ cho cuộc đời anh đi đúng hướng giữa những cạm bẫy của thế gian khi anh đến sống nơi phồn vinh đô hội. Bởi vì như thánh Phaolô nói: *"... Từ thời thơ ấu, anh đã được biết Sách Thánh, sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được cứu độ, nhờ lòng tin vào Đức Giêsu Kitô. Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, giáo dục để trở nên người công chính."* (2Tm 3,15-16).

(Theo Chuyện Đông Chuyện Tây tập 2 – số 503)

Câu chuyện 2 KHẮC GHI TRONG TIM

Một hôm nọ có vị thừa sai Công Giáo gặp một câu bé Ả Rập trên đường từ trường học về nhà. Vị thừa sai hỏi:

- Hôm nay con học thêm được gì trong sách Coran?

Câu bé mau mắn đọc thuộc lòng một đoạn kinh trích từ sách Coran, một sách thánh của tín đồ Hồi Giáo. Vị thừa sai liền nói tiếp:

- Thế con thử viết lên trên đất những lời kinh ấy để cha có hiểu dễ dàng hơn và mau thuộc lòng hơn không?

- Không được, thưa cha. Lời Thánh phải được viết trong trí, ghi khắc trong tim chứ không thể viết trên đất được. Câu bé trả lời.

Câu trả lời đơn giản của cậu bé Hồi Giáo mang một ý nghĩa sâu xa về giá trị của Lời Thánh và một tâm tình trân trọng đáng phải có của con người dành cho Lời Chúa.

(Theo Chuyện Đông Chuyện Tây tập 2 – số 506)

ĐỐ VUI GIÁO LÝ

1. Lời Chúa được ghi lại ở đâu?

A. Trong Thánh Kinh.
B. Trong Thánh Kinh và Thánh Truyền.
C. Trong Thánh Kinh, Thánh Truyền và Huấn Quyền.
D. Cả ba đều đúng.

2. Kho tàng chứa đựng Lời Chúa là:

A. Thánh Kinh.
B. Thánh Kinh và Thánh Truyền.
C. Thánh Kinh, Thánh Truyền và Huấn Quyền.
D. Cả ba đều đúng.

3. Lời của Thiên Chúa được diễn tả bằng:

A. Chính Ngôi Lời nhập thể làm người.
B. Ngôn ngữ của loài người.
C. Hành vi loan báo của các ngôn sứ.
D. A và B là đúng.

4. Thánh Kinh Công Giáo là bộ sách bao gồm:

A. 45 quyển Cựu Ước bằng tiếng Hipri và Hy Lạp.
B. 39 quyển Cựu Ước bằng tiếng Hipri và 27 quyển Tân Ước.
C. 46 quyển Cựu Ước và 27 quyển Tân Ước.
D. Tất cả đều đúng.

5. Thánh Kinh được viết bằng các ngôn ngữ:

A. Hipri, Aram, Hy Lạp.
B. Hipri, Hy Lạp, La Tinh.
C. Hipri Aram, La Tinh.
D. Hipri, Aram, Hy Lạp, La Tinh.

Đáp Án

1 – A 2 – B 3 – D 4 – C 5-A

Bài 5

ƠN LINH HỨNG

I. LỜI CHÚA:

1 Cr 2,9-11.13, GLBĐ 4 trang 27.

II. Ý CHÍNH :

1. Kinh Thánh là Lời Chúa trong ngôn ngữ loài người.
2. Tác giả Kinh Thánh.
3. Trong Thánh Kinh, Thiên Chúa nói với con người theo cách thức loài người.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ báo cáo.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Tất cả cùng đứng – *Giáo Lý Viên dẫn nguyện - Hát chung.*	**2. Thánh Hóa:** Lời nguyện – Hát Kinh Chúa Thánh Thần.
Mời em..... trả lời. *Mời em..... trả lời.*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Lời Chúa được chứa đựng ở đâu? - Thánh Kinh là gì?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể, dẫn vào Lời Chúa.	**Câu Chuyện: Truyền Thuyết về bản LXX** *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Tất cả đứng - Một em công bố Lời Chúa.	**A. Công Bố Lời Chúa:** 1Cr 2,9-11.13, GLBĐ 4 trang 27.
	B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

- Nói Thánh Kinh là Lời Thiên Chúa, cũng là lời nhân loại. Em hiểu thế nào?

Đọc đoạn 1 - Trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu.

1. Kinh Thánh Là Lời Chúa Trong Ngôn Ngữ Loài Người:

- Thánh Kinh là lời Thiên Chúa được viết ra dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần.

- Thánh Kinh cũng là lời nhân loại:

+ Được viết bằng ngôn ngữ nhân loại;

+ Vào một thời điểm xác định;

+ Do những con người cụ thể với cá tính riêng biệt.

- Giáo Hội, nhờ đức tin tông truyền, xác nhận rằng toàn bộ Cựu Ước, cũng như Tân Ước là sách thánh.

- Khi nghe đọc: *"Lời Chúa trong Tin Mừng theo..."* Em hiểu thế nào? Ai là tác giả Thánh Kinh?

Mời 2 em trả lời – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

2. Tác Giả Thánh Kinh

- Thiên Chúa là tác giả chính, còn thánh ký là tác giả phụ, cộng tác viên của Thiên Chúa.

- Các sách thánh được viết ra dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần, nên tác giả các sách ấy chính là Thiên Chúa[7].

- Nếu Thiên Chúa là tác giả chính thì có phải các thánh ký là những người thư ký chỉ ghi chép lại những gì Chúa nói không?

Trao đổi nhóm 4x4' – Mời phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

- Để soạn các sách thánh, Thiên Chúa chọn các thánh ký và dùng họ với đầy đủ khả năng và phương tiện của họ, để khi chính Người hành động trong họ, và qua họ, họ viết ra như những tác giả đích thực tất cả những gì Chúa muốn, và chỉ viết những điều ấy thôi[8]. Họ cũng để lại trong tác phẩm những đặc tính riêng biệt của các ngài.

[7] *Hiến chế về Mạc Khải số 11.*

[8] *Hiến chế về Mạc Khải số 11.*

Đọc Mt 25,31–45 (hoặc một dụ ngôn nào khác).

Tất cả Nam đọc, hoặc một bạn đọc.

- Những hình ảnh chiên và dê muốn nói về ai?

Suy nghĩ 2' – Vừa hát vừa chuyền mời phát biểu.

- Muốn hiểu đúng Kinh Thánh người đọc phải tìm hiểu gì trong đoạn Kinh Thánh đó?

Đọc đoạn cuối bài học - Trao đổi nhóm – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung.

- Một em đọc đoạn St 1,4-25.

Thảo luận nhóm 4x3' –Đổi thành viên nhóm khác – chia sẻ ý kiến – Mời phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích (xem chú thích [10])

3. Trong Thánh Kinh, Thiên Chúa Nói Với Con Người Theo Cách Thức Loài Người:

- Qua các hình thức văn chương, tác giả muốn dạy chúng ta những bài học về giáo lý.

- Để giải thích Kinh Thánh, phải khám phá ý nghĩa của các điều Thánh Ký viết và điều Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của họ[9]. Phải chú ý đến "Sự tương hợp giữa các chân lý đức tin" với toàn bộ kế hoạch của Thiên Chúa.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Đọc đoạn Sáng thế 1,4-25. Đoạn Kinh Thánh này viết sai khoa học. Vậy Kinh Thánh không có giá trị chăng?

---

[9] **Công đồng Vatican II đưa ra ba tiêu chuẩn để giải thích Kinh Thánh:**

(1) Chú ý đến nội dung và tính thống nhất của toàn bộ Kinh Thánh: Quy Kitô.

(2) Đọc Kinh Thánh trong "truyền thống sống động của toàn thể Giáo Hội."

(3) Phải lưu ý đến "tính loại suy đức tin", nghĩa là lưu ý đến sự liên kết chặt chẽ giữa các chân lý đức tin với nhau trong toàn bộ chương trình mạc khải.

[10] **Ý nghĩa của việc tạo dựng:**

- Thiên Chúa là Đấng quyền năng: Sáng tạo nên mọi loài, mọi vật từ hư không.

- Thiên Chúa làm chủ mọi loài mọi vật và xếp đặt trật tự cách khôn ngoan.

- Vạn vật đều do Thiên Chúa tạo dựng tốt đẹp, tuần tự có trước có sau.

- Con người là chóp đỉnh của tạo dựng, là hình ảnh của Thiên Chúa, được Chúa cho làm chủ muôn loài.

(Giáo án Giáo Lý Bao Đồng 3, bài 1, mục 3)

- Mời vài em chọn câu ý lực sống – Cả lớp biểu quyết.

Tất cả cùng đọc chung.

Dùng một giấy A4 mỗi tổ viết và trang trí câu Ý Lực Sống trong vòng 3 phút – Lên trình bày.

Mỗi nhóm thinh lặng 2' lắng đọng xem Chúa muốn ta có tâm tình nào, và ta sẽ làm gì – Chia sẻ chung.

Tất cả đứng cùng cầu nguyện – Giáo Lý Viên đọc chậm rãi lời nguyện.

Mỗi nhóm đề nghị điểm thực hành - Giáo Lý Viên có thể đề nghị một điểm thực hành chung.

Giáo Lý Viên hướng dẫn và cho chơi.

Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở.

Cả lớp nhắc lại những quyết tâm sẽ thực hành.

Kinh kết thúc – Chào ra về.

2. Ý Lực Sống:

"Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa dọn sẵn cho những ai yêu mến Người." (1Cr 2,9)

III. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

Biết lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần qua Kinh Thánh.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Giáo lý trang 29.

3. Thực Hành:

Đọc Kinh Thánh hằng ngày trước khi ngủ, dành 3 phút suy niệm, lắng nghe Chúa nói.

4. Sinh Hoạt:

Ô chữ Kinh Thánh: *Tìm các Từ Trong Thánh Kinh.*

Hát: Đường của con *(trang 31)*

IV. KẾT THÚC:

- Nhận xét cuối giờ.
- Nhắc nhở điểm thực hành.
- Kết thúc với điệp khúc bài hát *"Lắng Nghe Lời Chúa."*

Nguyên văn số 11 của Hiến Chế Mạc Khải (Dei Verbum): Sự linh hứng và chân lý trong Thánh Kinh

Những gì Thiên Chúa đã mạc khải Thánh Kinh chứa đựng và trình bày, đều được viết ra dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần. Thực vậy, Giáo Hội Mẹ Thánh, nhờ đức tin tông truyền, xác nhận rằng toàn bộ sách Cựu Ước cũng như Tân Ước với tất cả các thành phần đều là sách thánh và được ghi vào bản chính lục Thánh Kinh: bởi lẽ được viết ra dưới sự linh ứng của Chúa Thánh Thần (x. Ga 20,31; 2Tm 3,16; 2Pr 1,19-21; 3,15-16) nên tác giả của các sách ấy là chính Thiên Chúa và chúng được lưu truyền cho Giáo Hội với tình trạng như vậy. Nhưng để viết các sách thánh, Thiên Chúa đã chọn những người và dùng họ trong khả năng và phương tiện của họ, để khi chính Ngài hành động trong họ và qua họ, họ viết ra như những tác giả đích thực tất cả những gì Chúa muốn, và chỉ viết những điều đó thôi.

Vì phải xem mọi lời các tác giả được linh ứng viết ra, tức các thánh sử, là những lời của Chúa Thánh Thần, nên phải công nhận rằng Thánh Kinh dạy ta cách chắc chắn, trung thành và không sai lầm, những chân lý mà Thiên Chúa đã muốn Thánh Kinh ghi lại vì phần rỗi chúng ta. Bởi vậy "mọi sự trong Thánh Kinh được Thiên Chúa linh hứng có ích lợi cho việc dạy dỗ, biện luận, sửa trị và rèn luyện trong công chính: để người của Thiên Chúa trở nên trọn hảo và sẵn sàng thực hiện mọi việc lành" (2Tm 1,16-17 bản Hy lạp).

Câu Chuyện

TRUYỀN THUYẾT BẢN KINH THÁNH BẢY MƯƠI

Bản Kinh Thánh Bảy Mươi (LXX) là bản dịch quan trọng nhất của bộ Cựu Ước từ tiếng Hipri sang tiếng Hy Lạp. Truyền thuyết kể rằng, vua Ai Cập là Ptolémé II (309–246 BC) muốn có một bản luật Do Thái cho thư viện của mình. Một thượng tế Do Thái tên là Élêaza đã triệu tập 70 (hay 72) học giả thuộc 12 chi tộc Israel đến Alexandria để phiên dịch. Họ được tách riêng mỗi người chứ không làm việc chung với nhau, nhưng sau thời gian làm việc các học giả đã đem các bản dịch lại so sánh với nhau và nhận ra rằng họ phiên dịch gần như hoàn toàn giống nhau. Họ nhìn nhận đó là tác động của Thiên Chúa lên các dịch giả để họ có thể phiên dịch đúng như những gì Thiên Chúa muốn các thánh ký viết ra. Giáo Hội sơ khai đã dùng bản Kinh Thánh LXX làm cơ sở để chứng minh niềm tin của họ vào Đức Giêsu là Đấng Mêsia. Dần dần bản Kinh Thánh LXX trở thành tài sản của Kitô giáo.

Sưu Tầm

Trò Chơi

TÌM CÁC TÊN SÁCH TRONG KINH THÁNH

K	H	O	N	N	G	O	A	N	P	H	I	L	E		O	N
A	H	E	G	D	H	G	E	H	D	C	P	G	P	E	I	K
N	B	A	U	I	D	E		C	A	Q	L	H	L	D		R
	A	R	C	O	O	D	A	N	I	E	N	P	E	N	O	E
A	Y	K	X	G	V	S	U	T	R	S		S	S	V	H	K
T	D	A	H	I	A	V	U	B	C	D	G	I	O	P	I	O
H	O	S	E	D		N	A	Q	K	X	U	A	T	H	A	N
E	R	T	L	I	R	O	S	T	H	U	L	A	N	H	A	U
U	I	N	G	T	H	U	T	H	A	N	H	G	I	O	A	N
S	N	O	E	H	I	L	A	T	I	U	A	I	C	A	Q	B
U	T	D	O		E	T	T	E	H	R		U	C	H	A	H
B	O	V	A	D	I	A	O	S	U	A	P	D	I	O	I	
I	D	S	A	N	G	T	H	E	Y	L	N	A	I	A	R	S
E	N	A	T	U	S	G	I	O	E	N	R	H	H	G	T	I
N	A	I	N	D	I	O	G	T	N	O	K	K	V		I	O
N	E	V	U	S	O	T	D	A	C	A	R	I	A	I	A	G
I	E	A	N	T	O	D	A	V	L	X	O	P	H	O	N	I

Đáp Án

K	H	O	N	N	G	O	A	N	P	H	I	L	E	M	O	N
A	H	E	G	D	H	G	E	H	D	C	P	G	P	E	I	K
N	B	A	U	I	D	I	E	M	C	A	Q	L	H	L	D	M
M	A	R	C	O	O	D	A	N	I	E	N	P	E	N	O	E
A	Y	K	X	G	V	S	U	T	R	S	M	S	S	V	H	K
T	D	A	H	I	A	V	U	B	C	D	G	I	O	P	I	O
T	C	X	B	U	Y	I	T	E	D	L	Y	N	K	O	P	M
H	O	S	E	D	M	N	A	Q	K	X	U	A	T	H	A	N
E	R	T	L	I	R	O	S	T	H	U	L	A	N	H	A	U
U	I	N	G	T	H	U	T	H	A	N	H	G	I	O	A	N
S	N	O	E	H	I	L	A	T	I	U	A	I	C	A	Q	B
U	T	D	O	M	E	T	T	E	H	R	M	U	C	H	A	H
B	O	V	A	D	I	A	O	S	U	A	P	D	I	O	I	M
I	D	S	A	N	G	T	H	E	Y	L	N	A	I	A	R	S
E	N	A	T	U	S	G	I	O	E	N	R	H	H	G	T	I
N	A	I	N	D	I	O	G	T	N	O	K	K	V	M	I	O
N	E	V	U	S	O	T	D	A	C	A	R	I	A	I	A	G
I	E	A	N	T	O	D	A	V	L	X	O	P	H	O	N	I

Khôn ngoan	Đanien	Giuđa
Philêmon	Giuđith	Ette
Dân số	Giốp	Ovadia
Diễm ca	Hôsê	Sáng thế
Giosuê	Thủ lãnh	Gioen
Khacgai	Khải Huyền	Dacaria
Ephêsô	Thư Thánh Gioan	
Marcô	Ai ca.	

Bài 6

CHÚ GIẢI KINH THÁNH

I. LỜI CHÚA:

Ga 3,11-16, GLBĐ 4 trang 32.

II. Ý CHÍNH:

+ Nguyên nhân cần phải chú giải Kinh Thánh.
+ Ý nghĩa của bản văn Kinh Thánh.
+ Thể loại Kinh Thánh.
+ Quyền giải thích và tiêu chuẩn giải thích Kinh Thánh.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ, điểm danh - báo cáo.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Tổ trực dâng lời nguyện. *Tất cả cùng hát.*	**2. Thánh Hoá:** Lời nguyện. Hát kinh Chúa Thánh Thần.
Mời em (tên)..... *Mời em (tên).....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Tại sao gọi Thánh Kinh là lời nhân loại? - Ai là tác giả Kinh Thánh?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện, dẫn vào bài học.	Câu Chuyện Dẫn Nhập: Giai Thoại Về Cây Nến. *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Cả lớp đứng - Giáo Lý Viên đọc Lời Chúa – Đọc xong thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa** Ga 3,11-16, GLBĐ 4 trang 32.

- Đọc Kinh Thánh các em có hiểu hết tất cả ý nghĩa của các câu đoạn không. Em hiểu thế nào về câu Kinh Thánh *"Như ông Môsen treo con rắn... Con Người cũng sẽ..."*

Suy nghĩ 1' - Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu - Giáo Lý Viên trình bày thêm.

Đọc Ga 3,1-4 *(Môsen treo con rắn...) - Nam đọc, nữ nghe.*

Tiếp tục đọc Ga 6,48–52 *(Ai ăn thịt tôi...)- Nữ đọc, nam nghe.*

Các em đọc thầm 3 lý do cần phải chú giải Kinh Thánh. Mời 2 em nhắc lại.

Giáo Lý Viên đọc và giải thích thêm vài dụ ngôn trong Kinh Thánh.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Lý Do Cần Phải Chú Giải Kinh Thánh:

- Đọc Kinh Thánh có nhiều đoạn có thể hiểu, nhưng cũng có nhiều đoạn đọc khó hiểu, phải cần đến các nhà chuyên môn giải thích mới hiểu được.

- Lý do: có 3 lý do:

+ Vì chân lý siêu việt vượt tầm hiểu biết của lý trí. Ví dụ: Bí Tích thánh Thể. Bánh, rượu trở thành Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu.

+ Vì là những biến cố xảy ra mà không ai chứng kiến được. Ví dụ: Biến cố Phục Sinh...

+ Vì các chân lý được diễn tả bằng ngôn ngữ và hình ảnh của các nền văn hoá cổ đại. Ngày nay muốn hiểu ta phải quay về với nguồn ngôn ngữ và hoàn cảnh xã hội văn hoá thời ấy. Ví dụ: Việc tạo dựng trời đất trong 7 ngày...

- Như thế thì bản văn Kinh Thánh có những nghĩa nào?

(Mời 1 em đọc đoạn giáo lý trong Sách Giáo lý trang 33. Giáo Lý Viên giải thích thêm. Xem chú thích)

- Hãy kể các thể loại văn chương?

Đọc đoạn dấu (+) thứ 2 trang 33 – Mời 3 em nhắc lại các thể văn Kinh Thánh.

***Trò chơi:** Viết tên các sách của từng thể loại Kinh Thánh.*

Giáo Lý Viên kẻ khung trên bảng – Các tổ thi nhau lên viết tên vào khung đúng với thể loại.

2. Nghĩa Của Bản Văn Kinh Thánh

Bản văn Kinh Thánh có 2 nghĩa[11]:

- Nghĩa văn tự dạy về biến cố.
- Nghĩa thiêng liêng có 3 loại:

+ Nghĩa ẩn dụ dạy điều phải tin

+ Nghĩa luân lý dạy điều phải giữ.

+ Nghĩa thần bí dạy điều phải vươn tới (các thực tại Nước Trời).

3. Thể Loại Kinh Thánh

Kinh Thánh có nhiều thể văn. Phải biết thể văn mới hiểu ý nghĩa. Có thể tóm tắt các thể loại (văn):

- **Lịch sử**: *Giôsuê, Thủ Lãnh, Tin Mừng, Công Vụ...*
- **Pháp luật**: *Lêvi, Đệ Nhị Luật...*
- **Tiên tri**: *Isaia, Ezekiel...*
- **Thi ca, thi thơ**: *Thánh vịnh, Diễm ca, các thư Tân Ước.*
- **Thể văn giáo dục**: *Khôn Ngoan, Châm Ngôn, Huấn ca...*
- **Thể văn khải huyền**: *Đaniel, Khải Huyền.*

---

*11 - **Nghĩa văn tự:** Nghĩa mà lời Thánh Kinh nêu lên và khoa chú giải khám phá ra khi tuân theo quy luật để giải nghĩa đúng.*

*- **Nghĩa thiêng liêng:** Các bản văn Kinh Thánh hay các thực tại và biến cố đề cập trong bản văn đều có thể chứa đựng ý nghĩa tiên trưng. Nó được chia thành nghĩa ẩn dụ, nghĩa luân lý, nghĩa thần bí.*

Có thể tóm tắt 4 ý nghĩa như sau:

- Nghĩa văn tự dạy về biến cố

- Nghĩa ẩn dụ dạy điều phải tin (nhận ra ý nghĩa của nó)

- Nghĩa luân lý dạy điều phải làm (dẫn ta đến cách ăn ở chính trực)

- Nghĩa thần bí dạy điều phải vươn tới (đọc thấy ý nghĩa vĩnh cửu của biến cố, thực tại, hướng ta về Quê Trời)

- Ai có quyền giải thích Kinh Thánh?

Suy nghĩ - Mời 2 em trả lời - Giáo Lý Viên giải thích thêm.

- Các nhà chú giải khi giải thích Kinh Thánh cần phải có thái độ nào?

Mời 1 em đọc Kinh Thánh đoạn dấu (+) thứ 3 trang 33.

- Đọc 3 tiêu chuẩn để giải thích Thánh Kinh.

Đọc theo nhóm 4 người – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

4. Quyền Giải Thích Và Tiêu Chuẩn Giải Thích Kinh Thánh:

4.1. Quyền Giải Thích Thánh Kinh:

- Giáo Hội được Thiên Chúa trao phó cho sứ mạng và chức vụ gìn giữ và giải thích Lời Chúa. Vì thế Giáo Hội có quyền giải thích Kinh Thánh.

- Các nhà chú giải Kinh Thánh phải tuân theo sự hướng dẫn của Huấn Quyền.

4.2. Tiêu Chuẩn Giải Thích Thánh Kinh:

- Công Đồng Vaticanô II đưa ra 3 tiêu chuẩn để giải thích Thánh Kinh:

+ Chú ý đến *"nội dung và tính thống nhất của toàn bộ Kinh Thánh"*: Chúa Kitô là trung tâm để loan báo và trình bày (quy Kitô).

+ Đọc Kinh thánh trong *"truyền thống sống động của toàn thể Hội Thánh."*

+ Lưu ý đến *"tính loại suy đức tin"*- nghĩa là liên kết chặt chẽ các chân lý với nhau và toàn bộ chương trình mặc khải.

- Huấn Quyền khi giải thích Kinh Thánh là nhằm phục vụ Lời Chúa chứ không ở trên Kinh Thánh.

Trao đổi nhóm 3x4 – Mời 2 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên trình bày (xem chú thích).

Giáo Lý Viên đề nghị - Cả lớp cùng đọc chung.

- Để ngày càng yêu mến Chúa nhiều hơn thì ta nên làm gì?

Giáo Lý Viên gợi ý về tình cảm giữa hai người bạn: điều kiện cần thiết để hai người bạn có thể ngày càng yêu nhau hơn.

Tất cả đứng - Giáo Lý Viên gợi ý - Các em dâng lời nguyện tự phát.

Giáo Lý Viên gợi ý để các em đề nghị - Lớp chọn 2 điểm thực hành.

C. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Củng Cố:

Huấn quyền là gì? Huấn quyền có vượt lên Thánh Kinh không?[12]

2. Ý Lực Sống:

"Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một để tất cả những ai tin vào Con của Ngài, thì không phải hư mất nhưng được sống đời đời." (Ga 3,15)

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Càng hiểu biết Lời Chúa em sẽ yêu mến Chúa nhiều hơn.
- Càng yêu mến Chúa em càng muốn hiểu biết Lời Chúa hơn.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện tự phát.

3. Thực Hành:

Đọc Lời Chúa với những suy niệm mỗi ngày theo phụng vụ.

Khi tham dự thánh lễ chú tâm nghe Lời Chúa và bài giảng của linh mục.

---

[12] ***Nhiệm vụ giải thích chính thức Lời Chúa*** *được trao cho quyền giảng dạy của Giáo Hội. Qua các giám mục trong mối hiệp thông với Đức Giáo Hoàng và Giáo Hội thi hành quyền giáo huấn nhân danh Chúa Kitô. Gọi là Huấn Quyền.*

Huấn Quyền không vượt lên trên Lời Chúa, nhưng phải phục vụ Lời Chúa. Thừa lệnh Chúa và với sự trợ giúp của Thánh Thần, Giáo Hội lắng nghe, gìn giữ cách thánh thiện và chỉ trung thành dạy những gì đã được truyền lại.

Huấn Quyền thực thi trọn vẹn quyền bính nhận từ Chúa Kitô khi định tín những chân lý chứa đựng trong mặc khải hoặc các chân lý có liên hệ tất yếu với các chân lý đó.

Trò chơi:

- Giáo Lý Viên vẽ bản đồ lên bảng.

- Trong vòng 2', các tổ cử đại diện lên ghi tên địa danh đúng vị trí.

- Tổ nào ghi được nhiều địa danh sẽ thắng.

Giáo Lý Viên nhận xét nhắc nhở.

Tất cả đứng, cả lớp đọc lại câu ý lực sống. Đọc kinh kết thúc. Chào ra về.

4. Sinh Hoạt:

Đố vui: Viết địa danh Kinh Thánh ở Palestina liên quan tới cuộc truyền giáo của Chúa Giêsu.

Hoặc Đố Vui Kinh Thánh.

Hát: Vào đời với Chúa *(trang 36)*

V. KẾT THÚC:

Nhận xét cuối giờ.

Nhắc nhở điểm thực hành.

Cầu nguyện cuối giờ.

Câu Chuyện

CHUYỆN VỀ CÂY NẾN

Một tối nọ cụ già lấy trong hộp ra ba cây nến nhỏ và bắt đầu leo lên một cầu thang xoắn ốc.

"Chúng ta đi đâu vậy?" Cây nến hỏi.

"Chúng ta lên chỗ cao hơn ngôi nhà để chỉ đường cho các tàu biển vào cảng an toàn." Cụ già đáp.

"Nhưng sẽ không có chiếc tàu nào trong cảnh có thể thấy ánh sáng của tôi, bởi vì tôi quá nhỏ." Cây nến nói với vẻ thiếu tự tin.

"Nếu ánh sáng của ngươi nhỏ - cụ già đáp - ngươi cứ việc giữ nó sáng mãi, còn việc khác để ta lo".

Khi họ lên đỉnh cao, họ đến bên một cây đèn lớn, cụ già lấy cây nến ra và thắp sáng chiếc đèn. Chẳng mấy chốc, những tấm gương phản xạ ở phía sau chiếc đèn chiếu những chùm ánh sáng rọi xa hàng dặm ngoài biển khơi.

Chúng ta là những ngọn nến của Chúa, công việc của chúng ta là giữ ngọn lửa ấy bùng cháy sáng, không bị dập tắt, còn hiệu năng của nó thì thuộc về Chúa, ở trong tay Ngài.

(Truyện Góp Nhặt)

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Kinh Thánh được viết ra do bởi:

A. Cảm hứng của các thánh ký trước những biến cố cuộc sống.

B. Theo ý tưởng và hướng dẫn của Giáo Hội đưa ra.

C. Do bởi Thánh Thần linh hứng thúc giục các thánh ký viết những điều vượt tầm hiểu biết của các ngài.

D. Thánh Thần đọc cho các thánh ký viết.

2. Quyển chú giải Kinh Thánh là thuộc:

A. Quyền giáo huấn của Giáo Hội.

B. Kiến thức và hiểu biết Kinh Thánh của các nhà thần học.

C. Khả năng về Kinh Thành của mỗi tín hữu được Thánh Thần ban cho.

D. Tất cả đều đúng.

3. Đọc Kinh Thánh phải nắm được ý nghĩa bản văn. Đó là:

A. Nghĩa văn tự và nghĩa thiêng liêng.

B. Nghĩa văn tự, nghĩa ẩn dụ, nghĩa luân lý, nghĩa thần bí.

C. Nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa luân lý, nghĩa thiêng liêng.

D. Câu A và B đúng.

4. Hãy ghép cho thích hợp các thông tin sau trong hai cột sau:

Thể loại Kinh Thánh	Sách Kinh Thánh
1. Lịch sử.	a. Isaia, Ezekiel, Amos...
2. Pháp luật.	b. Thánh vịnh, Diễm tình ca, các thư của Phaolô...
3. Tiên tri.	c. Công vụ Tông đồ, Tin Mừng.
4. Thi ca, thơ tín.	d. Khôn Ngoan, Châm Ngôn...
5. Giáo huấn.	e. Khải Huyền.
6. Khải huyền.	g. Sáng Thế, Đệ Nhị Luật, Lêvi...
	h. Daniel.
	i. Giosuê, Thủ Lãnh, 1, 2 Các Vua...

Đáp Án: 1 - C 2 – A 3 – D

Câu 4:

(1) và c, i (2) và g (3) và a, h

(4) và b (5) và d (6) và e, h

Bài 7

LỊCH SỬ DÂN ISRAEL

I. LỜI CHÚA:

Đnl 13,2-6, GLBĐ 4 trang 38.

II. Ý CHÍNH:

1. Thiên Chúa mạc khải qua lịch sử của một dân.
2. Các giai đoạn của lịch sử dân Israel: 8 giai đoạn.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Hát bài: Đường Vạn Lý. *Các tổ trưởng báo cáo.*	**1.Ổn Định:** Hát - Điểm danh.
Tất cả cùng hát.	**2. Thánh Hoá:** Hát Kinh Chúa Thánh Thần.
- Mời em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Tại sao cần phải chú giải Kinh Thánh?
- Mời em.....	- Khi giải thích Kinh Thánh thì nên chú ý đến những tiêu chuẩn nào?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể và dẫn vào bài.	Câu Chuyện Dẫn Nhập: Ai Đọc Diễn Văn *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Tất cả đứng cùng đọc đoạn Lời Chúa - Thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Đnl 13,2-6, GLBĐ 4 trang 38.

- Dân nào được Thiên Chúa chọn là dân riêng? Thiên Chúa chọn dân Israel để làm gì?

(Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em trả lời).

Trò chơi:

Chia theo tổ, mỗi tổ sẽ viết thật nhanh từng giai đoạn của lịch sử Israel.

Nhóm nào đúng nhiều nhất, nhanh nhất sẽ có thưởng – Tối đa trong vòng 2 phút.

- Thời ông Môsen có biến cố gì quan trọng?

Suy nghĩ - Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em trả lời.

- Ai đã lãnh đạo dân Israel tiến vào Đất Hứa?

Mời 2 em phát biểu.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Thiên Chúa Mạc Khải Qua Lịch Sử Của Một Dân:

- Thiên Chúa mạc khải kế hoạch cứu độ của Ngài theo thời gian, qua từng giai đoạn nơi lịch sử của dân Israel.

- Lịch sử dân Israel được gọi là lịch sử cứu độ. Học biết những thời kỳ của lịch sử này sẽ giúp ta hiểu biết Thánh Kinh hơn.

2. Các Giai Đoạn Lịch Sử Của Dân Israel:

2.1. Thời Abraham, Isaac và Giacóp:

- 1850 trước Công Nguyên, Abraham theo tiếng gọi của Đức Chúa, ông rời Ur xứ Candes đến Canaan.

- Khoảng 1780, do nạn đói bộ lạc Giacóp di cư sang Ai Cập, sống no đủ hạnh phúc. Nhưng sau một thời gian dài, dân Israel bị bắt làm nô lệ.

2.2. Thời Môsen Và Việc Trở Về Đất Hứa:

- 1250 trước Công Nguyên, Thiên Chúa chọn và sai Môsen đến xin Pharaon cho dân Israel về Đất Hứa.

- Dân Israel vượt qua Biển Đỏ, đi trong sa mạc và tiến vào Đất Hứa dưới sự lãnh đạo của Josuê.

- Hãy kể tên các vị vua đầu tiên của dân Israel?

Suy nghĩ - Vừa hát vừa chuyền - Mời 3 em trả lời.

- Ai là người thống nhất các chi tộc Israel, xây thành Sion? Thủ đô của Israel thời bấy giờ là gì?

Trao đổi với người bên cạnh - Mời 2 em tình nguyện.

Trò chơi: *Viết tên 12 chi tộc Israel trên bản đồ.*

Trong vòng 2 phút, từng người trong các tổ thay nhau lên bảng viết tên các chi tộc. Kết thúc nhóm nào ghi được nhiều tên nhất là thắng.

- Tại sao lại có sự phân tranh?

(Trao đổi nhóm 2 phút – Mời 3 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung thêm. Xem chú thích[13]).

2.3 Thời Đavít Và Việc Thiết Lập Thể Chế Quốc Gia:

- Khoảng 1000 trước Công Nguyên, Israel xây dựng nên quân chủ, thống nhất các chi tộc Israel.

- Vị vua đầu tiên là Saolê, rồi đến Đavít và sau đó là vua Salomon con Đavít kế vị.

- Đây là thời hoàng kim, Israel được nhìn nhận như là một quốc gia lớn: có vua, có thủ đô, có đền thờ…

2.4. Thời Phân Tranh:

- Sau thời Salomon (931 trước Công Nguyên) đất nước Israel bị chia cắt làm 2 miền :

+ *Miền Bắc* gồm 10 bộ lạc ly khai, lập nên vương quốc Israel, chọn thủ đô là Samaria.

+ *Miền Nam* có 2 chi tộc Benjamin và Giuđa, lập nên vương quốc Giuđa, chọn thủ đô là Giêrusalem.

---

[13] ***Cuối đời vua Salomon có những đám mây mù.*** *Ông sống như một lãnh chúa như các vua chúa thời đó chứ không còn là khâm sai của Thiên Chúa. Thánh Kinh chép ông có tới 700 thiếp, 300 nàng hầu... Có lẽ nhiều quá chăng! Thực ra ông có nhiều vợ đến từ nhiều quốc gia (một trong số đó là con gái Pharaô Ai Cập), mỗi bà đem thần minh theo và hiểm họa thờ ngẫu tượng thật lớn. Nhà vua khai thác dân, bắt nộp thuế cao và có nhiều người đứng dậy chống vua. Vua Salomon dẹp được nổi loạn khi còn sống, nhưng khi ông chết nó đã nổ tung. Con ông là vua Rehoboam, chính trị đã ngu độn, lại làm cớ cho việc phân chia vương quốc ra làm hai (1V 11,1–43). Các bộ lạc miền Bắc tách lìa lập thành vương quốc Israel.*

- Tại sao có vua rồi Thiên Chúa còn cho ngôn sứ xuất hiện?

Trao đổi nhóm 4x2' – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích [14]).

- Vương quốc Israel bị xoá sổ lúc nào, do bởi đế quốc nào? *(xem chú thích [15]).*

- Giêrusalem bị chiếm đóng và đốt phá lúc nào, bởi vua nào? Số phận của con cái Giuđa ra sao? *(xem chú thích [16]).*

Các em đọc đoạn «phân tranh» và «lưu đày». Mời 2 em phát biểu - Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích).

- Thời kỳ này các ngôn sứ bắt đầu xuất hiện.

2.5. Thời Lưu Đày:

- 722 trước Công Nguyên: Samaria bị Assyri tàn phá. Vương quốc Israel bị xoá sổ.

- 587 trước Công Nguyên: Vua Nabucodonosor phong tỏa Giêrusalem, bắt dân Do Thái đi lưu đày Babylon.

- Đây là thời kỳ gian khổ, khó khăn nhưng cũng là thời kỳ suy nghĩ và sám hối.

- Dân Do Thái tìm lại được ý nghĩa đích thực sứ mệnh của mình.

- Phần lớn các bản văn Kinh Thánh được viết vào thời kỳ này.

---

[14] *Vua thất tín, không còn là người đại diện cho Thiên Chúa để nói với dân, do vậy Thiên Chúa đã cho xuất hiện các ngôn sứ để thức tỉnh, cảnh báo, kêu gọi dân chúng trở về với Thiên Chúa.*

[15] *Cả Israel và Giuđa đó đạt tới đỉnh thế lực vào năm 750, Nhưng năm 732, đế quốc Assyrie chiếm Damas và năm 722 chiếm Samarie. Một số nhân dân bị đi đày bên Assyrie và bị đồng hóa. Nhà Israel tận số. Chúng ta cũng không biết gì thêm về họ (SH. Giuse Lê Văn Phượng 2007, Lịch Sử Cứu Độ, Tp. HCM)*

[16] *Tháng 7 năm 587: sau một năm trời bao vây, quân đội Babylone tiến vào thành Giêrusalem, phá thành và đốt Đền thờ, bắt dân đi lưu đày.Vương quốc Giuđa đến ngày tận (SH. Giuse Lê Văn Phượng 2007, Lịch Sử Cứu Độ, Tp. HCM)*

- Vị vua nào trả tự do cho dân Do Thái, lúc nào? Người Do Thái đã làm gì sau khi được hồi hương ?

Đọc đoạn "Tái Thiết" trong Sách Giáo lý – Mời phát biểu.

- Phân biệt Babylon và Ba Tư. Hiện nay đó là những nước nào trên thế giới ?

Mời phát biểu – Giáo Lý Viên trình bày.

- Sau khi hồi hương dân Do Thái đã làm gì để tái thiết lại quê hương?

Giáo Lý Viên chọn đọc một trong các đoạn Kinh Thánh trong sách Ezra chương 1, 5, 7 và 8.

Mời 2 em tóm tắt lại – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

Đọc đoạn "Bách Hại" trong Sách Giáo lý.

- Cho biết sau đế quốc Ba Tư thì người Do Thái tiếp tục bị đô hộ bởi những đế quốc nào?

- Có chuyện gì xảy ra trong thời kỳ này?

Đọc thầm đoạn "Bách Hại" trong bài giáo lý. Mời 1 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung.

Giáo Lý Viên kể chuyện về 7 anh em trong sách Maccabê (2Mcb 7,1–31).

2.6. Thời Hồi Hương Và Tái Thiết:

- 538 trước Công Nguyên, vua Kyrô, nước Ba Tư trả tự do cho dân Israel, họ được hồi hương trở về Giêrusalem, chấm dứt 50 năm bị lưu đày.

- Dân Do Thái xây dựng lại Đền Thờ (hoàn thành năm 515, tức là 17 năm sau khi hồi hương).

- Họ tiếp tục tái thiết quốc gia và phục hưng lề luật. Năm 445 BC, Ezra công bố Luật Thiên Chúa là quốc luật. Luật đó là Ngũ Kinh. Họ lấy Thiên Chúa và Đền Thờ làm trung tâm đời sống.

2.7. Thời Bách Hại:

- Năm 333 đến 63 trước Công Nguyên, dân Do Thái bị đô hộ bởi các đế quốc Hy Lạp.

- Năm 63 B.C, khởi đầu thời kỳ người La Mã đô hộ Do Thái.

- Dưới thời Hy Lạp và La Mã, nhiều người Do Thái bỏ đạo.

- Dòng họ Macabê nổi dậy kháng cự và chết vì đạo.

- Đức Giêsu giáng sinh trong hoàn cảnh đất nước Israel như thế nào?

Mời 2 em phát biểu. Mỗi nhóm chuẩn bị một chuyện kể về việc Chúa Giêsu sinh ra.

Trao đổi nhóm 6x4' – Mời phát biểu.

Trò chơi

Trao cho mỗi nhóm một mảnh giấy nhỏ 1/8 giấy tập. Hãy viết lại các giai đoạn lịch sử vào giấy và trình bày.

Mỗi nhóm tìm chọn một câu Kinh Thánh (1') – Đọc lớn tiếng – Tất cả cùng chọn 1 câu.

2.8. Thời Chúa Giêsu:

- Ngài xuất hiện trong niềm hy vọng của cả nhân loại.
- Là Đấng thâu tóm lịch sử Israel.
- Một Israel mới trong Hội Thánh.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Người Israel nhận ra đâu là nguyên nhân của sự phát triển hay suy vong của lịch sử Israel[17]?

- Ghi lại các giai đoạn lịch sử dân Isarel?

2. Ý Lực Sống:

"Thuở xưa, nhiều lần và nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử." (Dt 1,1).

---

[17] ***Trong những cuộc lưu đày*** *dân Israel nhận ra rằng khi sống theo lệnh Chúa và lề luật Ngài ban, họ xây dựng đất nước bình an thái hoà thịnh vượng. Nhưng bao lâu họ chống lại Thiên Chúa, bất tuân mệnh lệnh của Người truyền dạy qua Lề Luật và các ngôn sứ, họ sẽ chuốc lấy sự đau khổ, suy vong, và huỷ diệt.*

- Ghi vài mốc thời gian cuộc sống của em từ khi 6 tuổi đến nay. Em nhận ra Chúa dẫn đưa em đi như thế nào?

Mỗi em viết ra giấy – Chia sẻ nhóm.

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

Nhận ra Chúa mạc khải ý định của Ngài qua từng giai đoạn cuộc sống của con. Tạ ơn Chúa.

Tất cả đứng cùng đọc lời nguyện.

2. Cầu Nguyện:

Lời Nguyện trong sách Giáo lý *(trang 33).*

Giáo Lý Viên đề nghị điểm thực hành.

3. Điểm Thực Hành:

- Trong ngày, chọn 5 thời điểm, mỗi thời điểm nhớ đến Chúa hiện diện và tạ ơn Chúa trong 1 phút.
- Hát: Chuyến đi vạn hành *(trang 42)*

V. KẾT THÚC:

Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở điểm thực hành và việc chuẩn bị bài mới.

- Nhận xét - Nhắc nhở.
- Kinh kết thúc.

Kinh Sáng Danh, chào ra về.



Câu Chuyện

AI ĐỌC DIỄN VĂN

Chuyện tưởng tượng rằng, khi biết Chúa Giêsu sắp tắt thở, linh hồn Ngài xuống ngục tổ tông để đập tan xiềng xích cuối cùng của sự dữ, giải thoát và đưa các linh hồn lên thiên đàng. Thiên thần Gabriel xuống tận "âm phủ" tập hợp các tổ phụ và tiên tri bắt đầu đề nghị chọn một đại diện đọc diễn văn chào đón Chúa Kitô vinh thắng.

Có vị đề nghị ông Ađam, vì Ađam là tổ tông của loài người. Ađam bảo: "Tôi không có xứng đáng đâu! Bởi vì tại tôi mà quý vị ở trong ngục tối cả vạn năm."

Họ quay sang đề cử Abraham. Abraham liền chối khéo: "Đúng tôi là người được Thiên Chúa chọn để từ nơi tôi một dân tộc ra đời, nhưng tôi vì nể bà cả mà Ismael con tôi và mẹ nó ra khỏi nhà, đến nay con cháu Ả Rập và Do Thái cứ đánh nhau hoài. Tôi không xứng đáng đâu." Họ liền chọn Môsen. Ông nói ngay: "Tôi mặc dù được Chúa chọn để giải thoát dân Israel khỏi nô lệ Ai Cập và ban cho họ điều luật của Thiên Chúa, nhưng tôi đã có lần nghi ngờ mà gõ vào tảng đá Mesiba đến hai lần lại thêm tật cà lăm nữa, không xứng đáng đâu. Hãy để Đavít." Nghe nói thế vua này liền cúi mặt xuống thầm thì: "Tôi đã cướp vợ, ám hại chồng nàng, tôi chẳng đáng chút nào. Hãy mời Êlia vậy."

Êlia lại từ chối, rồi nhiều vị ngôn sứ khác cũng từ chối vinh dự được đọc diễn văn chúc mừng. Cuối cùng tất cả đều quay sang Giuse và nói: "Đây quả thật là người công chính. Xin ông vui lòng nhận cho." Thánh Giuse thinh lặng và rồi gật đầu nhận lời.

Bỗng chốc kèn thổi vang, các thiên thần tiến vào, miệng vang lời chúc tụng "Vạn tuế Đấng nhân danh Chúa mà đến!" Các thánh tổ tông, các tổ phụ cùng các tiên tri sụp lạy. Trong tiếng nhạc vang lừng, kìa Đức Giêsu Kitô tay chân và lồng ngực bị đâm thủng tiến vào, Ngài dùng "trượng sắt" mà phá vỡ cửa ngục âm ty. Giuse liền vội chạy đến ôm lấy con nuôi và chỉ thốt lên vỏn vẹn mấy từ: "Mẹ con sao rồi?"

(Theo Frère Fortunat Trần Trọng An Phong, *Chút Mắm Muối*, San José 1997).

Qua câu chuyện này, chúng ta muốn nhắc đến các nhân vật trong từng giai đoạn lịch sử của dân tộc Israel, một lịch sử được gọi là lịch sử cứu độ. Muốn hiểu rõ Kinh Thánh hơn cần phải học biết về lịch sử của dân Israel. Bài học hôm nay sẽ gợi lại cho chúng ta toàn bộ lịch sử này.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Thời các tổ phụ Abraham, Isaac, Giacóp vào khoảng:

A. 4000 năm trước Công Nguyên.
B. 2000 năm trước Công Nguyên.
C. 1800 năm trước Công Nguyên.
D. 1000 năm trước Công Nguyên.

2. Thời ông Môsen và dân Israel Xuất Ai Cập vào khoảng:

A. 1800 năm trước Công Nguyên.
B. 1250 năm trước Công Nguyên.
C. 1000 năm trước Công Nguyên.
D. Thế kỷ thứ VII trước Công Nguyên.

3. Sau khi lưu đày Babylon trở về (538 BC), người Do Thái đã:

A. Nằm dưới sự đô hộ của Ba Tư.
B. Chịu sự đô hộ của Hy Lạp.
C. Chịu sự đô hộ của La Mã.
D. Lấy lại quyền độc lập.

4. Các tiên tri xuất hiện vào thời:

A. Đất nước phân tranh (932 BC).
B. Lưu đầy Babylon (722 – 538 BC).
C. Ba Tư và Hy Lạp đô hộ (539 – 63 BC).
D. Tất cả đều đúng.

5. Thời Chúa Giêsu sinh ra, Giuđêa thuộc...

A. Miền Syria do quan Quirinô làm tổng trấn.
B. Miền Ai Cập do quan Philatô làm tổng trấn.
C. Miền Hy Lạp do Pompée làm tổng trấn.
D. Tất cả đều sai.

Đáp Án

1 – C 2 – B 3 – A 4 – D 5–A

Bài 8

NGŨ KINH

I. LỜI CHÚA

St 1,1-5, GLBĐ 4 trang 43.

II. Ý CHÍNH:

1. Ngũ Kinh là gì?
2. Nội dung của Ngũ Kinh.
3. Các sách Ngũ Kinh:
   - Sách Sáng Thế.
   - Sách Xuất Hành.
   - Sách Lêvi.
   - Sách Dân Số.
   - Sách Đệ Nhị Luật.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
	I. MỞ ĐẦU:
Tổ trưởng báo cáo. *Tất cả cùng đứng đọc kinh.*	**1. Ổn Định** Đón tiếp – điểm danh. **2. Thánh Hoá:** Kinh Lạy Cha.
Mời em..... *Mời em.....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Thiên Chúa mạc khải ý định của Người bằng hình thức nào? - Kể các giai đoạn chính yếu của lịch sử cứu độ?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể, dẫn vào bài mới.	**Câu Chuyện Dẫn Nhập:** Câu Hỏi Về Thiên Chúa
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Tất cả đứng – Một em công bố Lời Chúa – Thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** St 1,1-5, GLBĐ 4 trang 43.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Ngũ Kinh Là Gì?

- Ngũ Kinh là gì? Ai được coi là tác giả của Ngũ Kinh?

Đọc đoạn 1 và 2 bài học - Mời 2 em nhắc lại.

- Ngũ Kinh là 5 quyển sách đầu của bộ Kinh Thánh, cấu thành một tổng thể mà người Do Thái gọi là TORAH (LUẬT).

- Tác giả: Môsen được coi là tác giả của bộ Ngũ Kinh.

- Ngũ Kinh gồm có bao nhiêu cuốn?

Mời 2 em phát biểu - Giáo Lý Viên giải thích các truyền thống (xem chú thích).

- Cấu trúc: Gồm 5 cuốn: Sáng Thế (St), Xuất Hành (Xh), Lêvi (Lv), Dân Số (Ds), Đệ Nhị Luật (Đnl).

- Cấu tạo do 4 truyền thống[18]: Javiste (J), Elôhiste (E), Tư Tế (P), Đệ Nhị Luật (D).

---

[18] ***Bốn truyền thống Thánh Kinh:***

Vào thế kỷ thứ V trước Công Nguyên, tư tế Kinh sư Esdra tổng hợp từ 4 truyền thống, ghi chép vào nhiều thời đại khác nhau làm thành Ngũ Thư hay Ngũ Kinh (tiếng Do Thái gọi là TORAH = sách LUẬT)

***1. Truyền thống Javiste (J)** gọi Thiên Chúa là Jahweh – có vào khoảng năm 950 BC. Trong 11 chương đầu của sách Sáng Thế Ký có một nửa là thuộc truyền thống Javiste.*

***2. Truyền thống Elôhiste (E)** gọi Thiên Chúa là Elôhim (ở miền Bắc) khoảng thế kỷ VIII - IX BC (750 BC – hình thành sau truyền thống J hai thế kỷ). Sáng thế 12-50 là thuộc truyền thống Elôhiste và Tư Tế.*

***3. Truyền thống Tư Tế (P = Priest):** Thời Lưu Đày (khoảng năm 550 BC) chú trọng đến nghi thức phụng tự và thời gian. Luật pháp xen giữa các biến cố, trình thuật. Trong 11 chương đầu sách Sáng Thế Ký thì một nửa là thuộc truyền thống Tư Tế (P).*

***4. Truyền thống Đệ Nhị Luật** (D = Deutéronome) khởi xướng tại miền Bắc, hoàn thành tại Jerusalem (miền Nam) vào khoảng năm 622 BC. Là những lời khuyên thấm thiết, muốn thuyết phục hơn là giảng dạy.*

(SH. Giuse Lê Văn Phượng (2007), Lịch Sử Cứu Độ, Tp. HCM)

- Ngũ Kinh muốn trình bày điều gì?

Chia nhóm 4 người, đọc đoạn cuối trang 45, tóm tắt ý – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên tóm kết.

2. Nội Dung Của Ngũ Kinh:

- Qua những dữ kiện lịch sử được ghi lại, cho thấy mối liên lạc giữa Thiên Chúa và con người là nền tảng và luật lệ để làm thành Dân Chúa.

- Tuyên xưng niềm tin của Dân Israel: Có một Thiên Chúa, Đấng thành lập và ban cho họ Đất Hứa.

- Nói lên sứ mạng của Israel trong lịch sử cứu độ: phổ biến lòng tôn kính Thiên Chúa và dọn lòng dân đón chờ Đấng Cứu Thế.

3. Các Sách Ngũ Kinh:

3.1. Sách Sáng Thế:

- Sách Sáng Thế trình bày điều gì? Được chia làm mấy phần?

Đọc đoạn Sách Sáng Thế (nam đọc nữ nghe) - Mời 2 em nhắc lại.

- Ý nghĩa của trình thuật tạo dựng là gì?

Trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 1 em trình bày – Giáo Lý Viên bổ túc.

Trò chơi: Hình thức tạo dựng.

Chia thành 6 nhóm. Từng nhóm lên vẽ biểu tượng về tạo vật được tạo dựng trong ngày ấy - Giáo Lý Viên tổng kết (xem Giáo Án Bao Đồng 3, bài 1).

Chia làm 2 phần:

- Nguồn gốc vũ trụ và nhân loại (chương 1-11).

+ Nội dung trình bày lòng tin tưởng vào Thiên Chúa là Đấng Sáng Tạo, Đấng làm chủ thế giới và vạn vật,

+ Và con người được dựng nên trong tương quan với Thiên Chúa và tạo vật.

- Ghi tên các Tổ Phụ mà em nhớ - *Trao đổi với người trước sau và hai bên để bổ túc tên – Mời 1 em đọc. Giáo Lý Viên nhắc lại.*

- Lịch sử các Tổ phụ (chương 12-50) tập trung vào Abraham, Isaac, Giacóp và Giuse.

- Nội dung sách Xuất Hành là gì?

Đọc đoạn 1 trang 44, về sách Xuất Hành (nữ đọc – nam nghe) – Trao đổi nhóm 2x1' - tóm tắt ý – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

- Nội dung sách Lêvi là gì?

Cho các em xem hình ảnh các tư tế trong các nghi lễ - Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên tóm kết.

- Sách Dân Số tường thuật về giai đoạn nào trong lịch sử dân Israel? Nội dung sách trình bày về điều gì?

Đọc đoạn 3 trang 44 về sách Dân Số - Tóm tắt trong 1' – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ túc.

3.2. Sách Xuất Hành:

Trình bày 2 chủ đề chính yếu:

- Sự giải thoát khỏi ách nô lệ Ai Cập (Xh 1,1-15.21): lý do và cách thức dân Israel được giải thoát.

- Giao ước Sinai và hành trình sa mạc (Xh 19,1-40.38): Đức Chúa chọn Israel làm dân riêng và hằng luôn hiện diện ở giữa họ để cứu giúp họ.

3.3. Sách Lêvi:

Ghi lại luật lệ về các lễ nghi như:

- Của lễ dâng là chiên bò, bồ câu..

- Các thứ lễ: Lễ Thượng Hiến, Lễ Cầu An, Lễ Đền Tội, Lễ Vượt Qua, Lễ Lều, Lễ Ngũ Tuần;

- Các thứ phải kiêng: tránh uế tạp, tránh đụng xác chết, vật dơ, người phong cùi…

- Xác định năm toàn xá: trả tự do cho đầy tớ, trao lại ruộng đất cho người bán.

3.4. Sách Dân Số:

Tường thuật hành trình của dân Do Thái từ núi Sinai đến Canđê. Trong đó:

- Ghi lại những cuộc kiểm tra dân số, các luật lệ; cách tổ chức các chi họ.

- Cho thấy nghĩa vụ của mỗi người đối với Thiên Chúa và đối với nhau.

- Sách Đệ Nhị Luật trình bày điều gì?

Tường thuật những chặng đường lịch sử của dân Israel, sách còn đề cao lòng trung tín của Giavê đối với dân của Ngài.

Qua toàn bộ sách Đnl, ta nhận ra rằng: sách đã dẫn chúng ta vào tình yêu của Thiên Chúa, chính Ngài dẫn dắt cuộc sống của ta.

3.5. Sách Đệ Nhị Luật:

Sách luật thứ hai gồm:

- Một số luật đã áp dụng thời Xuất Hành (12-26);
- Ba bài diễn văn của Môsen (các chương 1-4; 5-11; 29-30).
- Kết thúc nói về sứ mạng của Giosuê và cái chết của Môsen.

Nội dung:

- Tường thuật lại những chặng đường lịch sử,
- Đề cao lòng trung tín của Thiên Chúa với dân Ngài;
- Khuyên dân nhớ lại kinh nghiệm sa mạc và những luật lệ Chúa đã ban cho dân khi vào Đất Hứa.

III. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Củng Cố

Trao đổi nhóm 4x2' – Mời phát biểu – Giáo Lý Viên nhắc lại (xem chú thích Bốn Truyền Thống Thánh Kinh)

Tiếp tục trao đổi nhóm trong 3' – Mời 2 em phát biểu.

- Truyền thống Javiste khác truyền thống Elohiste chỗ nào?
- Nội dung của sách Đệ Nhị Luật? Sách đó giúp ích gì cho người tín hữu hôm nay?

2. Ý Lực Sống:

Các em đề nghị 2 câu ý lực – Lớp chọn 1 câu.

"Khởi thuỷ Thiên Chúa đã dựng nên trời và đất" (St 1,1)

IV. SỐNG LỜI CHÚA:

1. Tâm Tình:

- Tâm tình của người Do Thái khi đọc Ngũ Kinh thế nào? Còn đối với chúng ta thì sao?

Nhóm trao đổi 4x2' – Mời 2 em phát biểu.

Thiên Chúa đã yêu thương và dẫn dắt chúng ta. Chúng ta hãy yêu mến Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn.

Tổ trực đọc lời nguyện (xem Sách Giáo lý trang 38)	**2. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách Giáo Lý trang 45.
Mỗi tổ chọn một điểm thực hành - Tất cả nêu lên và chọn 2–3 điểm thực hành.	**3. Thực Hành:** - Thánh Lễ ngày thường hai lần trong tuần để tạ ơn Chúa. - Đọc Kinh Thánh trong giờ kinh Tối – Sáng. - Viết sự kiện về đời mình nhận ra Chúa can thiệp.
Giáo Lý Viên phát cho mỗi em một bản ô chữ Kinh Thánh và hướng dẫn cách chơi.	**4. Sinh Hoạt:** - Trò chơi ô chữ Kinh Thánh. - Hát: Dựng xây Nước Trời *(trang 48)*
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Kinh Sáng Danh – Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** Nhận xét và nhắc nhở. Kinh kết thúc.

Câu Chuyện

CÂU HỎI VỀ THIÊN CHÚA

Một ngày nọ, vị đạo sĩ tập trung các môn sinh lại và hỏi người đồ đệ đứng hàng đầu:

- Theo con, có Thượng Đế hay không?

- Dạ thưa thầy có. Người đồ đệ trả lời ngay.

- Sai rồi – đạo sĩ đáp.

- Thưa thầy không có ạ. Một đồ đệ khác trả lời.

Thấy thầy mình trầm ngâm không nói gì nữa, các môn sinh liền thắc mắc gặn hỏi:

- Nếu thế thì câu trả lời là thế nào ạ?

- Không hề có câu trả lời!

- Nhưng... tại sao không ạ. Thưa thầy.

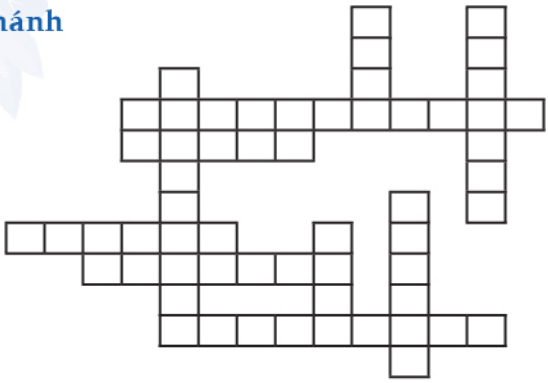
- Bởi vì cũng không thể đặt câu hỏi về Thượng Đế.

- Nhìn các môn đệ con đang ngẩn ngơ vì không hiểu gì cả, vị đạo sĩ giải thích:

- Nếu các con không thể nói bất cứ điều gì về Thượng Đế, bởi vì Người là Đấng vượt lên trên mọi tưởng và lời nói của loài người chúng ta, thì làm sao các con lại có thể hỏi được điều đó về Người.

Người Do Thái đi tìm Thiên Chúa và nhận ra Thiên Chúa qua các hiện tượng trong thế giới tự nhiên và qua các biến cố trong lịch sử con người. Niềm tin ấy được lưu truyền qua các truyền thống trong nhiều thế hệ. Và họ đã tập hợp lại thành Ngũ Kinh gọi là Torah (luật). Chúng ta cùng nhau tìm hiểu về bộ Luật này.

Trò Chơi: Ô Chữ Kinh Thánh



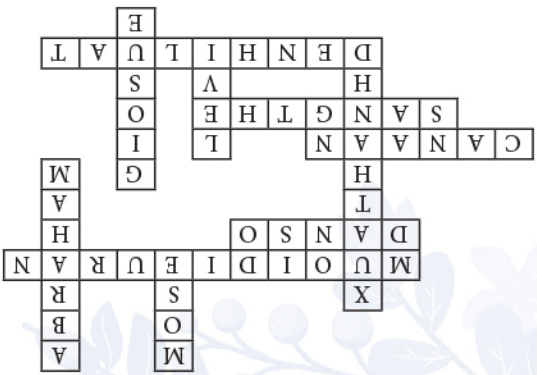
Hàng dọc

1. Biến cố ra khỏi Ai Cập của dân Israel.
2. Sách trình bày về luật lệ và phụng tự.
3. Người dẫn dân Israel ra khỏi Ai Cập, đưa dân Israel vượt qua Biển Đỏ (8 mẫu tự).
4. Người kế vị Môsen.
5. Vị tổ phụ đầu tiên được gọi là cha các kẻ tin.

Hàng ngang

1. Tên gọi các giới luật của Thiên Chúa ban tại núi Sinai.
2. Sách nói về các cuộc kiểm tra dân số, các luật lệ, cách tổ chức các chi tộc Israel.
3. Tên vùng đất Thiên Chúa hứa cho Israel.
4. Việc tạo dựng vũ trụ được trình bày trong sách nào?
5. Cuốn sách luật thứ hai, được khai triển dựa trên những điều luật đã áp dụng thời Xuất Hành.

Đáp Án



ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Truyền thống Yahviste gọi Thiên Chúa là:

A. Yahweh.
B. Êlohim.
C. Ađônai.
D. El.

2. Truyền thống Tư Tế (P) chú trọng đến:

A. Lời khuyên bảo thuyết phục.
B. Hình thức và thời gian phụng tự.
C. Lề luật và Đền thờ.
D. Thánh Kinh và Đền thờ.

3. Sách Ngũ Kinh còn được gọi là:

A. Sách Thánh.
B. Torah.
C. Luật.
D. Tất cả đều đúng.

4. Sách Sáng Thế trình bày về:

A. Các thần minh của Canaan và Do Thái.
B. Việc thành hình các dân tộc trên trần gian.
C. Nguồn gốc của vũ trụ, của nhân loại và của dân Israel.
D. Giải thích các hiện tượng tự nhiên trong vũ trụ.

5. Sách Đệ Nhị Luật trình bày

A. Diễn giải Lề Luật của Thiên Chúa.
B. Đề cao lòng trung tín của Đức Chúa và dân Ngài.
C. Kể về hành trình sa mạc của dân Israel.
D. Tất cả đúng.

Đáp Án

1 – A 2 – B 3 – D 4 – C 5–D

Bài 9

CÁC SÁCH LỊCH SỬ

I. LỜI CHÚA:

Gs 24,1-4.13.16-17, GLBĐ 4 trang 50.

II. Ý CHÍNH:

1. Phân Nhóm Các Sách Lịch Sử.
2. Các Sách Ngôn Sứ Tiền: *Giôsuê, Thủ Lãnh, 1,2 Samuel, Bà Ruth, 1,2 Các Vua.*
3. Các Sách Ngôn Sứ Hậu: *1,2 Sử Biên Niên, Étra, Nêhêmia, Tôbia, Giuđith, Étte, 1,2 Maccabê.*

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Giáo Lý Viên chào các em - Các tổ điểm danh, báo cáo sĩ số.	**1. Ổn Định :** Đón tiếp - Điểm danh.
Cả lớp đứng – Giáo Lý Viên gợi ý cầu nguyện. Tất cả cùng đọc kinh.	**2. Thánh Hoá :** - Lời nguyện tự phát. - Đọc kinh Lạy Cha.
Mời em..... Mời em	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Ngũ kinh hay Torah là gì? - Ai là tác giả của Ngũ kinh?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể truyện – Dẫn vào bài học.	**Câu Chuyện Dẫn Nhập:** Chiếm đánh thành Ai *(Gs 8,1-25).*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Cả lớp đứng, một em đọc - Thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Gs 24,1-4.13.16-17, xem GLBĐ 4 trang 50.

Trò chơi

Đọc lướt qua tên các sách trong bài học (1 phút) – Gấp sách lại và viết tên các sách lịch sử - 2 phút.

Vừa hát vừa chuyền mời 3 bạn phát biểu.

Hoặc nếu có bảng thì các tổ thi đua lên bảng viết tên các sách trong 2 phút – Tổ nào nhiều sẽ thắng.

Một em đọc.

- Giôsuê là ai? Ai có thể kể vài nét tiểu sử Josuê?

Ba người kể cho nhau nghe – bổ túc cho nhau.

- Sách Giôsuê kể chuyện về lịch sử Israel ở giai đoạn nào?

Mời hai em phát biểu.

Đọc đoạn về sách Thủ Lãnh - Hai người cạnh nhau đọc cho nhau nghe.

- Dân Israel sau khi vào Đất Hứa họ tổ chức đời sống thế nào?

Trao đổi nhóm 2 phút - Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Phân Nhóm Sách Lịch Sử

Cựu Ước có 16 sách lịch sử được chia làm hai nhóm:

- **Ngôn sứ Tiền có 7 cuốn**

Giôsuê – Thủ lãnh – Rút - 1,2 Samuel - 1,2 Các Vua.

- **Ngôn sứ Hậu có 9 cuốn**

1,2 Sử biên niên - Étra - Nêhêmia - Tôbia - Giuđith - Étte - 1,2 Maccabê.

2. Các Sách Ngôn Sứ Tiền

2.1. Sách Giôsuê

Sách Giôsuê trình bày về việc:

- Giôsuê đánh chiếm miền đất Palestin và đưa dân vào định cư trên Đất Hứa.

- Ông chia lãnh thổ cho 12 chi tộc Israel.

2.2. Sách Thủ Lãnh[19] (Thẩm Phán).

- Dân Chúa sống theo từng bộ tộc - bị đàn áp.

- Thiên Chúa kêu gọi và chọn những thủ lãnh, còn gọi là Thẩm Phán, đứng lên để bênh vực họ.

- Các Thủ lãnh lãnh đạo dân và thi hành phán quyết của Chúa.

---

[19] *Theo Kinh Thánh Cựu Ước, tổng cộng tất cả những năm mà **các Thẩm Phán lãnh đạo dân Israel** khoảng gần 300 năm; trong khi đó, theo nghiên cứu lịch sử, thì thời gian này khoảng hơn 200 năm. Điều này chúng ta phải hiểu là các câu chuyện cấu tạo nên tập sách Thủ Lãnh không nhất thiết theo một thứ tự thời gian. Chúng xuất phát từ những truyền thuyết khác nhau ở phía Bắc và phía Nam, và vài câu chuyện mang những dấu vết của anh hùng ca và khuyếch đại (chuyện Samson). (xem Từ điển Đức Tin Kitô Giáo Pháp – Việt (Dictionaire De La Chrétienne), mục từ Juges = Thủ lãnh, quan án).*

Giáo Lý Viên kể truyện bà Ruth.

- Bà Rúth là người thế nào?

Mời 1 em kể lại - Giáo Lý Viên đọc đoạn R 4,18–22.

- Samuel là ai?

- Nội dung của sách Samuel nói về điều gì?

Đọc bài học, mời 2 em đứng lên phát biểu.

- Tại sao gọi là sách Các Vua?

- Sách ngôn sứ tiền là những sách nào?

Mời 1 hay 2 em trả lời.

Các em đọc trước tên các sách ngôn sứ hậu.

Trò chơi viết tên các sách theo tổ (2 phút).

- Đọc Sách Giáo lý đoạn về sách Sử ký 1 và 2 *(1 em đọc).*

- Sách Sử ký nói điều gì? *(mời 2 em phát biểu).*

Giáo Lý Viên kể lại bối cảnh lịch sử thời kỳ này. - gợi ý 2 sách Esdras và Nêhêmia.

- Esdras là ai? Có công gì trong việc hình thành sách Kinh Thánh?

Mời 1 em trả lời – Giáo Lý Viên bổ túc.

2.3. Sách Ruth:

- Bà là người Môab, chồng là người Do thái.

- Chồng chết, bà theo mẹ chồng về Palestin.

- Bà lấy ông Bôaz, sinh Giêssê là cha của Đavít, tổ tiên Đấng Cứu Thế.

2.4. Sách 1,2 Samuel:

- Thuật lại thời đầu của vương quốc Israel.

- Samuel là vị thẩm phán cuối cùng.

- Ông đã xức dầu cho Saolê và Đavít.

2.5. Sách Các Vua 1 và 2:

- Đánh giá việc các Vua cai trị dân Chúa.

- Các Vua có trung thành với luật Chúa không?

3. Ngôn Sứ Hậu:

3.1. Sách Sử ký 1 và 2:

Sách ghi chép sự kiện theo thời gian và nêu cho thấy:

- Khi dân sống Giao ước thì Thiên Chúa hỗ trợ.

- Khi dân lìa bỏ Giao ước thì đất nước bị suy thoái.

3.2. Sách Esdras và Nêhêmia:

- Nối tiếp 2 sách Sử Ký.

- Nói về cuộc hồi hương của dân Israel (538 TCN).

- Việc xây dựng lại Giêrusalem.

Giáo Lý Viên kể truyện về Tôbia - Mời 1 em nhắc lại – đọc Tb chương 4 – Một em đọc.

- Sách Tôbia khích lệ dân Chúa về điều gì?

Mời 1 em khác trả lời.

Đọc đoạn về sách Giuđith trang 51 -Tổ 3 đọc.

- Sách Giuđith kể về ai? Sách ca ngợi về điều gì?

Mời 1 em trả lời – 1 em khác nhắc lại.

- Trò Chơi: Chuẩn bị mỗi tổ 1 quyển Kinh Thánh Cựu Ước.

Trong 1 phút, các tổ chọn người lên lật sách 1, 2 Maccabê cho biết mỗi sách có mấy chương.

- Cho biết sách Maccabê trình bày về điều gì? Và vào thời nào?

Đọc Sách Giáo lý đoạn về sách Maccabê – Mỗi người tự đọc. Sau 1 phút gập sách lại - Mời 2 em trình bày.

3.3. Sách Tôbia:

Là loại chuyện đạo đức.

- Chuyện kể về gia đình Tôbia.
- Nêu giá trị lý tưởng về đời sống hôn nhân gia đình.
- Các việc cầu nguyện, chay tịnh và bác ái.
- Người công chính được Chúa yêu thương.

3.4. Sách Giuđith:

- Một quả phụ cắt đầu tướng Hôlôphê cứu dân.
- Ca ngợi lòng tin vào Chúa và lòng yêu nước.

3.5. Sách Macabê 1 và 2[20]:

- Thời đế quốc Hy Lạp đô hộ, họ bắt buộc dân Israel từ bỏ Thiên Chúa và luật lệ của Ngài, để thờ phụng và tin tưởng như người Hy Lạp.
- Kể về những anh hùng tử đạo của Israel.

---

[20] *Khoảng 198 B.C trở đi, khác các vua trước, vua Seleucide (vua Hy Lạp) có tư tưởng Hy hóa văn hóa và tôn giáo các nước chư hầu đã cưỡng bách người Do Thái từ bỏ tôn giáo và luật lệ của tiền nhân. Cuộc khởi nghĩa nổi lên do thầy tư tế Mathias rồi Maccabê (tên là Giuđa con tư tế Mathias). Cuộc khởi nghĩa Maccabê thành công, giải phóng Đền Thờ và cử hành Lễ Cung Hiến 15.12.164 B.C. Họ lập nên triều đại Maccabê, thiết lập thời quân chủ cho Israel. Nhưng rồi sa đọa và gây chia rẽ, họ chống lại lẫn nhau và cầu cứu La Mã can thiệp.*

(SH. Giuse Lê Văn Phượng 2007, Lịch Sử Cứu Độ, Tp. HCM)

- Giáo Lý Viên kể về 7 anh em nhà Maccabê (Xem 2 Mcb 7).

- Kể về những người thà chết chứ không chối đạo.

C. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Củng Cố:

Giáo Lý Viên chọn 1 trong 2 câu hỏi - Trao đổi nhóm.

(Xem phần Trả Lời Câu Hỏi Thảo Luận cuối bài).

- Israel là dân riêng được Chúa chọn và hỗ trợ, mà tại sao trong lịch sử, họ bị rất nhiều dân xâm chiếm, đô hộ?

- Thủ lãnh của Israel là người thế nào?

2. Ý Lực Sống:

Giáo Lý Viên đưa ra câu Kinh Thánh –

Mỗi học sinh viết và trang trí trên một tờ giấy (3 phút).

"Anh em hãy phụng thờ Thiên Chúa... Nếu anh em lìa bỏ Người để phụng thờ thần ngoại, Người sẽ quay lại chống anh em, giáng hoạ xuống cho anh em và tiêu diệt anh em..." (Gs 24,19-20).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Bài học mời gọi các em sống tâm tình nào?

Mời vài em chia sẻ - Giáo Lý Viên gợi lên vài tâm tình.

- Trung tín với lề luật của Thiên Chúa.

- Nhận ra tiếng Chúa qua Lời Chúa, qua mục tử trong Giáo Hội và các vị hữu trách.

2. Cầu Nguyện:

Tất cả đứng, cùng đọc lời nguyện trong sách Giáo lý.

Lời nguyện trong sách Giáo lý trang 51.

3. Thực Hành:

Mỗi tổ đề nghị điểm thực hành – Giáo Lý Viên đúc kết chọn 1–2 điểm.

- Đọc Lời Chúa 5 phút / ngày.

- Tuân thủ giờ giấc làm việc theo thời khoá biểu trong ngày.

Giáo Lý Viên tập hát, kèm theo cử điệu.	**4. Sinh Hoạt:** Hát: *"Ra khơi với Đức Kitô"* (trang 54) Hoặc Đố Vui Kinh Thánh.
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Cám ơn và chào nhau ra về*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Làm dấu thánh giá – ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Israel là dân riêng được Chúa chọn và hỗ trợ, mà tại sao trong lịch sử, họ bị rất nhiều dân xâm chiếm, đô hộ?

Trong thời gian đầu sau khi định cư trên đất Hứa (thời các Thủ Lãnh), dân Israel tổ chức đời sống xã hội theo quy chế bộ lạc (12 chi tộc), do vậy họ thường bị các dân tộc lân cận xâm lấn, chiếm đóng. Điều chính yếu trong cái nhìn tôn giáo của dân Israel, đó là do sự bất trung của họ đối với Giao Ước họ đã ký kết với Thiên Chúa, chạy theo thần ngoại, bất tuân lề luật của Thiên Chúa, sống sa đoạ, loại bỏ Thiên Chúa ra khỏi đời sống của họ. Các tội lỗi của họ làm cho họ thành cớ cho lân bang tranh giành, xâm chiếm.

2. Thủ lãnh của Israel là người thế nào?

Các Thủ lãnh là những người anh hùng được Thiên Chúa phái đến để cứu dân khi dân gặp hoạn nạn. Họ thực thi quyền hành trong dân Israel theo từng giai đoạn từ sau thời Josuê cho đến khi Israel thiết lập vương quyền (vua Saolê).

Câu Chuyện

CHIẾM ĐÁNH THÀNH AI

Đức Chúa phán với ông Giôsuê: "Đừng hãi, đừng sợ! Hãy đem theo ngươi mọi chiến sĩ. Đứng dậy đi, tiến lên đánh thành Ai. Xem đây, Ta nộp vào tay ngươi vua thành Ai, dân, thành và xứ của vua ấy. Ngươi sẽ đối xử với thành Ai và vua thành ấy như đã đối xử với Giêricô và vua thành ấy. Các ngươi chỉ được chiếm cho mình chiến lợi phẩm và thú vật. Ngươi hãy đặt quân mai phục phía sau thành để tấn công".

Ông Giôsuê trỗi dậy, cùng với mọi chiến sĩ lên đánh thành Ai. Ông chọn 30.000 dũng sĩ, và đang đêm sai họ đi. Ông ra lệnh cho họ: "Xem đây! Anh em sẽ mai phục phía sau thành để tấn công, nhưng đừng ở quá xa, và tất cả anh em hãy sẵn sàng. Còn tôi và toàn dân ở với tôi, chúng tôi sẽ tiến lại gần thành. Khi chúng ra nghênh chiến với chúng ta như lần đầu, chúng tôi sẽ chạy trốn trước mặt chúng. Chúng sẽ chạy ra đuổi theo chúng tôi, cho đến khi chúng tôi nhử chúng ra xa thành, vì chúng sẽ nói: «Họ chạy trốn trước mặt chúng ta như lần đầu!» Chúng tôi chạy trốn trước mặt họ; còn anh em, anh em sẽ đứng lên, rời chỗ mai phục và chiếm thành. ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em, sẽ nộp thành vào tay anh em. Vậy sau khi đoạt được thành, anh em sẽ phóng hỏa đốt thành. Anh em phải làm theo lời ĐỨC CHÚA. Hãy coi! Đó là mệnh lệnh tôi truyền cho anh em."

Ông Giôsuê sai họ đi; họ đi đến chỗ mai phục và núp ở giữa Bethel và Ai, về phía tây của thành, còn ông Jôsuê thì qua đêm ở giữa dân. Sáng hôm sau, ông Giôsuê dậy sớm, duyệt lại hàng ngũ của dân. Ông và các kỳ mục Israel tiến lên, đi trước dân để tấn công thành Ai. Mọi chiến sĩ ở với ông thì đi lên, tiến tới. Đến trước mặt thành Ai, họ đóng trại ở phía bắc thành, giữa họ và thành có một thung lũng. Ông lấy chừng 5000 người, cho họ mai phục giữa Bethel và Ai, phía tây thành,. Khi dân đã dàn trận ở phía bắc thành, và đặt hậu quân ơ phía tây, thì đêm ấy ông Giôsuê đi ra giữa cánh đồng.

Vua thành Ai thấy thế, thì sáng hôm sau, Vua và toàn dân trong thành vội vàng dậy sớm, ra nghênh chiến với Israel ở chỗ đã định, đối diện với Arava. Nhưng ông không biết là có quân mai phục đang chờ ông đằng sau thành. Ông Giôsuê và toàn dân Israel để cho quân địch đánh, và họ tháo chạy về phía sa mạc. Toàn dân trong thành tập họp lại, đuổi theo. Chúng đuổi theo ông Giôsuê và bị nhử ra xa thành. Không một người nào trong thành Ai và Bethel mà không chạy ra rượt theo Israel, chúng để thành bỏ ngỏ mà đuổi theo Israel. ĐỨC CHÚA phán với ông Giôsuê: "Hãy giơ ngọn lao ngươi đang cầm trong tay hướng về thành Ai, vì Ta sẽ nộp thành ấy vào tay ngươi." Ông Giôsuê giơ ngọn lao đang cầm trong tay về phía thành. Ông vừa giơ tay lên thì quân mai phục vội vàng trỗi dậy, rời khỏi chỗ núp. Họ chạy vào và chiếm thành rồi vội vàng phóng hỏa đốt thành.

Người thành Ai quay lại, nhìn thấy khói từ thành bốc lên trời. Chúng không còn sức chạy trốn đàng nào nữa, vì những người Israel đang chạy trốn vào sa mạc quay lại đánh những kẻ đuổi theo họ. Thấy quân mai phục chiếm được thành và thấy khói từ thành bốc lên, ông Giôsuê và toàn thể Israel trở lại đánh người thành Ai. Những người khác ra khỏi thành đón đường chúng, khiến chúng lọt vào giữa Israel, bị chận cả hai đầu. Israel giết chúng, không để sót một tên, không để thoát một mống. Vua thành Ai bị bắt sống và bị điệu tới ông Giôsuê.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ai đã đưa dân Israel vào Đất Hứa?

A. Ông Abraham.
B. Ông Giacóp.
C. Ông Môsen.
D. Ông Giosuê.

2. Trong thời kỳ dân Israel chinh phục Đất Hứa, xứ này được gọi là...

A. Palestin.
B. Giuđêa
C. Canaan.
D. Samaria.

3. Các sách Maccabê kể lại cuộc chiến giữa...

A. Người Do Thái và người Hy Lạp.
B. Người Do Thái và người Ai Cập.
C. Người Do Thái và người Ba Tư.
D. Người Do Thái và các dân vùng phụ cận.

4. Dân Do Thái hồi hương sau thời lưu đày Babylon là do...

A. Họ được giải phóng bởi Kyrô, một lãnh tụ người Do Thái.
B. Do lệnh của Kyrô, vua nước Ba Tư.
C. Do ông Nêhêmia và Esdra xin vua Ba Tư cho hồi hương.
D. Do một nạn đói tại Ba Tư.

5. Bà Ruth là...

A. Một người đàn bà ngoại bang có chồng là người Do Thái.
B. Là bà nội của vua Đavít.
C. Là vợ của ông Bôaz.
D. Tất cả đều đúng.

Đáp Án

1 – D 2 – C 3 – A 4 – B 5-D

Bài 10

CÁC SÁCH NGÔN SỨ LỚN

I. LỜI CHÚA:

Is 1,2-4, GLBĐ 4 trang 56.

II. Ý CHÍNH:

1. Ngôn sứ, ơn gọi ngôn sứ.
2. Phân loại ngôn sứ.
3. Các sách ngôn sứ lớn.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ trưởng báo cáo sĩ số.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Tổ 2 trực (đọc lời nguyện) – Tất cả cùng hát.	**2. Thánh Hoá:** Cầu nguyện – Hát Kinh Chúa Thánh Thần.
Mời em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Sách Lịch Sử có bao nhiêu loại? Kể tên các sách theo từng loại?
Giáo Lý Viên kể chuyện – Dẫn vào bài học.	**II. TỪ CUỘC SỐNG:** Kể chuyện "Nguyễn Trường Tộ"
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Tổ trưởng tổ 2 công bố - đọc xong thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Is 1,2-4 GLBĐ 4 trang 56.
	B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

- Ngôn sứ là ai? [21]

Mời 2 em trả lời - Giáo Lý Viên giải thích. Xem chú thích.

- Sứ mệnh của ngôn sứ là gì?

Đọc đoạn 1 của bài học – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

- Số phận của các ngôn sứ thường thế nào? Tại sao lại như thế?

Trao đổi nhóm 4x2' – Mời 2 em phát biểu.

- Trong Kinh Thánh Kitô giáo cho biết có bao nhiêu ngôn sứ?

Trò chơi: Trong 2 phút, mỗi tổ truyền tay một tờ giấy ghi tên các ngôn sứ, tổ nào ghi nhanh và đầy đủ sẽ thắng -

Giáo Lý Viên giải thích thêm về truyền thống các ngôn sứ. Xem chú thích 22.

1. Ngôn Sứ: Ơn Gọi, Sứ Mạng:

- Ngôn sứ là những người được Thiên Chúa kêu gọi để thi hành một sứ mệnh.

- Sứ mệnh của các ngôn sứ là loan truyền các lệnh truyền của Thiên Chúa cho dân.

- Các ngôn sứ loan báo bằng lời nói, bằng các hành vi tượng trưng và bằng cả đời sống. Nhiệm vụ ngôn sứ rất phũ phàng vì thường hay bị đánh đập, sỉ nhục, tù đày, giết chóc,...

2. Phân Loại Sách Ngôn Sứ[22]

Trong Kinh Thánh Kitô giáo các sách ngôn sứ thường chia làm 2 nhóm: Ngôn sứ lớn và ngôn sứ nhỏ. (Lớn nhỏ không phải vì vai trò, sứ mạng hay ảnh hưởng của vị này nhưng theo sách các ngài viết dài hay ngắn).

[21] **Ngôn sứ:** *Nguyên ngữ Kinh Thánh là "nabi", nghĩa là một người nói, làm hay viết dưới tác động đặc biệt của Thiên Chúa, để mặc khải cho mọi người biết ý định của Thiên Chúa. Bên cạnh nhiệm vụ chính là nói lời Thiên Chúa, ngôn sứ cũng nói báo trước những biến cố tương lai (nói tiên tri). Như vậy vai trò của ngôn sứ vừa loan báo vừa tạo cơ sở cho người ta tin lời loan báo ấy (Theo J. A. Hardon, SJ, Từ Điển Công Giáo Phổ Thông, mục từ ngôn sứ).*

[22] *Dựa vào Kinh Thánh chúng ta thấy có các **ngôn sứ truyền khẩu** (oral prophets). Đây là những vị ngôn sứ mà lời giảng dạy của họ không được ghi chép lại thành một quyển sách riêng. Các ngôn sứ: Nathan, Ahijah, Idoo, Giêhu, Êlia, Élisa, Oded, Shemaia, Azaria, Hanania, Jahaziel, Hudah.*

*Các ngôn sứ trong truyền thống Giáo Hội gọi là **ngôn sứ lớn** gồm: Isaia, Giêrêmia, Êzêkiel, Đaniel.*

*Các tiên tri gọi là **ngôn sứ nhỏ** gồm: Hôsê, Amos, Giona, Nahum, Xôphônia, Zacharia, Gioel, Ôvadia, Mica, Habakuc, Khacgai, Malachi. Cách gọi này ám chỉ đến các sách mang tên các tiên tri này ngắn hơn. (Xem Mark Water, 1999. The Bible Made Plain and Simple, Hendrickson Publishers, Inc. Copyright @ 1999. Page 58 - 59; 118 – 121)*

Chia nhóm - Đọc phần về các sách ngôn sứ trong Sách Giáo lý – Tóm tắt ý - Mỗi nhóm cử đại diện lên rút thăm, nhóm nào trúng tên vị ngôn sứ nào sẽ trình bày về sách ngôn sứ ấy.

Isaia có nghĩa là **"Ơn cứu độ của Thiên Chúa."**

Một nhóm trình bày: **Giêrêmia** có nghĩa là "***Thiên Chúa tối cao.***"

Một nhóm khác trình bày.

Êzêkiel có nghĩa là "***làm cho mạnh sức.***"

3. Các Sách Ngôn Sứ Lớn:

3.1. Isaia, Vị Ngôn Sứ Của Lòng Tin vì dân không đủ tín nhiệm vào Thiên Chúa.

Sách Isaia chia làm 3 phần:

- Chương 1-40 loan báo sự sụp đổ của Israel và Giuđa, về những hình phạt do sự bất trung của dân đối với Thiên Chúa.
- Chương 41-55 viết thời lưu đầy ở Babylon nhằm an ủi dân hướng lòng trông đợi ngày Thiên Chúa cứu độ. Còn gọi là Sách An Ủi.
- Chương 56-66 loan báo vinh quang của Giêrusalem.

3.2. Giêrêmia:

- Giêrêmia là vị ngôn sứ ở Giêrusalem.
- Ông loan báo về những tai hoạ cho đất nước Giuđa, một dân phản nghịch Thiên Chúa.
- Ông bị ngược đãi, đánh đòn, giam cầm... như một kẻ phản quốc.

3.3. Êzêkiel:

- Êzêkiel là vị ngôn sứ đi theo đám dân lưu đầy để an ủi, khích lệ dân,
- Ông kêu gọi họ thật lòng hoán cải, mạnh mẽ đòi hỏi họ ý thức trách nhiệm cá nhân.
- Ông mở cho thấy viễn tượng giao ước mới trong Thánh Thần và một cuộc xuất hành mới trở về Đất Hứa.

Một nhóm khác trình bày.

Đaniel có nghĩa là *"Thiên Chúa, vị thẩm phán của tôi."*

3.4. Đaniel[23]:

- Sách Đaniel không phải là lời của một vị ngôn sứ được Thiên Chúa sai đi loan báo.
- Sách được viết nhằm nâng đỡ đức tin người Do Thái dưới sự bách hại của vua Antiochus Êpiphane trong thời Lưu Đày.
- Sách gồm 2 phần:
  + Phần đầu (6 chương) là mấy câu chuyện kể ở Babylon có giá trị đạo đức hơn là lịch sử.
  + Phần sau (6 chương) gồm các thị kiến về Nước Thiên Chúa sẽ đến bao trùm mọi dân mọi nước.

C. Nhớ Lời Chúa:

Trao đổi nhóm 4x3' –Mời các nhóm phát biểu. Giáo Lý Viên bổ sung (xem Trả Lời Câu Hỏi Thảo Luận)

1. Củng Cố:

- Giáo lý của các ngôn sứ lớn xoay quanh vấn đề gì?

Tất cả đọc lại đoạn Is 1,2-4. Mỗi nhóm chọn cho mình một câu ý lực sống.

Giáo Lý Viên đề nghị một câu.

2. Ý Lực Sống:

"Trời hỡi hãy nghe; đất hãy lắng tai, vì Giavê phán: "Ta đã gầy cho dân lớn, cho chúng trưởng thành và chúng đã ngỗ nghịch với Ta." (Is 1,2).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Các em có tâm tình gì sau khi học bài học này?

Trao đổi nhóm 1' – Mời 2 nhóm phát biểu.

Tin tưởng vào Thiên Chúa, quyết tâm sống theo sự thật để không làm phiền lòng Chúa.

---

[23] *Đaniel không phải là tiên tri của thế kỷ VII – VI B.C (thời Lưu Đày), nhưng nó là quyển sách Kinh Thánh được cộng đồng người Do Thái sưu tầm về thời ấy và biên soạn. Đaniel có thể là tên của một hiền nhân hay một tiên tri sống vào thời Lưu Đày ở Babylon. (Xem Patricia Grogan, FCJ. 1995. Christian Community Bible, Copyright @ Bernardo Hurault 1995, Philippines, Phần Introdution of the Book of Daniel.)*

Tất cả đứng, thinh lặng 1 phút – Mời một em đọc lời nguyện.	**2. Cầu Nguyện:** Lời nguyện xem Sách Giáo lý trang 57. Hoặc có thể soạn một lời nguyện khác.
Mỗi người suy nghĩ viết 2 điểm thực hành.	**3. Thực Hành:** - Đọc Lời Chúa mỗi ngày. - Dám nói sự thật. - Cùng nhau đi thăm viếng người già neo đơn.
Giáo Lý Viên hướng dẫn và thực hiện.	**4. Sinh Hoạt:** Đố Vui Kinh Thánh Hát: Lối Ngài bước đi (trang 59)
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Đọc kinh Sáng danh - Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Cầu nguyện kết thúc.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

Giáo lý của các ngôn sứ lớn xoay quanh vấn đề gì?

Giáo lý của các ngôn sứ xoay quanh trong bốn chủ đề chính sau:

(1) Vạch trần những hành vi tội lỗi của dân chúng.

(2) Kêu gọi dân chúng quay trở về với Thiên Chúa và tuân giữ lề luật của Người.

(3) Cảnh báo về những tại họa sẽ xảy ra do lỗi lầm của họ.

(4) Loan báo Đấng Mêssia sẽ đến.

Câu Chuyện

NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

Vào thời phong kiến, dưới triều Nguyễn, đất nước chúng ta có một nhà quan trí thức, ông được triều đình nhà Nguyễn tín nhiệm giao cho nhiều chức vụ quan trọng. Đó chính là Nguyễn Trường Tộ; một lần ông được cử đi "sứ" tại nước bảo hộ, đó là Pháp dưới triều Napoléon III. Khi về báo cáo lại cho triều đình về văn minh tại nước bảo hộ, nhiều người không tin vào những lời ông nói, nên cho rằng ông bịa ra nói bậy để đánh lừa vua quan và dân chúng. Điển hình là câu chuyện ông báo cáo về "văn minh ánh sáng". Ông nói rằng tại Pháp quốc gia người ta đã sáng chế ra loại đèn có thể treo ngược mà vẫn cháy, gió thổi không thể tắt (đó là bóng điện ngày nay). Nước ta lúc đó chỉ mới có thể tạo ra ánh sáng bằng cách đốt đèn dầu Mù U, các vua quan không thể tin vì chưa bao giờ được thấy. Mặc dù ông đã cố gắng giải thích nhưng họ vẫn một mực cho rằng ông phỉnh gạt, cuối cùng họ đã kết tội ông là cấu kết với giặc làm hại quê hương. Nguyễn Trường Tộ vì lời nói sự thật mà chuốc lấy bao tai hoạ. Những người dám nói lên sự thật thường hay phải thiệt thân.

Câu chuyện của Nguyễn Trường Tộ hoạ lại phần nào số phận các ngôn sứ mà chúng ta sẽ học hôm nay.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ngôn sứ là ai?

A. Là người giải thích các điềm trời và các ngôi sao.
B. Là người tiên đoán tương lai.
C. Là người cố vấn của nhà vua.
D. Là phát ngôn viên Thiên Chúa.

2. Toàn bộ sách ngôn sứ Isaia được viết bởi...

A. Ngôn sứ Isaia.
B. Ngôn sứ Isaia và người môn đệ thân tín của ông.
C. Ba tác giả.
D. Do nhiều tác giả.

3. Vị tiên tri bị bắt lưu đày sang Babylon cùng với dân chúng là...

A. Giêrêmia.
B. Êzêkiel
C. Isaia.
D. Đaniel.

4. Giêrêmia là vị ngôn sứ tại Giêrusalem bị bắt qua...

A. Babylon.
B. Assyri.
C. Ai Cập.
D. Tất cả đều sai.

5. Khi Đaniel đang bị nhốt trong hầm sư tử thì thiên sứ của Đức Chúa sai một người đem thức ăn đến cho ông, người ấy là...

A. Habacuc.
B. Khanania.
C. Azaria.
D. Misael.

Đáp Án

1 – D 2 – C 3 – B 4 – C 5 – A (xem Đn 14,33-19)

Bài 11

CÁC SÁCH NGÔN SỨ NHỎ

I. LỜI CHÚA:

Gn 4,1-3, GLBĐ 4 trang 61.

II. Ý CHÍNH:

1. Các ngôn sứ nhỏ.
2. Sứ điệp qua các sách ngôn sứ nhỏ.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ trưởng báo cáo sĩ số.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Tổ 2 trực dâng lời nguyện - Tất cả cùng hát.	**2. Thánh Hoá:** - Cầu nguyện. - Hát Kinh Chúa Thánh Thần.
Mời em..... *Mời em.....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Ngôn sứ là ai, ông có sứ mạng gì? - Liệt kê tên các ngôn sứ lớn trong Cựu Ước?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện - Dẫn vào bài học.	**Câu Chuyện** "Giona Trong Bụng Kình Ngư"
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em công bố - Đọc xong thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Gn 4,1-3, GLBĐ 4 trang 61.
	B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

- Tại sao gọi là các ngôn sứ nhỏ? Hãy kể tên các ngôn sứ này?

Đọc Sách Giáo lý tên các ngôn sứ (1 phút) – Mỗi người viết vào mảnh giấy. Giáo Lý Viên kiểm tra xem em nào viết được nhiều và đúng.

- Sứ điệp các sách ngôn sứ nhỏ loan báo là gì?

Trao đổi nhóm 4x5'. Mỗi nhóm đọc 2 sách ngôn sứ, tóm tắt, trình bày.

Nhóm 1 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

Nhóm 2 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích).

1. Các Ngôn Sứ Nhỏ:

Gọi sách các ngôn sứ nhỏ ám chỉ các sách mang tên các ngôn sứ này ngắn hơn[24].

2. Sứ Điệp Qua Các Sách Ngôn Sứ Nhỏ:

2.1. Sách Hôsê:

- Hôsê là tiên tri ở vương quốc Israel (miền Bắc).

- Miêu tả quan hệ giữa Thiên Chúa và Israel trong ngôn ngữ tình yêu hôn nhân:

+ Israel như người vợ bất trung luôn được Thiên Chúa yêu thương.

+ Thiên Chúa sửa trị để đưa Israel trở về với Người.

2.2. Sách Giôen[25]:

- Giôel là tiên tri sau thời lưu đày (x. Ga 1,14; 2,17) thời trùng tu Giêrusalem.

- Loan báo về ngày Chúa sắp đến và kêu gọi mọi người ăn chay sám hối chân thành.

---

[24] **Các tiên tri gọi là tiên tri nhỏ** (Minor Prophets) gồm: *Hôsê, Amos, Giona, Nakhum, Xôphônia, Zacharia, Giôel, Ôvadia, Mica, Habakuc, Khacgai, Malachi. Gọi là Tiên tri nhỏ ám chỉ đến các sách mang tên các tiên tri này ngắn hơn (Xem Mark Water, 1999. The Bible Made Plain and Simple, Hendrickson Publishers, Inc. Copyright @ 1999. Page 58 - 59; 118 – 121).*

[25] **Sách Giôel gồm 2 phần:**

Phần 1 mô tả nạn cào cào châu chấu phá hoại mùa màng, dân kêu cầu và Thiên Chúa cho hết tai hoạ.

Phần 2 mô tả cuộc phán xét các dân tộc trong ngày của Đức Chúa.

Nhóm 3 trình bày –Giáo Lý Viên bổ sung.

Câu hỏi gợi ý:

- Amos là ngôn sứ loan báo ở đâu?

- Sứ mạng của Amos là gì?

Nhóm 4 trình bày.

"*Giona* nghĩa là ***người đem Tin Mừng***"

Nhóm 5 trình bày.

Giáo Lý Viên mời 1 em kể lại câu chuyện "Giona trong bụng kình ngư."

Mikha *nghĩa là "****ai giống như Thiên Chúa****"hay "****ai bằng Thiên Chúa****."*

2.3. Sách Amos:

- Amos là người miền Nam, đến loan báo ở vương quốc Israel (miền Bắc) trước ngôn sứ Hôsê, lúc Israel thịnh vượng về vật chất nhưng sa sút về tôn giáo.

- Amos lên án:

+ Đời sống xa hoa, bất công xã hội,

+ Lối phụng tự hình thức vô hồn,

+ Và tiên báo ngày Đức Chúa sẽ trừng phạt.

2.4. Sách Ovadia:

- Vị ngôn sứ tiên báo dân Edom sẽ bị trừng phạt vì đã can thiệp chống lại Giêrusalem.

2.5. Sách Giona:

- Truyện kể một vị ngôn sứ bất tuân lệnh Chúa, trốn tránh sứ vụ, nhưng cuối cùng cũng phải vâng lời Người.

- Loan báo tai hoạ sẽ xảy đến là biểu hiện lòng thương xót của Thiên Chúa là Chúa muôn dân.

- Khi dân sám hối, Thiên Chúa khoan dung tha thứ.

2.6. Sách Mikha:

- Mikha là ngôn sứ Giuđa thời vua Akha và Êzêkia.

Nhóm 6 trình bày - Giáo Lý Viên bổ sung.	- Tố cáo bất công xã hội[26] và loan báo sự xét xử của Thiên Chúa. - Khơi lên niềm hy vọng Đấng Thiên Sai sẽ xuất hiện từ dòng dõi Đavít.
	2.7. Nakhum:
Nhóm 1 trình bày. Giáo Lý Viên bổ sung.	- Được xem là thi sĩ lớn của Israel. - Ông loan báo và diễn tả về sự sụp đổ của Ninivê (thủ đô của Assua), và Giuđa được giải thoát.
	2.8. Habakhuc[27]:
Nhóm 2 trình bày. Giáo Lý Viên bổ sung.	- Chất vấn Thiên Chúa về việc Ngài cai quản thế giới: tại sao dùng kẻ dữ phạt kẻ dữ? - Câu trả lời là Thiên Chúa luôn luôn giúp đỡ kẻ công chính chiến thắng và kẻ dữ bị phạt.
	2.9. Sách Sophonia:
Nhóm 3 trình bày. Giáo Lý Viên bổ sung.	- Ngôn sứ Sophonia rao giảng trước Giêrêmia ít lâu, dưới triều vua Giosia. - Loan báo ngày của Đức Chúa phạt các dân tộc, phạt Giuđa vì sự kiêu ngạo, bất phục tùng và sống vô luân của dân. - Nêu cao ý niệm sâu xa về tội. - Hình phạt là sự cảnh cáo nhằm đưa tội nhân trở về con đường vâng phục, khiêm tốn.

[26] *Những **bất công trong xã hội** như kẻ giàu bóc lột người nghèo, cho vay nặng lãi, buôn bán gian lận, tư tế tham lam, thủ lãnh độc tài, quan toà hối lộ.*

[27] ***Sách Habacuc** được chia làm ba phần: (1) Cuộc đối thoại giữa vị ngôn sứ và Thiên Chúa (chất vấn Thiên Chúa (ch. 1 – 2,4); (2) Nguyền rủa bạo quyền; (3) Cầu xin Thiên Chúa can thiệp.*

Haggai nghĩa là "*sinh vào ngày hội lớn*".

Nhóm 4 trình bày. Giáo Lý Viên bổ sung.

Dacaria nghĩa là "***Đức Chúa nhớ đến***".

Nhóm 5 trình bày. Giáo Lý Viên bổ sung.

Malakhi nghĩa là "***người đưa tin / sứ giả / thần sứ của tôi***".

2.10. Sách Khacgai:

- Khacgai xuất hiện lúc dân Israel hồi hương và tái thiết Đền thờ (khoảng 520 BC) đối diện với thực tế bi đát và thất vọng.

- Ngôn sứ cổ vũ khích lệ dân xây dựng lại Đền thờ để Thiên Chúa ngự giữa dân.

- Ngôn sứ nói về vinh quang của Đền thờ là lời hứa ban sự thịnh vượng của Thiên Chúa.

2.11. Sách Dacaria:

- Ngôn sứ cùng thời với Khacgai.

- Sách ghi lại tám thị kiến (chương 1-8) cổ vũ việc tái thiết Đền thờ và khôi phục Israel. Xây dựng quốc gia với những đòi hỏi:

+ Tinh sạch luân lý.

+ Tỉnh thức về tôn giáo.

- Loan báo Đấng Cứu Thế sẽ đến để thiết lập vương quốc của Thiên Chúa.

- Cắt đặt phẩm trật tư tế vì Thiên Chúa tha phạt và thương xót Giêrusalem.

2.12. Sách Malakhi:

- Là tên của tập sách chứ không phải là tên của vị tiên tri (tác giả vô danh) sau khi Đền thờ xây dựng xong, dân rơi vào chán nản, thờ ơ.

- Nhắc nhở về một lòng đạo đức sâu xa, tránh dâng lễ tế cách tầm thường.

- Lên án hình thức hôn nhân dị giáo, đòi hỏi phải tôn trọng lề luật.

- Lời hứa ban thưởng cho người công chính.

C. Nhớ Lời Chúa:

Trao đổi nhóm 4x3' –Mời các nhóm phát biểu. Giáo Lý Viên bổ sung (xem phần Trả Lời Câu Hỏi Thảo Luận).

1. Củng Cố:

- Tại sao ngôn sứ thường loan báo án phạt và tai hoạ?

Giáo Lý Viên đề nghị - Tất cả cùng đọc chung một lần.

2. Ý Lực Sống:

"Lạy Đức Chúa, Người dịu dàng, từ tâm, khoan dung và nhân nghĩa bao la, sẵn lòng hối lại vạ dữ." (Gn 4,2).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

- Các em có tâm tình gì sau khi học bài học này?

Trao đổi nhóm 1' – Mời 2 nhóm phát biểu.

1. Tâm Tình:

Can đảm lên tiếng chống lại bất công và bảo vệ sự thật; sẵn sàng dấn thân cho việc loan báo Tin Mừng (truyền giáo).

- Tất cả đứng, thinh lặng 1 phút – Mời một em đọc lời nguyện.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Giáo lý trang 63; hoặc một lời nguyện tự phát.

Mỗi người suy nghĩ viết 2 điểm thực hành.

3. Thực Hành:

- Mỗi ngày đọc Lời Chúa suy niệm và cầu nguyện cho công cuộc truyền giáo.

- Dám nói sự thật, cùng nhau đi thăm viếng người già neo đơn.

Xem hướng dẫn cuối bài. *Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở.* *Đọc kinh "Sáng danh" - Chào ra về.*	**4. Sinh Hoạt:** **Trò chơi:** Gọi Tên Ngôn Sứ. Hát: Như đàn hạc hoài hương (trang 65) **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Cầu nguyện kết thúc – Ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

Tại sao ngôn sứ thường loan báo án phạt và tai hoạ?

Sự xuất hiện của ngôn sứ thường là vào những lúc vua quan, hoặc tư tế hoặc dân chúng lầm lạc, sa đoạ, vô luân tạo nên những bất công trong xã hội, do vậy lời loan báo của các ngôn sứ thường là lời cảnh báo tai hoạ, về ngày Thiên Chúa xét xử để nhằm kêu gọi họ sám hối, thay đổi đời sống để được hưởng lòng thương xót của Thiên Chúa.

Trò Chơi: **GỌI TÊN NGÔN SỨ**

Chọn 6 hoặc 12 em đứng quay mặt xuống lớp học.

Mỗi em cầm một mẩu giấy có một chữ cái (là chữ cái đầu của tên các ngôn sứ).

Giáo Lý Viên gọi chữ cái nào thì bạn đang cầm chữ cái ấy đưa lên cao, cả lớp sẽ trả lời ngay tên ngôn sứ.

(Thay đổi bằng cách chia hai phe, mỗi bên sẽ trả lời một lần.)

Nếu bên nào nói được nhiều hơn thì bên đó thắng.

Trò chơi này càng nhanh càng vui nhộn.

Câu Chuyện

GIONA TRONG BỤNG KÌNH NGƯ

Một ngày kia Chúa gọi Giona và sai ông đi đến thành phố Ninivê, một thành phố lớn truỵ lạc. Khi nghe tiếng Chúa gọi Giona sợ quá bèn trốn sang Tacsi.

Khi chuyến tàu mang Giona đi Tacsi ra giữa biển thì tự nhiên sóng to gió lớn, đến mức tàu sắp vỡ tan. Thuỷ thủ trên tàu sợ hãi và cố gắng làm mọi điều có thể làm để tàu nhẹ bớt, trong khi đó thì Giona ngủ say mê mệt dưới hầm tàu. Viên thuyền trưởng đến gần và nói với ông: *"Dậy mà kêu cầu thần của ông đi! May ra vị thần ấy nghĩ đến chúng ta và cứu chúng ta khỏi mất mạng."* Và cả tàu đều đồng ý với nhau rút quẻ xem tại ai mà tai hoạ đến cho họ, và quẻ trúng ngay Giona. Họ hỏi ông nhiều vài điều và ông đã kể lại cho họ biết ông đang đi trốn để tránh việc Thiên Chúa giao phó cho ông làm. Họ hỏi ông phải làm gì với ông. Ông bảo họ hãy ném ông xuống biển thì biển sẽ lặng. Họ không nỡ làm thế nên cố chèo vào bờ, nhưng không tài nào được, và cuồng phong càng dữ dội hơn.

Cuối cùng họ kêu cầu Đức Chúa của Giona và đem ném Giona xuống biển. Lập tức biển dừng cơn giận dữ.

(Chuyện Kinh Thánh)

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Sách ngôn sứ nào ngắn nhất trong Cựu Ước.

A. Gioen.
B. Amos.
C. Ovadia.
D. Giona

2. Mối quan hệ giữa Thiên Chúa và dân Israel được ngôn sứ Hôsê diễn tả là…

A. Hôn nhân.
B. Mục tử và đàn chiên.
C. Bạn thân.
D. Cây nho và cành nho.

3. Theo ngôn sứ Amos, ngày của Đức Chúa sẽ xảy đến cho dân Israel là…

A. Một ngày đầy hy vọng.
B. Một ngày tối tăm.
C. Một ngày tuyệt vọng.
D. Một ngày tràn ngập ánh sáng.

4. Khi Đức Chúa sai ngôn sứ Giôna đi Ninivê ông đã…

A. Vâng lời và đi ngay.
B. Chần chờ để Đức Chúa gọi lần thứ hai.
C. Trốn đi một nơi khác.
D. Ông ở nhà và nhắn tín đến cho dân thành Ninivê.

5. Các thượng tế và kinh sư cho vua Hêrôđê biết Hài Nhi sẽ sinh ra ở Bêlem là họ dựa vào sách ngôn sứ nào?

A. Isaia.
B. Xôphônia.
C. Hôsê.
D. Mikha.

Đáp Án

1 – C 2 – A 3 – B 4 – C 5-D

Bài 12

CÁC SÁCH GIÁO HUẤN

I. LỜI CHÚA:

Kn 7,7-11, GLBĐ 4 trang 67.

II. Ý CHÍNH:

1. Phân nhóm sách giáo huấn.
2. Nội dung các sách giáo huấn.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Giáo Lý Viên chào các em – Điểm danh	**1. Ổn Định:** Đón tiếp – Điểm danh.
Cả lớp đứng – Mời 1 em cầu nguyện – Đọc kinh.	**2. Thánh Hóa:** - Lời nguyện tự phát – Kinh Sáng Soi.
- Mời em..... - Mời em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Vai trò của các ngôn sứ? - Ngôn sứ nào loan báo về Đấng Cứu Thế?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể - Đặt vấn đề - Câu chuyện này muốn dạy chúng ta điều gì? - Tại sao Thiên Chúa lại để cho nhiều sự dữ xảy ra như vậy? *Trao đổi nhóm 4x2' – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên dẫn vào bài học.*	**Câu Chuyện Dẫn Nhập** Chuyện ông Gióp (G 1,1-22-42, 7-11) – *Xem cuối bài.*

Cả lớp đứng, một em đọc – Đọc xong thinh lặng giây lát.

- Sách Giáo Huấn có mấy quyển? Chia làm mấy loại?

Các em lướt qua trong 30 giây, gấp sách lại và mời mỗi người nêu tên một sách, theo từng loại. Sau đó mời 1 em nhắc lại.

- Tại sao gọi những sách này trình bày nghệ thuật sống trong xã hội?

Đọc đoạn 2 – Mời 2 em trình bày.

Giáo Lý Viên trích đọc vài câu Kinh Thánh (xem ở cuối bài).

Chia 5 nhóm, trong 5 phút mỗi nhóm đọc và tóm tắt nội dung của 1 trong các sách Khôn Ngoan trong Sách Giáo lý.

Mời nhóm 1 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

- Hãy kể tóm tắt về chuyện ông Gióp?

- Ông Gióp là người thế nào?

- Điều gì xảy đến với ông?

- Thái độ của ông thế nào trước đau khổ?

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Công Bố Lời Chúa:

Kn 7,7-11, GLBĐ 4 trang 67.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Phân Nhóm Sách Giáo Huấn:

- Sách giáo huấn gồm 7 quyển, chia làm hai loại:

a. **Loại sách Khôn Ngoan** gồm 5 quyển: Gióp, Châm Ngôn, Giảng Viên, Khôn Ngoan, Huấn Ca.

b. Loại sách Thi Ca: có 2 quyển là Thánh Vịnh, Diễm Ca.

- Đây là những sách được gợi hứng từ kinh nghiệm sống, nhằm giúp hiểu thân phận và đời sống con người. Là nghệ thuật sống trong xã hội.

2. Các Sách Khôn Ngoan:

2.1. Sách Gióp:

- Câu chuyện về con người và cuộc đời ông Gióp:

+ Ông là người tốt lành, đạo đức, giàu có, đông con.

+ Nhưng ông gặp tại hoạ đến tán gia bại sản.

+ Ông vẫn tin tưởng vào Thiên Chúa.

+ Thiên Chúa đã đền đáp ban lại cho ông gấp bội.

- Sách trình bày hiện tượng đau khổ của con người nhưng không tìm được giải đáp nếu chỉ có cuộc sống ở trần gian này.

Mời nhóm 2 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

- Sách Châm Ngôn dạy gì?
- Nguồn gốc sự khôn ngoan phát xuất từ đâu?
- Thế nào là người khôn ngoan?

Mời nhóm 3 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

- Sách Giảng Viên gọi là **Qohelet** – nghĩa là **thầy giảng.**

Đọc thêm đoạn sách Gv 5,17-19.

Mời nhóm 4 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

- Trong Cựu Ước vị vua nào được coi là khôn ngoan mà trước ông không ai bằng, sau ông cũng không ai bằng? Ai ban vua cho sự khôn ngoan ấy?

Đọc sách Kn 9,4.

Mời nhóm 5 trình bày – Giáo Lý Viên bổ sung.

2.2. Sách Châm Ngôn:

- Tuyển tập những lời dạy khôn ngoan.
- Thiên Chúa là nguồn gốc của sự khôn ngoan.
- Người khôn ngoan là biết sống phù hợp theo thánh ý Chúa trong mọi hoàn cảnh.

2.3. Sách Giảng Viên

- Cho thấy hạnh phúc đời này thì mong manh. Cái chết sẽ quật ngã tất cả.
- Con người phải đón nhận những đau khổ, vui buồn và phải tuân giữ Luật Chúa.

2.4. Sách Khôn Ngoan:

- Khôn ngoan đích thực chỉ đến từ Thiên Chúa.
- Ai có khôn ngoan thì có hạnh phúc.
- Tác giả cũng cho biết có sự thưởng phạt đời sau: Phải trải qua đau khổ đời này mới có hạnh phúc đời sau.

2.5. Sách Huấn Ca:

- Đồng hoá sự khôn ngoan với sự tôn sùng lề luật.
- Kính sợ Thiên Chúa là đầu mối khôn ngoan.
- Sự khôn ngoan phát xuất từ Thiên Chúa, được ghi trong sách luật giao ước.

Đọc một đoạn sách Diễm Ca 5,4-7 (xem cuối bài)- Mời 1 em đọc.

- Bài thơ diễn tả điều gì?

- Hiểu theo nghĩa bóng thì bài thơ muốn diễn tả tình yêu của ai?

Trao đổi nhóm 4x2' - Mời 1 em phát biểu.

- Có bao nhiêu thánh vịnh?

- Chúng ta thường nghe đọc thánh vịnh lúc nào, nơi nào?

Suy nghĩ 1 phút – Vừa chuyền vừa hát – Mời 2 em phát biểu.

- Ai có thể đọc thánh vịnh 94.

Mời các em tình nguyện.

Trao đổi nhóm câu hỏi thảo luận 1 - Mời 1 nhóm trình bày, các nhóm khác góp ý – Giáo Lý Viên bổ sung.

Giáo Lý Viên đề nghị câu ý lực sống.

- Điều gì các em khao khát đi tìm kiếm?

Trao đổi 4x2' – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên dẫn các em đến tâm tình.

3. Các Sách Thi Ca:

3.1. Sách Diễm Tình Ca

- Tuyển tập những bản tình ca nam nữ.

- Qua tình yêu nam nữ diễn tả tình yêu giữa Thiên Chúa với con người và loan báo tình yêu giữa Chúa Kitô và Hội Thánh.

3.2. Thánh Vịnh:

- Gồm 150 thánh vịnh, chia làm ba loại: tán tụng, ca ngợi, cầu xin và giáo huấn.

- Thánh Vịnh là lời Chúa dạy dân của Người cầu nguyện.

- Thánh Vịnh diễn tả tâm tình của con cái phải có đối với Thiên Chúa trong những hoàn cảnh khác nhau.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Những sách Giáo Huấn dạy thế nào về sự khôn ngoan?

2. Ý Lực Sống:

"Vì được khôn ngoan thì hơn được bạc, được hưởng lợi ích của khôn ngoan thì hơn được vàng." (Cn 3,14).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Yêu mến và tìm kiếm sự khôn ngoan trong Lời Chúa.

Tất cả đứng – Giáo Lý Viên gợi ý hoặc đọc lời nguyện. *Tất cả cùng hát TV 94 hoặc một thánh vịnh khác.*	**2. Cầu Nguyện:** Lời nguyện xem Sách Giáo lý trang 68. Chọn hát một Thánh Vịnh.
Mời các em nêu điểm thực hành – Giáo Lý Viên hướng dẫn chọn 1, 2 điểm cho cả lớp.	**3. Thực Hành:** - Suy nghĩ, cân nhắc trước khi nói điều gì. - Đọc Kinh Thánh mỗi ngày một đoạn. Viết lại một câu tâm đắc.
Giáo Lý Viên tập hát.	**4. Sinh Hoạt:** - Bài hát: Bát phúc *(trang 70-71).* - Hoặc Đố vui Kinh Thánh.
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Cho các em nhắc lại điểm thực hành.* *Đọc kinh kết thúc – Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học – Nhắc nhở điểm thực hành. - Kinh kết thúc – Chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

Những sách Giáo Huấn dạy thế nào về sự khôn ngoan?

Các sách Giáo Huấn cho thấy rằng khôn ngoan phát xuất từ Thiên Chúa, chỉ có thể đến từ Thiên Chúa.

Kính sợ Chúa là đầu mối khôn ngoan, người khôn ngoan thì biết sống phù hợp với thánh ý của Thiên Chúa, sống theo lề luật. Ai có khôn ngoan thì có hạnh phúc.

Câu Chuyện

CHUYỆN VỀ ÔNG GIÓP

Một ngày kia Satan cũng xen lẫn trong đám con cái Chúa đến trình diện Ngài. Đức Chúa phán cùng Satan:

- Ngươi có để ý đến Gióp, tôi tớ ta không? Thật chẳng có ai trên cõi đời này giống như nó, một con người vẹn toàn và ngay thẳng, kính sợ Thiên Chúa và lánh xa điều ác...!

Và Satan thưa lại với Đức Chúa:

- Da đổi da! Tất cả những gì người ta có, người ta đều sẵn sàng cho đi để cứu mạng sống mình. Ngài cứ thử giơ tay đánh vào xương vào thịt nó xem, chắc chắn nó sẽ nguyền rủa Ngài thẳng mặt!

Đức Chúa phán cùng Satan:

- Được, nó thuộc quyền ngươi, nhưng người phải tôn trọng mạng sống nó.

Rồi Satan rút lui khỏi mặt Đức Chúa.

Vậy Satan hành hạ ông Gióp, khiến ông mắc phải chứng ung nhọt ác tính từ bàn chân cho đến đỉnh đầu. Ông ngồi giữa đống tro, lấy mảnh sành mà gãi. …

Trong tất cả những chuyện khổ ải xảy đến, ông Gióp đã không để môi miệng thốt ra một lời tội lỗi, xúc phạm đến Thiên Chúa.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ai được gọi là tác giả của các sách Khôn Ngoan?

A. Vua Đavít.
B. Vua Salomon.
C. Ông Môsen.
D. Ngôn sứ Êlia.

2. Theo sách Khôn Ngoan, sự chết đột nhập vào thế gian là do...

A. Sự ngu dốt của con người.
B. Sự rủi ro xảy đến lúc khởi đầu vũ trụ.
C. Sự ghen tỵ của quỷ dữ.
D. Do thất bại của một kế hoạch của Nguyên Tổ.

3. Sách Thánh vịnh bao gồm...

A. 120 thánh vịnh.
B. 100 thánh vịnh.
C. 50 thánh vịnh.
D. 150 thánh vịnh.

4. Theo sách Châm Ngôn, cạm bẫy của người ngu là...

A. Môi miệng của nó.
B. Sự ngu dốt của nó.
C. Hành vi dại dột của nó.
D. Tất cả đều đúng.

5. Quyển sách nào trong Kinh Thánh nói về sự phù vân, nhưng thật ra là về giá trị của đời sống con người.

A. Khôn ngoan.
B. Huấn ca.
C. Giảng viên.
D. Châm ngôn.

Đáp Án

1 – B 2 – C 3 – D 4 – A 5-C

Bài 13

TIN MỪNG

I. LỜI CHÚA:

Lc 1,1-4, GLBĐ 4 trang 72.

II. Ý CHÍNH:

1. Tin Mừng nghĩa là gì?
2. Mục đích của các Sách Tin Mừng.
3. Các sách Tin Mừng.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
Các tổ báo cáo cho lớp trưởng. *Tổ trực bắt hát Kinh CTT.* *- Mời em .....* *- Mời em .....* *Giáo Lý Viên kể chuyện – Đặt vấn đề:* - Tom chia sẻ cho khách hàng về điều gì? Tin Mừng ấy là gì? *Mời 1 em trả lời - Giáo Lý Viên dẫn vào bài học.* *Cả lớp đứng – Một em tổ trực công bố Lời Chúa. Đọc xong thinh lặng 1'.*	**I. MỞ ĐẦU:** **1. Ổn Định:** Đón tiếp – Điểm danh. **2. Thánh Hóa:** Hát kinh Chúa Thánh Thần. **3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Sách Giáo Huấn có mấy quyển và chia ra mấy loại? Hãy kể ra? - Các Sách Giáo Huấn dạy gì về sự khôn ngoan? **II. TỪ CUỘC SỐNG:** **Câu Chuyện Dẫn Nhập** Loan báo Tin Mừng *(xem cuối bài).* **III. LÊN TỚI CHÚA:** **A. Công Bố Lời Chúa:** Lc 1,1-4 GLBĐ 4 trang 72.

- Tin như thế nào gọi là tin mừng? Trong Tân Ước, Tin Mừng dùng để chỉ về điều gì?

Đọc đoạn 1 và 2 trong Sách Giáo lý - Hai người trao đổi 1' – Vừa hát vừa chuyền mời 3 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ túc (xem chú thích).

- Sách Tin Mừng được viết ra để làm gì?

Đọc lại 2 đoạn trên, trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu.

- Hãy kể các sách Tin Mừng?

Mời 1 em trả lời.

- Tại sao lại gọi là Tin Mừng Nhất Lãm?

Mời 1 em trả lời.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Tin Mừng nghĩa là gì?

- Tin Vui loan báo về một biến cố quan trọng.

- Trong Tân Ước, Tin Mừng chỉ:

+ Lời loan báo cứu độ.

+ Các tập sách chép lại lời loan báo đó. Gọi là các sách Tin Mừng[28].

2. Nội Dung Các Sách Tin Mừng:

- Tin Mừng dùng để chỉ lời nói và việc làm của Đức Giêsu để loan báo Nước Trời.

- Và lời rao giảng của các Tông Đồ về cái chết và sự Phục sinh của Chúa Kitô.

3. Các Sách Tin Mừng:

- Có bốn sách Tin Mừng là Mathêu, Marco, Luca và Gioan.

- Ba Tin Mừng Mathêu, Marco, Luca gọi là Tin Mừng Nhất Lãm.

- Gọi là Nhất Lãm vì 3 Tin Mừng này có nhiều diễn từ giống nhau.

---

[28] **Tin Mừng** *nghĩa là "tin vui", "tin lành", "tin tốt", dựa vào từ Hy Lạp "eu-angelion".*

Eu nghĩa là tốt, vui, lành – Angelion nghĩa là tin tức – Angelos nghĩa là sứ giả, người loan/mang tin.

Gọi là "tin" vì những gì được Đức Giêsu loan báo đều đã có từ trước và được giấu kín; gọi là "mừng" vì lời loan báo ấy cho biết sự tốt lành vô biên của Thiên Chúa đã làm người nơi con người Đức Giêsu, và nhờ Người mà nhân loại sa ngã đã được ban đủ mọi ơn lành của Thiên Chúa.

(xem J. A. Hardon, Từ Điển Công Giáo Phổ Thông, mục từ Tin Mừng)

Điền thông tin vào bảng biểu.

Giáo Lý Viên phát bảng biểu trống

Nhóm trao đổi 4x3', trao đổi – Điền vào bảng biểu – Giáo Lý Viên treo / vẽ bảng biểu lên bảng để các em so sánh.

Mỗi nhóm chọn 1 câu ý lực sống - Mời phát biểu – Tất cả lớp chọn lại 1 câu.

- Đối với em Lời Chúa là gì?

Mời 3 em trả lời. Giáo Lý Viên cùng các em hát điệp khúc "Lời Ngài là ánh sáng đời con "

Giáo Lý Viên gợi ý tâm tình cầu nguyện - Mời các em dâng lời nguyện tự phát.

Tất cả cùng hát bài "Lắng Nghe Lời Chúa"

Giáo Lý Viên đề nghị điểm thực hành.

Giáo Lý Viên tập hát (xem cuối bài).

C. Em Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Lập bảng biểu về bốn sách Tin Mừng.

2. Ý Lực Sống:

"Họ viết theo những điều mà các người đã được chứng kiến ngay từ đầu và đã phục vụ lời Chúa truyền lại cho chúng ta." (Lc 1,2).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Lời Chúa là sức sống của con, Lời Chúa là ánh sáng đời con, Lời Chúa làm chứa chan hy vọng, là đường để con hằng dõi bước.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện sách Giáo lý *(trang 74).*

Hát bài: "Lắng Nghe Lời Chúa".

3. Thực Hành:

- Bắt chước ông Luca và anh Tom trong câu chuyện, mỗi người sẽ **kể một việc Chúa Giêsu đã nói** hoặc **đã làm** cho (các) bạn ở trường nghe.

4. Sinh Hoạt:

Tập hát và cử điệu bài **"Listen to Jesus".**

Hát: Chỉ có một cứu Chúa *(trang 76)*

Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Đọc Kinh kết thúc – Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét cuối giờ. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Kinh Sáng Danh.

BẢNG BIỂU BỐN SÁCH TIN MỪNG

		Tác giả là ai?	Viết cho ai?	Viết về điều gì?
TIN MỪNG NHẤT LÃM	**Mathêu**	- Lêvi. - Thu thuế.	Kitô hữu gốc Do Thái.	Đức Giêsu là Đấng Mêsia, Thiên Chúa đã gửi đến.
	Marco	- Môn đệ Phêrô. - Bạn đồng hành truyền giáo với Phaolô.	Cho các tín hữu ngoại giáo gốc Rôma.	Chứng minh: ĐGS là Con Thiên Chúa, là Đấng Cứu Thế.
	Luca	- Thầy thuốc. - Bạn đồng hành truyền giáo với Phaolô.	Tín hữu tân tòng gốc Hy Lạp và Rôma.	Công bố lòng từ bi của Đức Kitô với tội nhân và người cùng khổ.
Gioan		- Nhân chứng. - Môn đệ Chúa yêu.	Cho tất cả mọi người.	Đức Giêsu là Đấng Kitô, Đấng Cứu Thế, Con Thiên Chúa. Ai tin vào Ngài thì được SỐNG đời đời.

Câu chuyện

LOAN BÁO TIN MỪNG

Tom là một tài xế chạy Taxi, suốt ngày anh bận bịu với tay lái trên các nẻo đường của thành phố.

Anh rất muốn tham gia các sinh hoạt của giáo xứ để góp phần nhỏ vào việc truyền giáo theo lời mời của Đức Giám Mục giáo phận và linh mục quản xứ. Thế nhưng, công việc đã chiếm thời gian của anh. Anh tự nhủ khi nào có cuộc sống ổn định hơn, anh sẽ dành bớt thời gian để làm việc cho Chúa, còn bây giờ phải lo chạy vạy từng ngày để nuôi gia đình đã. Tuy nhiên anh vẫn mang theo trên xe một quyển Kinh Thánh nhỏ, và thỉnh thoảng cũng lấy ra đọc khi có thời gian rảnh.

Bất ngờ, một hôm trên xe có một hành khách đi một đoạn đường dài đã tò mò hỏi mượn anh quyển Kinh Thánh anh vẫn để ngăn kéo bên cạnh tay lái. Ông ta đọc một cách say sưa, và rồi trò chuyện với anh về những vấn đề đạo đức một cách lý thú.

Từ đó về sau, trên xe của Tom luôn để sẵn vài quyển Kinh Thánh. Quả nhiên, càng ngày anh càng có nhiều cơ hội để chia sẻ với hành khách về Tin Mừng và những việc Thiên Chúa đã làm cho anh. Anh luôn cảm thấy một niềm vui khiêm tốn mỗi khi co dịp để trò chuyện với hành khách trên xe như vậy, và anh hiểu rằng anh đang âm thầm tham gia vào công cuộc loan báo Tin Mừng.

(Chuyện Đông Chuyện Tây, Tập 2, bài 876, trang 304)

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Tin Mừng là sách ghi lại:

A. Lời rao giảng của Chúa Giêsu.
B. Lời rao giảng và các hành động của Đức Giêsu.
C. Lời rao giảng về Chúa Giêsu của các Tông đồ.
D. Tất cả đều đúng.

2. Biểu tượng của 4 tác giả Tin Mừng là…

A. Mặt người – Sư tử - Con bò – Phượng hoàng.
B. Con rồng – Sư tử – Con bò – Phượng hoàng.
C. Mặt người – Con chiên – Con cừu – Phượng hoàng.
D. Con dê – Con chiên – Con bò – Phượng hoàng.

3. Kinh Lạy Cha được ghi chép trong....

A. Bốn Tin Mừng.
B. Tin Mừng Marco và Gioan.
C. Tin Mừng Mathêu và Luca.
D. Tin Mừng Matthêu và Marco.

4. Tin Mừng nào tường thuật phép lạ hoá nước thành rượu?

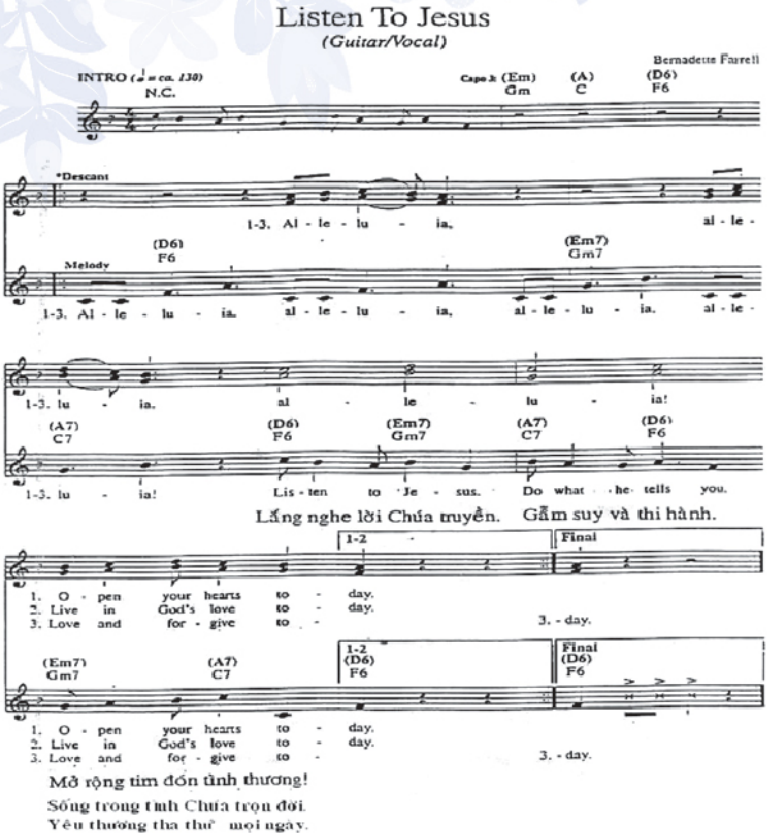
A. Mathêu.
B. Marco.
C. Luca.
D. Gioan

5. Các Tin Mừng được viết ra khoảng từ...

A. Khi Chúa Giêsu rao giảng.
B. Năm 40 đến khoảng năm 110.
C. Năm 40 – 70.
D. Năm 50 – 60.

Đáp Án

1 – B 2 – A 3 – C 4 – D 5–B.



CỬ ĐIỆU

(1) Allelu -: Hai tay nắm lại gập khuỷu tay lại và đưa hai nắm tay vào ngực, quay tròn (chừng 3 vòng)

(2) –ia: Hay tay tung lên cao ra phía trước mặt.

(làm 4 lần cho 4 Alleluia)

(3) "*Listen to Jesus – Lắng nghe Lời Chúa truyền*": Đưa hai tay lên đặt vào lỗ tai như đang lắng nghe tiếng gọi.

(4) "*do what he tells you - Gẫm suy và thi hành*": Hai tay chắp lại trước ngực, đầu hơi cúi xuống như đang gẫm suy.

(5) "*Open your heart today -Mở rộng tim đón tình thương*": Hai bàn tay xoè, tay đưa ra phía trước hướng ra hai bên.

(6) "*Cha cha cha* " Hai bàn tay nắm lại, đưa ra phía trước hướng ra hai bên và lắc mạnh 3 lần.

Bài 14

SÁCH CÔNG VỤ TÔNG ĐỒ

I. LỜI CHÚA:

Cv 2,22-24.32.36, GLBĐ 4 trang 78.

II. Ý CHÍNH:

1. Những bước đầu của Hội Thánh sơ khai, hoạt động của Chúa Thánh Thần trong Giáo Hội.
2. Hoạt động của thánh Phêrô: Những hoạt động đầu tiên của Giáo Hội sơ khai.
2. Hoạt động của thánh Phaolô: Công cuộc loan báo Tin Mừng cho chư dân.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
Các tổ điểm danh và báo cáo.	Đón tiếp - Điểm danh.
	2. Thánh Hoá:
Tổ trực cầu nguyện.	Lời nguyện đầu giờ *(cầu cho việc truyền giáo).*
Tất cả cùng hát.	Hát kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em	- Sách Tin Mừng nhằm để diễn tả điều gì?
Mời em	- Tại sao gọi là Tin Mừng Nhất Lãm?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
	Câu Chuyện Dẫn Nhập
Giáo Lý Viên kể - Dẫn vào bài học.	Chuyện Chân Phước Maximilien Kolbe.

Một em công bố Lời Chúa - xem Sách Giáo lý GLBĐ 4 trang 78.

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Công Bố Lời Chúa:

Cv 2,22-24.32.36, xem GLBĐ 4 trang 78.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Tác Giả, Tác Phẩm

- Sách Công Vụ Tông Đồ do ai biên soạn, vào thời điểm nào?

Chia nhóm 4 người – Đọc – Ghi nhận ý chính - Vừa hát vừa chuyền - Mời 3 em phát biểu.

- Sách Công Vụ Tông Đồ là tác phẩm thứ hai do thánh Luca biên soạn khoảng năm 80-90.

- Sách Công Vụ Tông Đồ là bản tóm lược lịch sử Giáo Hội buổi sơ khai. Đặc biệt khuôn mặt của 2 tông đồ cột trụ: Phêrô và Phaolô.

2. Đại Ý:

Trình bày đại ý của sách Công Vụ Tông Đồ?

Tiếp tục hát chuyền – mời 2 em khác phát biểu.

Sách Công Vụ Tông Đồ tóm lược những trang sử đầu tiên của Hội Thánh thời các tông đồ. Các Kitô hữu đầu tiên làm thành cộng đoàn hiệp nhất, yêu thương chuyên cần cử hành việc bẻ bánh và sống vui tươi giữa trăm chiều thử thách.

3. Bố Cục:

Đọc đoạn 2 và 3.

- Sách Công Vụ Tông Đồ có bao nhiêu chương?

- Phần I trình bày điều gì?

- Sách gồm 28 chương chia làm hai phần:

- Phần I: (từ 1,12-15,35) trình thuật những bước đầu của Hội Thánh tập trung vào các hoạt động của thánh Phêrô tại Giêrusalem và Syria.

- Sách trình bày về hoạt động của thánh Phaolô từ năm nào tới năm nào?

Mỗi nhóm suy nghĩ 4 phút – Mời 3 em phát biểu.

- **Phần II:** (từ 15,36 - 28,31) Tin Mừng được loan báo cho chư dân. Trình bày sự lan rộng của Kitô giáo tập trung vào hoạt động của thánh Phaolô với các hành trình truyền giáo của ngài.

Đọc đoạn 4 của bài ở trang 78 – Nhóm 4 người đọc – Trao đổi viết các ý chính – Vừa hát vừa chuyền –Mời 2 nhóm phát biểu.

- Nhân tố chính yếu hoạt động trong Giáo Hội là ai?

Suy nghĩ 1' – Mời 1 em phát biểu.

4. Chủ Đích:

- Sách ghi nhận lại những năm đầu của Hội Thánh.

- Sách cho thấy Chúa Thánh Thần hoạt động trong Hội Thánh, Ngài đặt nền móng và hướng dẫn Hội Thánh ngày càng phát triển trong thế giới.

Đọc Cv 2,42-46.

- Đặc tính của cộng đoàn Giáo Hội sơ khai là gì?

Suy nghĩ 1' – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em trả lời.

- Sách mô tả nếp sống của các cộng đoàn tiên khởi: hiệp thông với nhau, nghe các Tông Đồ giảng dạy, cầu nguyện và tham dự nghi thức bẻ bánh.

- Giáo Hội sơ khai, ngoài cộng đoàn tín hữu tại Giêrusalem còn hiện diện ở đâu nữa? Nguyên nhân nảy sinh ra các cộng đoàn này?

Suy nghĩ 1' – trao đổi 2 người với nhau – Mời phát biểu tự nguyện – Giáo Lý Viên bổ túc.

- Sự khai sinh các cộng đoàn Kitô hữu ở Do Thái và trong dân ngoại.

- Sách Công Vụ Tông Đồ trình bày hoạt động của hai vị Tông đồ nào?

Mời 2 em nói lại "bố cục" sách Công Vụ Tông Đồ - Giáo Lý Viên nhắc lại.

- Khuôn mặt của hai vị Tông đồ trụ cột trong Giáo Hội sơ khai được trình bày cách nổi bật.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Trao đổi nhóm 6x4' – Mời phát biểu.

Giáo Lý Viên nên chọn 1 trong 2 câu.

- Những khó khăn và thuận lợi của Giáo Hội tiên khởi mà sách Công Vụ Tông Đồ trình bày?

- Đâu là sức mạnh làm cho Giáo Hội vẫn giữ được vẻ lạc quan giữa những thử thách lúc bấy giờ?

Dành 2' đọc lại đoạn Lời Chúa trong thinh lặng – Mỗi người chọn cho mình câu ý lực sống. *Giáo Lý Viên đọc câu Giáo Lý Viên chọn.*	**2. Ý Lực Sống:** *"Đức Giêsu mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Kitô."* (Cv 2,36). **IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:**
Trao đổi nhóm 6x2' – Rút ra bài học - Mời 2 nhóm phát biểu.	**1. Tâm Tình:** Là Kitô hữu trưởng thành em sẽ tuyên xưng và làm chứng về Chúa Kitô phục sinh bằng lời nói, hành vi, cử chỉ trong đời sống, nhất là tình hiệp thông.
Tất cả đứng – cùng đọc lời nguyện. *Hát "Lạy Chúa xin hãy sai đi "*	**2. Cầu Nguyện:** Lời nguyện trong sách GLBĐ 4 trang 80.
Mời các em đề nghị việc thực hành. *Giáo Lý Viên ghi và lặp lại – Mời tất cả chọn 2 việc.*	**3. Thực Hành:** - Mỗi ngày đọc một Kinh Lạy Cha một Kinh Kính Mừng và một Kinh Sáng Danh để cầu nguyện cho việc loan báo Tin Mừng trên thế giới. - Tuyên xưng niềm tin bằng việc học bài, làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
Giáo Lý Viên tập hát.	**4. Sinh Hoạt:** - Hát: "Cất Bước Ra Đi" *(trang 82)* - Hoặc Đố Vui Kinh Thánh.
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở điểm thực hành. *Đọc kinh kết thúc – chào ra về.*	**V. KẾT THÚC** Nhận xét – Nhắc nhở. Kinh Sánh Danh.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Những khó khăn và thuận lợi của Giáo Hội tiên khởi mà sách Công Vụ Tông Đồ trình bày?

Thuận lợi: Tất cả hiệp nhất với nhau trong cùng một niềm tin vào Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng đã chết và Thiên Chúa cho Ngài phục sinh. Họ sống liên kết với nhau thành cộng đoàn, nghe các Tông Đồ giảng dạy, cầu nguyện và tham dự nghi thức bẻ bánh. Có Chúa luôn hiện diện giữa họ. Nhiều kẻ tin vào các lời loan báo của các Tông Đồ và Thiên Chúa cho cộng đoàn ngày càng thêm đông số, kể cả Do Thái và dân ngoại.

Khó khăn: Họ bị người Do Thái cấm cách, bách hại, trục xuất. Giáo Hội phải phân tán, nhưng đây là một nguyên nhân khiến các môn đệ Chúa Giêsu ra đi loan báo Tin Mừng cho muôn dân và thiết lập các cộng đoàn trong dân ngoại.

2. Đâu là sức mạnh làm cho Giáo Hội vẫn giữ được vẻ lạc quan giữa những thử thách lúc bấy giờ?

Giữa những thử thách lớn lao lúc bấy giờ, Giáo Hội sơ khai vẫn giữ được vẻ lạc quan, bởi người tín hữu tin rằng Đức Giêsu chính là Đấng Cứu Độ duy nhất, Thiên Chúa Cha sai đến để cứu chuộc nhân loại, và có Chúa Thánh Thần hằng hoạt động trong Giáo Hội.

Câu Chuyện

THÁNH MAXIMILIEN KOLBE

Một buổi sáng tháng 7 năm 1941, tại trại tập trung Oswiccim của Đức Quốc Xã, có một người tù vượt ngục, 10 người khác bị xử thay vào. Các nạn nhân run rẩy bước ra, đứng không vững, khiếp đảm, không dám kêu la, trừ một tù nhân kêu thét lên cách tuyệt vọng:

- Ôi vợ và các con tôi!

Hàng trăm tù nhân xếp hàng dài nín lặng, hãi sợ, hú hồn vì chưa phải đến tên mình, tất cả đứng lặng như tượng. Bỗng từ dãy tù nhân bên trái, một người gầy guộc rời hàng bước về phía viên trưởng trại. Mọi người nín thở, chuyện chưa từng có! Viên trưởng trại tra tay vào bao súng hỏi:

- Anh muốn gì?

- Tôi muốn chết thay cho một người trong bọn họ.

Viên trưởng trại sửng sốt. Ông ta tưởng mình nghe nhầm. Nhưng không, người kia thực sự xin được chết thay cho kẻ có vợ và các con anh ta đang đợi ở nhà. Sau mấy cầu gượng gạo, viên trưởng trại chấp nhận lời yêu cầu. Người tình nguyện ấy chính là Maximilien Kolbe, một linh mục Công giáo. Trong "hầm tử thần" tất cả bị lột trần truồng và bị bỏ đói để chết dần chết mòn trong tăm tối. Nhưng thay vì tiếng rên siết, người ta nghe tù nhân hát Thánh Ca. Vào ngày áp lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời (14.8.1941) chỉ còn 4 tù nhân sống sót. Tên cai tù chấm dứt cuộc đời cha Kolbe bằng một mũi thuốc độc chích vào cánh tay. Sau đó thân xác cha bị thiêu đốt cũng như những tù nhân khác. Chứng tá của cha đã được Đức Thánh Cha Phaolô VI tôn phòng Chân Phước ngày 17.10.1971 và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tôn phong Hiển Thánh ngày 10.10.1982 tại Roma, với sự hiện diện của chính người tù năm nào đã được cha chết thay và vợ con anh.

Sách Công Vụ Tông Đồ kể lại nhiều gương chứng tá Tin Mừng vào thời Giáo Hội sơ khai, chính đời sống chứng tá ấy đã trở thành những hạt giống gieo niềm tin và Tin Mừng được loan báo đi khắp bốn phương trời, và Giáo Hội ngày càng phát triển.

Chuyện Hay Đông Tây tập 1, số 165

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Theo Công vụ Tông đồ, người được chọn thay thế Giuđa Icharioth là...

A. Stêphanô.
B. Giuse.
C. Matthia.
D. Barnaba.

2. Bài giảng đầu tiên của thánh Phêrô vào ngày lễ Ngũ Tuần có...

A. 5000 người tin theo.
B. 3000 người tin theo.
C. 2000 người tin theo.
D. 500 người tin theo.

3. Saolô thấy một luồng sáng khi đang đi trên đường đến...

A. Đamát.
B. Rôma.
C. Côrintô.
D. Êphêsô.

4. Nơi nào lần đầu tiên các tín hữu được gọi là "kitô hữu"?

A. Giêrusalem.
B. Rôma.
C. Athena.
D. Antiôkia.

5. Thánh Philipphê làm phép rửa nhân danh Đức Kitô cho viên thái giám người nước...

A. Ai Cập.
B. Rôma.
C. Êthiop.
D. Xơva.

Đáp Án

1 – C 2 – B 3. A 4 – D 5-C

Bài 15

CÁC THƠ CỦA THÁNH PHAOLÔ

I. LỜI CHÚA:

Gl 1,11–16, GLBĐ 4 trang 84.

II. Ý CHÍNH:

1. Con người và cuộc đời thánh Phaolô.
2. Các cuộc hành trình của Phaolô.
3. Việc hình thành các thư.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
Các tổ trưởng báo cáo sĩ số.	Đón tiếp – Điểm danh.
	2. Thánh Hoá:
Tổ trực cầu nguyện.	- Lời nguyện tự phát.
Cả lớp đứng và cùng hát.	- Hát kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Sách Công Vụ Tông Đồ kể về giai đoạn nào của Giáo Hội? Gồm mấy phần?
Mời em khác trả lời.	
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
	Câu chuyện Dẫn Nhập
Giáo Lý Viên kể chuyện – Dẫn vào bài.	"Bước Chân Truyền Giáo".
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em đọc, cả lớp lắng nghe – Sau đó thinh lặng vài giây.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Gl 1,11–16, GLBĐ 4 trang 84.

- Hãy kể lại tiểu sử của thánh Phaolô.

Mời 1 – 3 em tự nguyện - Giáo Lý Viên kể lại tiểu sử của Phaolô.

- Trước khi trở lại, Phaolô đã cộng tác vào việc giết vị thánh nào trong Giáo Hội sơ khai?

Mời 2 em trả lời.

- Phaolô có mấy cuộc hành trình truyền giáo? Đi qua những nơi nào?

(Đọc riêng đoạn 2 trong 1 phút - Mời 2 em phát biểu)

Giáo Lý Viên trình bày thêm.

B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Con Người Và Cuộc Đời Thánh Phaolô:

- Phaolô sinh tại Tarxô, xứ Kilikia thuộc chi tộc Benjamin.
- Từ nhỏ được học với thầy biệt phái Gamaliel.
- Nhiệt thành với Do Thái giáo, bách hại các Kitô hữu.
- Trên đường đến Đamas, Phaolô đã gặp Chúa Giêsu, được biến đổi trở thành Tông Đồ các dân ngoại.

2. Các Hành Trình Truyền Giáo Của Phaolô [29]

- Từ năm 45 đến năm 58 Phaolô thực hiện ba hành trình truyền giáo: Qua Kyprô, Tiểu Á, Macêđônia, Hy Lạp.
- Hành trình 4: Về Rôma trong tư cách một tù nhân.
- Ngoài các thư trên còn có một thư truyền thống vẫn cho là của Phaolô, đó là thư gửi tín hữu Do Thái.

---

[29] **Các Hành Trình Truyền Giáo Của Phaolô**

1. **Hành trình 1: 5 năm (45 – 49)**

Từ Syp tới Phamphilia -> Pixidia và Lycaonia. Tại những nơi đến, Phaolô rao giảng và thiết lập các giáo đoàn. Nhưng không viết thư nào cả.

2. **Hành trình 2: 3 năm (50 – 52)**

Phaolô ở lại Côrintô 18 tháng, ngoài việc giảng dạy ngài còn viết hai thư 1 và 2 Thesalonica (năm 50 – 51).

3. **Hành trình 3: (53 – 58)**

Phaolô ở lại Êphêsô hơn 2 năm viết thư gửi cộng đoàn Philipphê (56 -57) và thư thứ nhất gửi cộng đoàn Côrintô (57). Tới Makêđonia ở lại đó một năm viết lá thư thứ hai gửi cộng đoàn Côrintô và thư Galát có lẽ được viết ở đó. Tới Côrintô, Phaolô ở lại hai năm và viết thư Rôma (mùa đông 57 – 58).

4. **Hành trình về Rôma (59 – 67)**

Hành trình từ Giêrusalem về Rôma, Phaolô trong tư cách là một người tù, ngài đã viết các thư: Côlôsê, Êphêsô, Philêmon, 1 + 2 Timôthê, Titô.

- Có bao nhiêu thư của Phaolô? Được chia mấy loại? Vì sao các thư này được coi là thư quan trọng? Các thư này đề cập vấn đề gì?

Đọc Sách Giáo lý trang 85 - Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

- Thư trong tù là những thư nào? Các thư đề cập vấn đề gì?

Đọc Sách Giáo lý trang 85 - Mời 1 em phát biểu.

- Thư mục vụ là những thư nào? Đề cập vấn đề gì?

Đọc Sách Giáo lý trang 85 - Mời 1 em phát biểu.

Giáo Lý Viên hướng dẫn cách chơi - Cả lớp cùng tham gia – Giáo Lý Viên có thể thưởng cho các em trả lời đúng từng câu.

Mời 3 em chọn câu ý lực sống – Giáo Lý Viên hướng dẫn cho các em chọn 1 câu.

3. Việc Hình Thành Các Thư:

3.1 Thư Quan Trọng:

Gồm có: Rôma; Galat; 1, 2 Côrintô; 1, 2 Thesalonica.

- Các thư này đề cập đến các vấn đề lớn như: sự công chính hoá, ngày Chúa quang lâm. Các vấn đề mà cuộc sống hằng ngày đặt ra cho các tân tòng và Giáo Hội mới thành lập.

3.2. Thư Trong Tù:

Côlôsê; Philipphê; Ephêsô; Philêmôn:

- Các thư này nói về vai trò của Đức Kitô trong vũ trụ và trong lịch sử.

3.3 Các Thư Mục Vụ:

1,2 Timôthê; Titô; Do Thái

- Các thư nói lên các mối bận tâm của thánh Phaolô về các giáo đoàn đang đứng trước nguy cơ của các lạc thuyết.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Đố vui Kinh Thánh *(xem cuối bài).*

2. Ý Lực Sống:

"Người đã đoái thương mạc khải Con của Người cho tôi, để loan báo Tin Mừng về Con của Người cho các dân ngoại." (Gl 1,16).

	IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
	1. Tâm Tình:
Trao đổi nhóm 2x2'- Mời hai em phát biểu – Giáo Lý Viên đúc kết.	- Tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo Hội một vị Tông Đồ nhiệt thành loan báo Tin Mừng. - Em cũng ao ước dấn thân cho việc loan báo Tin Mừng.
Giáo Lý Viên gợi ý và mời 2-3 em cầu nguyện tự phát. *Hoặc mời các em đọc chung lời nguyện trong Sách Giáo lý giáo lý.*	**2. Cầu Nguyện:** Cầu nguyện tự phát. Hoặc lời nguyện trong Sách Giáo lý trang 85.
Giáo Lý Viên hướng dẫn phát giấy cho các em.	**3. Sinh Hoạt:** Đố Vui Kinh Thánh. Hát: Thế giới nguyện cầu (trang 88)
Giáo Lý Viên hướng dẫn – Mời các em tự đưa ra điều thực hành.	**4. Thực Hành:** Mỗi ngày tiết kiệm tiền quà để góp vào việc loan báo Tin Mừng. Mỗi lần bỏ tiền vào ống đọc 1 kinh Lạy Cha cầu nguyện cho việc loan báo Tin Mừng.
	V. KẾT THÚC:
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Đọc kinh kết thúc – Chào ra về.*	Nhận xét giờ học. Nhắc nhở điểm thực hành. Cầu nguyện kết thúc.

Câu Chuyện

BƯỚC CHÂN TRUYỀN GIÁO

Khoảng cuối thập niên 80 thế kỷ XX, thầy Đaminh Tân - Dòng Tên, tình nguyện lên vùng truyền giáo Bù Đăng, nơi có nhiều đồng bào dân tộc khác nhau: Mơnông, Stiêng, K'Ho... Trong những năm đầu thầy sống cùng với họ, ăn uống với họ, làm ruộng với họ... Rồi từ từ, thầy dạy đạo cho họ. Hoàn cảnh lúc bấy giờ rất khó khăn, thầy không ở chỗ nào quá 1 tháng, nhưng đi hết làng này đến làng khác để khỏi bị phát hiện. Vì không được ở với họ, nên thầy đã lập nhóm giáo lý viên buôn làng (gọi là nhóm 12) và huấn luyện họ để họ chủ toạ các buổi cầu nguyện, dạy Giáo lý cho buôn làng. Ngoài ra, thầy còn dịch Tin Mừng sang tiếng dân tộc cho họ đọc và in sách thánh ca cho họ hát. Nhiều lúc gặp những khó khăn trong buôn làng mà thầy không thể đến với họ được, thì thầy thường viết thư khuyên bảo, nâng đỡ, dạy dỗ họ. Nhờ thế họ can đảm vui sống đức tin, họp nhau cầu nguyện trong các gia đình và số người theo đạo mỗi ngày một đông. Mười năm sau thầy được chuyển sang một vùng truyền giáo mới (Lộc Ninh), dù không có thầy nữa, họ vẫn thường xuyên họp nhau cầu nguyện, đọc Lời Chúa, hát thánh ca... và thầy lâu lâu vẫn viết thư thăm hỏi, khuyên bảo họ. Đời sống và lời giảng dạy của thầy đã để lại ảnh hưởng rất tốt đối với đời sống đức tin tại các buôn làng của các dân tộc ở vùng Bù Đăng.

CÂU ĐỐ KINH THÁNH

1. Phaolô sinh ra ở đâu? Chịu tử đạo ở đâu?

A. Tarso, Damas.
B. Giêsusalem, Damas.
C. Tarso, Rôma.
D. Rôma, Giêsusalem.

2. Phaolô có mấy hành trình truyền giáo?

A. Hai hành trình.
B. Ba hành trình.
C. Bốn hành trình.
D. Không thực hiện hành trình nào.

3. Hành trình thứ nhất Phaolô viết mấy thư?

A. Hai.
B. Năm.
C. Sáu.
D. Không thư nào.

4. Hành trình thứ hai Phaolô viết mấy thư?

A. Hai.
B. Năm.
C. Sáu.
D. Không thư nào.

5. Hành trình thứ ba Phaolô viết mấy thư?

A. Hai.
B. Năm.
C. Sáu.
D. Không thư nào.

7. Mười bốn thư Phaolô được chia làm mấy loại?

A. Hai loại: Quan trọng và mục vụ.
B. Ba loại: Quan trọng, mục vụ và các thư viết trong tù.
C. Bốn loại: Quan trọng, mục vụ, chính trị và các thư viết trong tù.
D. Không có thư nào cả.

Đáp Án

1 – A	2 – C	3 – C	4 – D
5 – A	6 – B	7 - B	

Bài 16

CÁC THƠ CỦA THÁNH PHAOLÔ (tt)

I. LỜI CHÚA:

Gl 3, 6-9, GLBĐ 4 trang 90.

II. Ý CHÍNH:

1. Các thư quan trọng: Thư Rôma, thư 1,2 Côrintô, thư Galat, thư 1,2 Thêsalonia.
2. Các thư viết khi ở tù: Thư Côlôsê, thư Êphêsô, thư Philipphê.
3. Các thư mục vụ: Thư 1, 2 Timôtê, thư Titô, thư Do Thái.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Hát bài "Cùng quây quần..." *Tổ trưởng báo cáo.*	**1. Ổn Định:** Hát - Điểm danh.
Cả lớp đứng và hát.	**2. Thánh Hoá:** Hát kinh Chúa Thánh Thần.
- Em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** 1. Phaolô là ai?
- Em.....	2. Kể các thư của Phaolô?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện - Dẫn vào bài học.	**Câu Chuyện Dẫn Nhập** "Tin vào quyền năng Chúa" *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em Công bố Lời Chúa - Thinh lặng vài giây.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Gl 3,6-9, GLBĐ 4 trang 90.

Đọc Rm 3,21–31 - Nữ đọc, nam nghe. Đọc 9,32 - Nam đọc, nữ nghe.

- Hãy cho biết vai trò của lòng tin?

Trao đổi 4x2' mời 4 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên đúc kết.

Đọc Rm 91-5 - Hai người bên cạnh đọc cho nhau nghe.

- Đoạn sách cho thấy thánh Phaolô ưu phiền về chuyện gì?

Suy nghĩ 1' - Vừa hát vừa chuyền - Mời 3 em phát biểu.

- Có những vấn đề rắc rối nào trong giáo đoàn Côrintô? Phaolô làm gì?

Đọc đoạn 1Cr 1,10-16.

Thánh Phaolô khuyên bảo họ thế nào?

Đọc 4,14-21 - Trao đổi 4x2'. Mời 3 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên bổ túc.

- Thư thứ nhất gửi Côrintô còn giải quyết những vấn đề gì khác nữa không?

(Xem 1Cr chương 7 và 8).

Đọc 2 Cr 4,7-12 - Nam đọc, nữ nghe.

- Tầm quan trọng của sứ vụ tông đồ là gì?

Trao đổi nhóm 4x2'- Mời 3 nhóm phát biểu – Lớp bổ sung.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Các Thư Quan Trọng:

1.1. Thư Gửi Tín Hữu Rôma:

- Là thư quan trọng bậc nhất trong các thư Phaolô.

- Lá thư đề cập đến sự công chính hoá do lòng tin vào Chúa Kitô (chương 1 - 8).

- Phaolô soi sáng cho thấy: mặc dù dân Do Thái là dân được chọn và ưu đãi, nhưng khi công trình cứu độ đến lúc hoàn thành dân Do Thái, thì họ lại không tin (chương 9-11).

1.2. Thư 1 và 2 Gửi Tín Hữu Côrintô

- Tin tức không hay về giáo đoàn: Tín hữu chia phe cánh, kiện tụng nhau nơi toà án đời, lạm dụng những buổi hội họp bẻ bánh.

- Hãy bắt chước Phaolô và nghe theo những quy tắc hướng dẫn đời sống trong Đức Kitô từ những người hướng dẫn.

- Những giáo huấn về vấn đề khiết trinh và hôn nhân, ăn thịt cúng, về ơn đoàn sủng.

- Thư thứ hai, Phaolô nói về chức vụ tông đồ tuy nặng nề nhưng cao cả. Người tông đồ ý thức mình yếu đuối, cần ơn Chúa giúp.

Đọc đoạn trình bày thơ Galat trong Sách Giáo lý – Mỗi người đọc thầm.

- Vấn đề gì xảy ra giữa cộng đoàn Kitô hữu ở Galat được thư nêu lên? Phaolô đã phản ứng thế nào?

Trao đổi nhóm 4x1 – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu.

Đọc thêm đoạn 4,21–31 – Hai Giao Ước Haga và Sara – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

Đọc 1 Tx 5,1-11 - Cả lớp cùng đọc chung.

Thái độ của các Kitô hữu đối với ngày quang lâm?

Trao đổi nhóm 4x2' –Mời 2 nhóm phát biểu - Giáo Lý Viên giải thích.

- Sự gian ác xuất hiện như thế nào trước ngày quang lâm? Thánh Phaolô khuyên điều gì?

Đọc thầm 2 Tx 1, 5; 2,3-11.

Suy nghĩ - Mời 2 em phát biểu - Giáo Lý Viên giải thích.

Đọc Cl 2,6-8 –Nam đọc, nữ nghe.

- Phaolô lưu ý tín hữu Côlôsê đề phòng điều gì?

Suy nghĩ 1' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu.

1.3. Thư Gửi Tín Hữu Galata:

- Vấn đề xảy ra là có những Kitô hữu gốc Do Thái bắt tân tòng phải giữ luật Môsen.

- Phaolô giải thích rõ mục đích của lề luật, giá trị của đức tin và cuộc tử nạn của Đức Kitô, để đả phá việc các tín hữu gốc Do thái quá khích buộc các tân tòng phải giữ luật Môsen.

- Cho thấy tính cách hình bóng của Cựu Ước.

1.4. Thư 1 và 2 Gửi Tín Hữu Thêsalônica

- Là một trong số văn phẩm đầu tiên của Tân Ước.

- Kitô hữu phải sống tỉnh thức và sẵn sàng trong niềm hy vọng chờ ngày Chúa đến, vì ngày đó gần kề.

- Cộng đoàn Kitô hữu không thể triển nở mà không gặp khó khăn, đó là quy luật của vương quốc Thiên Chúa.

2. Các Thư Viết Khi Ở Tù:

2.1. Thư Gửi Tín Hữu Côlôsê:

- Đề phòng sự sai lạc đang đe doạ cộng đoàn: những triết lý giả dối, tư tưởng rỗng tuếch và truyền thống phàm nhân.

Đọc 1,15–20

- Vị trí của Đức Kitô so với các thọ tạo?

Đọc đoạn viết về thư Côlôsê - Trao đổi nhóm 4x2' –Mời 2 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên bổ túc.

- Đề cao quyền tối thượng tuyệt đối của Đức Kitô:

+ Nguồn gốc và cùng đích của vạn vật.

+ Trung gian duy nhất và phổ quát.

+ Máu Người đổ ra trên thập giá đã hoà giải muôn người.

- Phaolô khuyên bảo các tín hữu Côlôsê thế nào?

Chia nhóm 4 người - Đọc Cl 3,18 – 4,5 – Trao đổi – Mời phát biểu – Lớp bổ túc.

- Những lời khuyên bảo người tín hữu tránh những gì thuộc về hạ giới: gian dâm, tham lam, thờ ngẫu tượng. Hãy siêng năng cầu nguyện, tỉnh thức, ăn nói khôn ngoan.

Đọc chung Ep 1,21.

- Tương quan giữa các thọ tạo với Chúa Kitô thế nào?

Trao đổi nhóm 4x1' –Mời 2 nhóm phát biểu.

2.2 Thư Gửi Tín Hữu Êphêsô:

Đọc Ep 1,23; 5,21-23.

- Tương quan giữa Đức Kitô và Hội Thánh?

Tự đọc, suy nghĩ – Mời phát biểu - Giáo Lý Viên bổ túc.

- Thư Ephêsô là một thư bao hàm nhiều mầu nhiệm[30].

- Chúa Kitô thu hồi vạn vật trong Người (Ep 1,21).

- Hội Thánh là hiền thê và nhiệm thể Chúa Kitô (*Ep 1,23).*

Đọc Ep 3,6 - *Nam đọc.*

- Ơn cứu độ có phải chỉ dành riêng cho một ai, một dân tộc nào không?

Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích thêm.

- Tính phổ quát của ơn cứu độ.

Đọc Ep 5,1-3.

- Thánh Phaolô khuyên bảo tín hữu điều gì?

Hai em gần nhau trao đổi – quay ngược lại trao đổi với người bên kia – Giáo Lý Viên giải thích.

- Sống trong tình bác ái yêu thương, khử trừ mọi điều xấu xa tội lỗi, những tệ đoan…

[30] *Thánh Giêrônimô: "Không có thư nào của thánh Phaolô bao hàm nhiều mầu nhiệm như thư gửi tín hữu Êphêsô."*

Đọc Pl 2,1–11 - Nữ đọc.

Thánh Phaolô nói với tín hữu Philipphê điều gì?

Mời 2 em nam phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích.

- Timôthê và Titô là ai?
- Nội dung các thư gửi cho Timôthê và Titô là gì?

Đọc Sách Giáo lý trang 91 – Mời phát biểu - Giáo Lý Viên bổ túc.

Đọc Dt 7,20–25.

- Nói Đức Kitô là tư tế tối cao hoàn hảo nghĩa là gì[31]?

Trao đổi nhóm 4x4' - Mời 3 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích (xem chú thích)

2.3. Thư Gửi Tín Hữu Philipphê

- Phaolô bày tỏ tâm sự với tín hữu Philipphê: dù bị tù tội, ngài vẫn vui sướng vì Chúa Kitô được rao giảng.
- Đề phòng tín hữu khỏi mầm chia rẽ và khích lệ họ sống theo gương Đức Kitô.

3. Các Thư Mục Vụ:

3.1. Thư 1 và 2 Timôthê và Thư Titô:

- Phaolô nêu những chỉ dẫn cho các vị lãnh đạo giáo đoàn và đả kích những vị thầy lạc giáo.

3.2. Thư Gửi Tín Hữu Do Thái:

- Phaolô trách người Do Thái quá non nớt về đức tin đang muốn quay lại với tế tự Do Thái.
- Khẳng định Đức Kitô là tư tế tối cao hoàn hảo. Người phá đổ mọi rào cản để con người có thể gặp gỡ Thiên Chúa.

---

[31] **"Tư tế, linh mục"** *dịch từ Hy lạp "iereus" và từ La tinh là "sacerdos" có nghĩa là người được trao quyền tư tế trong Do Thái giáo hoặc ngoại giáo.*

Trong Tân Ước chỉ một mình Đức Kitô là thủ lãnh tư tế, vị thượng tế của Dân Mới của Thiên Chúa, mang tước hiệu iereus (nghĩa là thủ lãnh tư tế, vị thượng tế). Tất cả các chi thể trong nhiệm thể của Người là Giáo Hội, nhờ đức tin và bí tích Thánh Tẩy, thông phần vào chức vụ tư tế của Người. Nên Giáo Hội là một dân tộc tư tế chứ không phải là một dân tộc các linh mục (xem Từ Điển Đức Tin Kitô Giáo, Pháp –Việt, mục từ "prêtre").

Đức Kitô là tư tế đến muôn đời và thập phần hoàn hảo. Người cao trọng hơn các tư tế trong dòng họ Lêvi. Tính cách cao trọng và trổi vượt của Người là do tác vụ Người đảm nhận. Người lo việc tế tự trong cung thánh tốt đẹp hơn ở trên trời (Dt 8,1-5), và làm trung gian để thực hiện một giao ước hoàn hảo hơn (8,6-13).

(xem Nhóm Phiên Dịch PVCGK, KTTƯ, thư Do Thái chương 8, chú thích "v". Nxb Tp.HCM 1995)

Đọc Dt 13,1.7.17-18

Phaolô khuyên tín hữu điều gì?

Trao đổi nhóm 4x1' - Mời 3 em phát biểu.

- Các Kitô hữu liên đới với nhau để tiến bước trong Đức Kitô.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Suy nghĩ, viết ra giấy, chuyển cho người phía trước đọc.

Mời 3 em trả lời – Xem câu trả lời ở thư Côlôsê.

- Kể lại theo từng loại các thư của thánh Phaolô?

- Thư gửi cho tín hữu Côlôsê, thánh Phaolô đề cao về Chúa Giêsu như thế nào?

2. Ý Lực Sống:

Các em tự chọn câu Lời Chúa – Rồi đọc lớn tiếng.

"Những kẻ dựa vào đức tin thì được chúc phúc làm một với ông Abraham, người có đức tin." (Gl 3,9).

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Học hỏi các thư Phaolô, em cảm nhận tâm tình nào?

Trao đổi nhóm 3x1'- Mời 3 em phát biểu.

- Học theo những lời khuyên bảo của Phaolô sống trung tín với Chúa và Giáo Hội.

- Can đảm lấy tình yêu chống lại những cám dỗ gây nguy hại đến cộng đoàn Giáo Hội: chia rẽ, bất hoà…

Tất cả đứng – Một người tổ trực đọc lời nguyện trong sách.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện xem Sách Giáo lý trang 91.

3. Thực Hành:

Giáo Lý Viên hướng dẫn các em chọn điểm thực hành.

- Nhớ đến Chúa hiện diện 5 lần trong ngày.

- Làm dấu và đọc kinh chậm rãi trong các giờ kinh.

Giáo Lý Viên hướng dẫn và cho chơi. *Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở.* *Tất cả ht – Chào ra về.*	**4. Sinh Hoạt:** - Đố Vui Kinh Thánh - Hát: Bài học trao đi *(trang 94)* **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Bài hát kết thúc.



Câu Chuyện

TIN VÀO QUYỀN NĂNG CHÚA

Một giai thoại kia kể rằng: có một thanh niên thích chơi những trò mạo hiểm. Hôm nọ anh mang một chiếc dù nhà binh đến bên bờ một vực thẳm tính để chơi cho thoả chí mạo hiểm của anh.

Không biết loay hoay thế nào, anh ta trượt chân đổ xuống vực thẳm. Trong lúc anh đang nằm ở bờ vực thẳm, may thay anh bám được nhánh của một cây mọc chìa ra trên bờ vực thẳm.

Khi đã nắm được nhánh cây kia, chàng thanh niên thở phào nhẹ nhõm, tuy vẫn còn nguy hiểm, nhưng anh nghĩ như thế này là có hy vọng được cứu sống.

Anh ta ngước mắt nhìn lên bờ vực thẳm không thấy có bóng dáng một ai, cúi xuống anh thấy choáng váng mặt mày vì vực quá sâu.

Anh ta cũng biết rõ là không thể cứ bám víu như thế này mãi được. Trong cơn cùng khốn, mạng sống treo đầu sợi tóc như thế, anh đã cất lời cầu nguyện: "Lạy Chúa, xin cứu con, con xin hứa là con sẽ làm bất cứ điều gì Chúa muốn."

Bỗng có tiếng từ trời vọng xuống:

- Được Ta sẽ cứu con, nhưng trước khi cứu con, Ta muốn biết là con có thực sự tin Ta có thể cứu con được không?

- Lạy Chúa con tin chứ! Con tin chắc là Chúa cứu con mà. Chúa cứu con ngay đi, con mỏi tay lắm rồi.

- Được rồi, nếu con tin thì con cứ buông tay ra.

Chàng thanh niên vẫn bám chặt vào nhánh cây chứ không chịu buông tay ra, rồi chàng ngẩng đầu lên bờ cố la lớn: có ai ở trên bờ đó không, cứu tôi với.

Khác với chàng thanh niên trong câu chuyện, trong các thư Phaolô, ngài luôn khuyên nhủ các tín hữu phải biết cầu nguyện và làm theo những hướng dẫn của người lãnh đạo. Ngài khuyên nhủ: "Anh em hãy bắt chước tôi..."

Sưu Tầm.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Thánh Phaolô được cứu thoát do các môn đệ của ngài đã đưa ngài ra ngoài qua tường thành bằng một cái thúng. Đó là tại thành...

A. Côrintô.
B. Rôma.
C. Đamát.
D. Arêôpagô.

2. Ở thành nào mà Phaolô và Barnaba được xem là thần linh mặc lốt người phàm

A. Lystra.
B. Đêrbê
C. Thessalonica.
D. Êphêsô

3. Trong các thư của thánh Phaolô, "bài ca đức mến" ở lá thư nào?

A. Rôma.
B. 1 Côrintô.
C. 2 Côrintô.
D. Galát.

4. Thánh Phaolô gọi Đức Giêsu là Đầu của Hội Thánh, Hội Thánh là thân thể Người trong thư...

A. Rôma.
B. Galát.
C. Côlôsê.
D. Êphêsô

5. Thánh Phaolô chưa bao giờ ghé thăm cộng đoàn nào?

A. Philipphê.
B. Thessalonica.
C. Côlôsê.
D. Ephêsô.

Đáp Án

1 - C *(Cv 9,19-25)* 2 - A *(Cv 14,8-12)* 3 - B *(1Cr 13)*
4 - D *(Ep 1,22)* 5 - C *(Cl 2,1-5).*

Bài 17

CÁC THƯ CHUNG

I. LỜI CHÚA:

1 Pr 1,1-2.6-7, GLBĐ 4 trang 96.

II. Ý CHÍNH:

1. Khái niệm "thư chung".
2. Tìm hiểu các thư chung: Thư của thánh Giacôbê, thư 1 và 2 của thánh Phêrô, thư 1,2 và 3 của thánh Gioan, thư của thánh Giuđa.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Lớp trưởng điểm danh.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp, điểm danh.
Tổ trực dâng lời nguyện.	**2. Thánh Hoá:** - Lời nguyện tự phát. - Hát kinh Chúa Thánh Thần.
- Mời em ..... *- Mời em .....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Kể các thư quan trọng của thánh Phaolô. - Thư Côlôsê đã đề cao về Đức Kitô như thế nào?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện, dẫn vào Lời Chúa.	**Câu Chuyện Dẫn nhập** Lá Thư Của Bố.
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Cả lớp đứng – Một em công bố - xong thinh lặng 30'	**A. Công Bố Lời Chúa:** 1Pr 1,1-2.6-7 GLBĐ 4 trang 96.

- Tại sao gọi là *Thư chung*? Viết cho ai? Trong Tân Ước có tất cả bao nhiêu thư chung? Hãy kể tên các thư đó?

Đọc đoạn 1 Sách Giáo lý – Mời 2 em trình bày tóm tắt.

Chia 4 nhóm - Mỗi nhóm sẽ đọc – tóm tắt lại thư của một tông đồ trong 4' – Mời từng nhóm phát biểu.

- Tác giả thư Giacôbê là ai? Thư này viết cho ai, vào năm nào?

Suy nghĩ – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

- Thư này nói đến điều gì?

Nhóm đọc đoạn thư Giacôbê – tóm tắt 2' –Mời 1 em phát biểu.

- Phêrô là ai? Ngài tự xưng là gì? Thư ngài viết cho ai? Mục đích là để làm gì?

Một em đọc 1Pr 1,1-2 và 5,1. Mời 2 em khác phát biểu – Giáo Lý Viên giải thích thêm về cuộc bách hại của Nêrô thời Giáo Hội sơ khai.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Khái Niệm Thư Chung:

- Thư chung nghĩa là viết chung cho các Kitô hữu gốc Do Thái sống rải rác ở vùng phụ cận Palestin như Ai Cập, Syria.

- Thư chung gồm 7 thư: Thư của thánh Giacôbê, thư 1&2 của thánh Phêrô, thư 1,2&3 của thánh Gioan, và thư của thánh Giuđa.

2. Tìm Hiểu Các Thư Chung:

2.1. Thư thánh Giacôbê [32]

- Nhấn mạnh việc nhận biết và thi hành ý Thiên Chúa – việc nhận biết phải đi đôi với thực hành.

- Khuyên tránh mọi thứ nhị tâm, nghĩa là vừa làm con Thiên Chúa vừa hướng chiều theo thế gian.

2.2. Thư 1 và 2 của thánh Phêrô [33]

- Thư thứ nhất viết cho các Kitô hữu thuộc miền Tiểu Á.

- Nội dung: Khích lệ, động viên họ bền đỗ trong đức tin, can đảm chấp nhận gian khổ như Chúa Giêsu.

---

[32] **Thánh Giacôbê (Hậu)**, *là "anh em của Chúa Giêsu", đứng đầu cộng đoàn Giêrusalem. Chịu tử đạo năm 62. Thư này được viết vào khoảng năm 58, gửi cho các tín hữu gốc Do Thái sống trong các vùng thuộc thế giới Hy-La và các vùng phụ cận Palestin hoặc Ai Cập. (xem Nhóm Phiên Dịch PVCGK, KTTƯ, Thư Giacôbê, Phần Dẫn Nhập, Tác giả, Nxb Tp.HCM, 1995)*

- Ai là tác giả thư thứ 2 của thánh Phêrô?

Mời các em đoán – Giáo Lý Viên trình bày (xem chú thích 33)

- Thư này được viết cho ai? Nội dung thư là gì?

Chia nhóm 4, đọc đoạn thư thứ hai... (Sách Giáo lý trang 96) – trao đổi 2 phút – tóm tắt – Mời 2 em phát biểu.

- Lạc thuyết là gì?[34]

Suy nghĩ 1' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em trả lời - Giáo Lý Viên bổ sung và giải thích Ngộ đạo thuyết (xem chú thích)

- Nội dung của các thư của thánh Gioan là gì?

Nhóm 4 người – đọc chung – tóm tắt ý trong 2 phút –

Mời 3 em trả lời.

- Thư 2 của Phêrô gửi cho các giáo đoàn đang đối đầu với lạc thuyết.

- Nội dung:

+ Lời Chúa nói qua các ngôn sứ và tông đồ;

+ Chúa sẽ quang lâm, nhưng việc Chúa đến chậm trễ là để cho người tội lỗi có cơ hội sám hối.

2.3. Các Thư Của Thánh Gioan[35]

- Bối cảnh: có vài tiến sĩ giả tìm cách gieo rắc tư tưởng sai lầm gây xáo trộn trong đời sống cộng đoàn như là: Đức Kitô không phải là Đấng Mêsia, Con Thiên Chúa; chối bỏ mầu nhiệp nhập thể.

- Nội dung các thư của thánh Gioan:

+ Chống lại thuyết lạc giáo.

+ Giúp các tín hữu đề phòng Thuyết Ngộ Đạo[36].

+ Cho thấy người Kitô hữu thực thụ phải trung thành với đức tin chân chính và tuân giữ điều răn nhất là luật bác ái.

---

[33] **Thánh Phêrô tông đồ**, *thuộc hàng kỳ mục là tác giả của thư thứ nhất, nhờ tay anh Xinvanô (1Pr 5,12). Còn thư thứ 2 là của một tác giả thuộc thế hệ thứ hai, mượn danh thánh Phêrô để trao lai cho hậu thế truyền thống các Tông đồ.*

Thư thứ nhất biên soạn tại Rôma, khoảng giữa năm 62 và 64, dưới thời bách hại của hoàng đế Nêrô, gửi cho các tin hữu miền Tiểu Á. Còn thư thứ 2 viết vào đầu thế kỷ II, trước hoặc sau năm 125, gửi cho các tin hữu gốc Do Thái và dân ngoại (xem Nhóm Phiên Dịch PVCGK, KTTƯ, Thư 1 và 2 Phêrô, Phần Dẫn Nhập, Tác giả, Nxb Tp.HCM, 1995)

- Giuđa tác giả của thư này là ai? (Có phải là một Tông Đồ của Chúa Giêsu không. Nếu đúng thì ngài còn có tên nào khác?)

Suy nghĩ – mời 1 em phát biểu – Giáo Lý Viên trình bày (xem chú thích)

- Nội dung của thư Giuđa là gì?

Đọc thầm đoạn thư thánh Giuđa trong Sách Giáo lý – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu.

2.4. Thư Của Thánh Giuđa [37]

- Thư được viết nhằm cảnh cáo một nhóm tín hữu, giúp họ đề phòng Ngộ Đạo thuyết theo chiều hướng phóng túng về luân lý đã xâm nhập vào cộng đoàn.

- Kêu gọi sám hối và canh tân, nếu không sẽ bị phần phạt cân xứng.

---

[34] **Lạc thuyết** *là một giáo thuyết đi ngược lại những tiêu chuẩn đã được công nhận của một hệ thống tư tưởng sẵn có. Trong thần học và niềm tin Kitô giáo thì lạc thuyết là những tư tưởng, ý kiến khác với giáo huấn chính thống (chính lý) của Giáo Hội Công Giáo, nhất là lý thuyết ấy cổ võ sự chia rẽ, ly khai khỏi sự hiệp thông các tín hữu trong Giáo Hội (John A. Hardon, Từ Điển Công Giáo Phổ Thông, mục từ Lạc giáo).*

[35] **Tác giả của ba thư của thánh Gioan** *được công nhận là của Gioan, thư thứ nhất có thể được viết trước không lâu của Tin Mừng thứ tư, còn thư thứ hai và thứ 3 không thể xác định rõ niên biểu (Nhóm Phiên Dịch PVCGK, Kinh Thánh Tân Ước, Dẫn Nhập Tổng Quát Thư 1,2,3 của Thánh Gioan, mục Hoàn Cảnh Cụ Thể và Mục Đích, nxb Tp. HCM 1995)*

[36] **Ngộ đạo thuyết:** *Thuyết Ngộ Đạo của một số Kitô hữu vào cuối thế kỷ I và đầu thế kỷ II, vốn là môn đệ của nhiều giáo phái phiếm thần trước Công Nguyên, họ cho rằng sự cứu rỗi, hoặc giải thoát linh hồn, chỉ có thể được thực hiện bằng hiểu biết (= gnosis), chứ không phải niềm tin (= pistis) (John A. Hardon, Từ Điển Công Giáo Phổ Thông, mục từ Ngộ Đạo Thuyết)*

[37] **Thánh Giuđa** *là "anh em với ông Giacôbê" (Gc 1,1), nhưng không phải là ông Giuđa mà Matthêu và Marcô gọi là Tađêô, là "người anh em với Đức Giêsu" (Mc 6,3; Mt 13,55), ông không thuộc Nhóm Mười Hai (Gc 1,17–18). Tác giả viết cho những cộng đoàn Do Thái hoặc đa số các tín hữu gốc Do Thái sống rải rác giữa dân ngoại vào khoảng giữa năm 70–80. (Nhóm Phiên Dịch PVCGK, Kinh Thánh Tân Ước, Dẫn Nhập Thư Của Thánh Giuđa, nxb Tp. HCM 1995).*

Chia 2 nhóm mỗi bên đọc tên một thư. Bên nào bí sẽ thua.

Hai nhóm "Oẳn – Tù – Xì" bên nào thua sẽ nói trước.

Giáo Lý Viên đề nghị - Cả lớp cùng đọc lớn câu Lời Chúa.

- Các thư chung mời gọi em có một thái độ nào đối với lời giảng dạy của Giáo Hội?

- Ta nên có thái độ nào đối với những lập luận ảnh hưởng đến đức tin?

Suy nghĩ 1' – Mời 3 em trả lời.

Tất cả đứng, cùng dâng lời nguyện.

Giáo Lý Viên đề nghị điểm thực hành.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Các thư chung gồm những thư nào?

- Hai thư của thánh Phêrô có cùng một tác giả không? Nội dung của mỗi thư là gì?

2. Ý Lực Sống:

"Những người được Thiên Chúa Cha biết trước và kén chọn, được Thần Khí thánh hóa để vâng phục Đức Ki-tô"(1Pr 1,2)

V. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

- Lắng nghe lời giáo huấn của Giáo Hội qua các vị chủ chăn.

- Cảnh giác trước những "nguỵ" Kitô.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện sách giáo lý trang 97.

3. Thực Hành:

- Tìm 1 câu trong thư của Giacôbê nói về đức tin không hành động.

- Tìm một câu trong thư của Phêrô nói về việc ngày Chúa đến chậm trễ.

- Tìm một câu trong thư thánh Gioan nói về ba thứ thuộc về thế gian phải coi chừng.

Viết lại các câu trên vào tờ giấy và trang trí viền.

Giáo Lý Viên hướng dẫn và cho chơi (xem cuối bài).	**4. Sinh Hoạt:** - Trò chơi: "*Thư đến thư đến* " - Hoặc Đố Vui Kinh Thánh. - Hát: Mong chẳng còn gì *(trang 99)*
Giáo Lý Viên nhận xét, nhắc nhở. *Bài hát kết thúc - Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học - Nhắc nhở điểm thực hành. - Bài hát kết thúc.

Trò Chơi:

Thư Đến

- Quản trò hô: "Thư đến thư đến!"
- Tất cả hô: "Thư ai thư ai?
- Quản trò nói: "Thư của Phêrô!" *(hay tên của một trong các thư)*

Và chỉ vào một người nào đó.

Người đó phải đọc nội dung của thư ấy.

Câu Chuyện

LÁ THƯ CỦA BỐ

- Bà ơi! Ba má con đi thành phố có lâu không? Con nhớ quá!

- Thôi đừng buồn nữa con! Ba má con đi công tác mà.

Reng. Reng… *(có ai đó bấm chuông)*

- Ra mở cửa xem ai đi con.

Hạnh chưa kịp ra mở cửa đã nghe tiếng gọi. Nhà có thư này.

- "Bà ơi nhà mình có thư." - Hạnh vừa reo lên vừa đi ra nhận thư.

Chú bé Hạnh không thể tin được. Ngoài bìa thư để người nhận Trần Đức Hạnh.

- "Bà ơi con có thư." Vẻ mặt Hạnh hớn hở - Thư của bố gửi về bà ạ!

- Con mở thư ra đọc đi – Bà bảo thế.

Hạnh mở thư ra đọc.

"Con yêu của bố! Con có khỏe không? Bố đi công tác thời gian khá lâu đó. Con ở nhà nhớ nghe lời bà nhé. Khi đi ra ngoài con nhớ xin phép và về đúng giờ nghe chưa. Con đã lớn rồi, đủ để ý thức và nhớ những gì cha mẹ và thầy cô dạy bảo. Bố tin và hy vọng ở con nhiều lắm. Khi về bố sẽ có quà bất ngờ cho con. À này, con cũng biết đó có nhiều kẻ xấu lắm đó. Con chớ nên giao tiếp với họ. Tránh xa họ ra nhé.

Con thương mến, con sẽ hỏi tại sao lại thế? Khi nào lớn con sẽ hiểu, nhưng lúc này Bố chỉ muốn con tin rằng Bố luôn muốn mọi điều tốt lành cho con và cố gắng làm theo lời Bố.

Thôi bố ngừng tại đây nhé. Chúc con luôn chăm ngoan, học giỏi và chóng lớn, như vậy mới xứng đáng là con của bố mẹ. Bố mẹ sẽ về ngay sau khi xong việc.

Chào con. Bố.

Trong thời Giáo Hội sơ khai, các cộng đoàn Kitô hữu cũng gặp nhiều tư tưởng sai lạc của các tiến sĩ giả, khiến họ nao núng và có những hành vi luân lý sai lạc. Trước nguy cơ ấy, các tông đồ, kỳ mục trong Giáo Hội đã viết thư khuyên bảo và cảnh cáo giúp họ đề phòng với những lạc thuyết và sống trung thành với đức tin chân chính của Giáo Hội do các Tông Đồ truyền lại.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Theo thánh Phêrô trong thư thứ nhất, gia tài Thiên Chúa ban cho những người tin là gì?

A. Ơn cứu độ.
B. Một đất nước tràn đầy sữa và mật.
C. Đức khôn ngoan.
D. Đông con nhiều cháu.

2. Theo thánh Giacôbê, đức khôn ngoan Chúa ban làm cho con người...

A. Thanh khiết, hiếu hoà.
B. Khoan dung,mềm dẻo, đầy từ bi và sinh nhiều hoa thơm trái tốt.
C. Không giả hình, thiên vị.
D. Tất cả các điều trên.

3. Người được coi là đã viết thay cho thánh Phêrô thư thứ nhất, có lẽ cũng đã từng là thư ký cho thánh Phêrô là...

A. Luca.
B. Xinvanô.
C. Marco.
D. Barnaba

4. Thánh Gioan viết thư thứ ba gửi cho...

A. Ông Philêmôn.
B. Ông Timôthê.
C. Ông Gaiô.
D. Ông Titô.

5. Thánh Giacôbê viết đức tin không việc làm là...

A. Đức tin không hành động.
B. Đức tin giả dối.
C. Đức tin chết.
D. Đức tin héo úa.

Đáp Án

1 - A *(1 Pr 1,3-5)* 2 - D *(Gc 3,17)* 3 - B *(1 Pr 5,12)*
4 - C *(3 Ga 1,1)* 5 - C *(Gc 2,17)*

Bài 18

KHẢI HUYỀN

I. LỜI CHÚA:

Kh 12,1-6, GLBĐ 4 trang 101.

II. Ý CHÍNH:

1. Khái niệm.
2. Ngôn ngữ biểu tượng: hình ảnh, màu sắc, con số…
3. Chủ đích của sách Khải Huyền: Giữ lòng can đảm của Kitô hữu đang lâm cơn thử thách.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ điểm danh, báo cáo.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp - Điểm danh.
Tổ trực dâng lời cầu nguyện – Tất cả đọc chung.	**2. Thánh Hoá:** Lời nguyện - Đọc kinh Chúa Thánh Thần.
Em (tên)..... *Em (tên).....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Nêu nội dung thư Giacôbê. Tìm 1 câu trong thư này nói về đức tin không hành động. Giải thích? - Nêu nội dung hai thư Phêrô. Tìm một câu trong thư của Phêrô nói về việc Chúa đến chậm trễ. Giải thích?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể chuyện - Dẫn vào bài.	**Câu Chuyện Dẫn Nhập:** Huyền Thoại Về Nguồn Cội Người Việt *(xem cuối bài).*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Cả lớp đứng lên cùng đọc Lời Chúa – Thinh lặng giây lát.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Kh 12,1-6, GLBĐ 4 trang 101.

- Khải huyền là gì?[38]

- Ai là tác giả của sách Khải huyền?

Chia nhóm 4x2 - Đọc đoạn đầu và đoạn cuối - Trao đổi, tóm tắt – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích).

- Các hình ảnh, nhân vật trong sách Khải huyền?

Trao đổi nhóm 4x6 –Mời 2 nhóm phát biểu – Giáo Lý Viên bổ túc.

Trao đổi nhóm 4x6' – Viết lại các ngôn ngữ biểu tượng theo bảng (mẫu cuối bài) - Mời 2 nhóm trình bày – Giáo Lý Viên viết lại trên bảng.

Đọc 12,1-6 – Một em đọc, tất cả nghe

- Các hình ảnh trong thị kiến ám chỉ ai?[39] Thị kiến khơi lên điều gì? *(niềm hy vọng Thiên Chúa toàn thắng)*

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý

1. Khái Niệm:

- Khải huyền là loại (thể) văn của người Do Thái vào cuối thời Cựu Ước (thế kỷ II trước CN).

- Diễn tả tư tưởng bằng cách nêu lên những thị kiến, trong đó mỗi tình tiết đều có ngụ ý một điều gì đó.

- Đọc sách Khải Huyền ta không nên dừng lại ở những hình ảnh, nhưng hãy đi sâu vào ý nghĩa của chúng.

2. Ngôn Ngữ Biểu Tượng

- *(xem bảng ở cuối bài)*

- Sách Giáo lý (trang 101-102)

3. Chủ Đích Của Sách Khải Huyền:

- Hội Thánh lâm cơn thử thách, thánh Gioan muốn giữ lòng can đảm của các Kitô hữu. Ngài trao cho họ sứ điệp hy vọng: Đức Kitô sẽ đến mau – Maranatha.

---

[38] *Từ **"Khải Huyền"** do từ Hy Lạp apocalypsis, có nghĩa là "vén màn" cho thấy điều bí mật che khuất bên trong. Các tác giả khải huyền cố gắng vén tỏ bức màn đang che khuất cái thực tại: bi quan vì chịu quyền lực sự ác thống trị, để cho thấy những điều bí ẩn đằng sau lịch sử: Thiên Chúa sẽ toàn thắng và Người sẽ tái lập lại một thế giới tốt đẹp hơn. Sách Khải Huyền nói đến cuộc chiến "một mất một còn" giữa Thiên Chúa và ma quỷ vào thời cánh chung. Chiến thắng sau cùng thuộc về Thiên Chúa. Tác giả sách Khải Huyền được đồng hoá với tác giả Tin Mừng thứ IV, đó là thánh Gioan tông đồ.*

Tác giả được coi là thánh Gioan Tông đồ, tác giả Tin Mừng thứ IV, thư viết cho các cộng đoàn Kitô hữu vào cuối thế kỷ I. Đó là bảy Hội Thánh vùng Tiểu Á.

(xem Nhóm Phiên Dịch PVCGK, Kinh Thánh Tân Ước, Sách Khải Huyền, Phần Dẫn Nhập, Nxb Tp.HCM, 1995)

[39] *Người Đàn Bà ám chỉ Hội Thánh (cũng có thể ám chỉ Mẹ Maria); Người Con ám chỉ Đấng Mêsia – Con Thiên Chúa; Mãng Xà ám chỉ Satan là thế lực của sự dữ.*

Trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu – Giáo Lý Viên bổ sung (xem chú thích)

Đọc Kh 7,9-17 - Một em đọc lớn tiếng

- Thị kiến nói về ai? Cho thấy điều gì sẽ đến hiện tại - tương lai?

Trao đổi nhóm 4x4', ghi các hình ảnh, ám chỉ ai – Tác giả muốn nói điều gì với tín hữu.

Phân chia nhóm 4x4' – Mỗi nhóm chọn 1 trong 2 câu hỏi – Trao đổi – Mỗi câu mời 1 nhóm trình bày – Các nhóm khác bổ sung – Giáo Lý Viên hoàn chỉnh ý nghĩa.

- Mời 3 em đề nghị câu ý lực sống. Giáo Lý Viên hướng dẫn lớp cùng chọn.

- Tất cả cùng đọc 2 lần.

- Đức Kitô chính là Đấng Cứu Độ và Thẩm Phán do Chúa Cha gửi đến để phán xét và giải thoát nhân loại.

- Bằng những ngôn ngữ gợi hình, Gioan chứng tỏ cho các tín hữu thấy rằng:

+ Mọi người đã được cứu độ, nhưng phải gắng sức để chiến đấu và chiến thắng cho tới ngày cuối cùng.

+ Mặc dù Hội Thánh lữ hành đang bị bách hại và phải chiến đấu, nhưng sẽ chiến thắng và khải hoàn tiến vào vương quốc Thiên Chúa với trời mới đất mới.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Đọc và tìm hiểu đoạn Kh4,1-11.

- Sách Khải Huyền có giúp ta giải đáp vấn nạn: "Bao giờ tận thế!" không? (xem chú thích [40])

2. Ý Lực Sống:

"Bà đã sinh một người con, một con trai, người con này sẽ dùng trượng sắt mà chăn dắt muôn dân." (Kh 12,5).

---

[40] **Tác giả sách Khải Huyền** *mượn lời rao giảng của các ngôn sứ, cũng như của chính Đức Giêsu để khuyến khích anh em tín hữu đang gặp thử thách cố gắng nhẫn nại, chịu đựng đau khổ, vì Đức Giêsu sắp quang lâm. Người đang đến ngay tức thời. Lịch sử đang tới hồi kết thúc. Tuy nhiên không ai biết chắc chắn ngày nào, giờ nào. Chỉ một mình Thiên Chúa mới thấu suốt lịch sử, biết rõ tận cùng lịch sử.*

	IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
	1. Tâm Tình:
Trao đổi nhóm 4x3' – Mời 1 nhóm trả lời.	- Sách Khải Huyền gợi cho em hiểu gì về đời sống Kitô hữu? Em muốn sống ơn gọi Kitô hữu thế nào?
	2. Cầu Nguyện:
Tất cả đứng cùng đọc lời nguyện.	Lời nguyện (sách Giáo lý trang 103)
	3. Thực Hành:
Giáo Lý Viên đề nghị, học sinh có thể làm ở nhà.	- Tìm xem có bao nhiêu "thị kiến" trong sách Khải Huyền. - Em thích nhất "thị kiến "nào? Tại sao? *(viết ngắn gọn giờ học sau chia sẻ)*
Giáo Lý Viên hướng dẫn cách chơi. *Mỗi tổ trao đổi, chọn 1 bạn để diễn tả - Lần lượt từng tổ thể hiện trước lớp để nhóm khác đoán.*	**4. Sinh Hoạt:** - Mỗi tổ cử một bạn dùng cử chỉ (không có lời nói) để diễn tả một nghi thức phụng vụ. Các tổ khác đoán và trả lời. - Hát: Đừng nguyền rủa bóng đêm (t. 104)
	V. KẾT THÚC:
Giáo Lý Viên *nhận xét, nhắc nhở.* *Hát bài hát thích hợp – Chào ra về.*	- Nhận xét giờ học – nhắc nhở điểm thực hành. - Bài hát kết thúc.

Ý NGHĨA CÁC BIỂU TƯỢNG VÀ MÀU SẮC CỦA NGƯỜI DO THÁI

MÀU SẮC	Ý NGHĨA
- Trắng - Đỏ thẫm - Đỏ điều - Đen	- khải hoàn, trong sạch, vui mừng… - sự chết chóc, bách hại… - xa hoa, sang trọng… - chết chóc, tính vô đạo…
CÁC CON SỐ	**Ý NGHĨA**
- Số 7 - Số 6 - Số 12 - Số 1.000 …	- toàn vẹn, sung mãn… - sự bất toàn (7-1 = 6)… - Israel mới và cũ - đông đảo vô kể
CÁC HÌNH ẢNH	**Ý NGHĨA**
- Mắt - Chân - Cánh - Sừng, cánh tay - Tóc bạc - Áo dài - Đai lưng …	- tri thức, sự nhận biết - sự vững chãi - di chuyển mau lẹ - thế lực, sức mạnh - sự vĩnh cửu - chức tư tế - vương quyền …

Câu Chuyện

HUYỀN THOẠI VỀ NGUỒN CỘI NGƯỜI VIỆT

Vua Đế Minh là cháu ba đời của vua Thần Nông, đi tuần thú phương nam đến núi Ngũ Linh gặp một nàng tiên, lấy nhau, đẻ ra hai người con tên là Đế Nghi và Lộc Tục. Sau Đế Minh truyền ngôi cho con trưởng là Đế Nghi làm vua phương bắc, và phong cho Lộc Tục làm vua phương nam, xưng là Kinh Dương Vương, quốc hiệu là Xích Quỉ.

Kinh Dương Vương làm vua nước Xích Quỉ vào khoảng năm 2.879 trước công nguyên, và lấy con gái của Động Đình Quân là Long nữ sinh ra Sùng Lãm, sau nối ngôi vua cha, xưng là Lạc Long Quân.

Lạc Long Quân lấy con gái vua Đế Lai tên là Âu Cơ, đẻ ra một bào nở được một trăm người con trai[1]. Lạc Long quân bảo Âu Cơ rằng: "Ta là dòng dõi Long Quân, nàng là dòng dõi thần tiên, ăn ở lâu với nhau không được; nay được trăm đứa con thì nhà ngươi đem 50 con lên núi, còn 50 đứa ta đem theo xuống biển Nam Hải".

Lạc Long Quân phong cho người con trưởng sang làm vua nước Văn Lang, xưng là Hùng Vương.

(Trần Trọng Kim, Việt Nam Sử Lược, NXB Văn hoá thông tin, 1999, trang 23-24)

[1] *Bởi đó người Việt Nam mới gọi nhau là đồng bào – cùng một bào thai mà ra – là anh em với nhau.*

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Sách Khải Huyền của thánh Gioan là sách:

A. Biên soạn vào cuối thế kỷ I.
B. Biên soạn vào giữa thế kỷ I.
C. Biên soạn lúc Gioan bị bắt đi tù.
D. Cùng thời với Tin Mừng thứ 4.

2. Sách Khải Huyền được viết để phản ánh tình hình Giáo Hội Kitô…

A. Vào cuối thế kỷ I.
B. Cuối đời Nêrô, hoàng đế La Mã.
C. Cả hai đều đúng.
D. Cả hai đều sai.

3. Hình ảnh người đàn bà trong sách Khải Huyền ám chỉ

A. Toàn thể nhân loại.
B. Hội Thánh của Chúa Kitô.
C. Những tín hữu bị bách hại.
D. Tất cả đều sai.

4. Sách Khải Huyền ghi thiên thần giao chiến với con thú cũng gọi là Satan đó là…

A. Micael.
B. Gabriel.
C. Raphael.
D. Kêrubim.

5. Kết thúc sách Khải Huyền là lời kêu xin

A. Lạy Chúa, sao Chúa bỏ con!
B. Xin thương xót con cùng!
C. Xin tha cho họ vì họ lầm chẳng biết.
D. Xin Ngài ngự đến!

Đáp Án

1 – A 2 – C 3 – B 4 – A 5-D

Bài 19

VÀI LỜI KHUYÊN GIÚP ĐỌC KINH THÁNH

I. LỜI CHÚA:

Lc 4,16–22, GLBĐ 4 trang 106.

II. Ý CHÍNH:

1. Những thái độ cần có trước khi đọc Kinh Thánh: Thời gian thinh lặng, cầu nguyện, đọc chậm rãi.
2. Đọc bản văn trong bối cảnh biên soạn: Thói quen, tập tục, bối cảnh lịch sử, địa lý…
3. Đọc và áp dụng vào cuộc sống: Để bản văn giọi vào cuộc sống ta và chất vấn ta.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Giáo Lý Viên chào các em - Các tổ điểm danh, báo cáo.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp - Điểm danh.
Giáo Lý Viên gợi ý cầu nguyện. *Tổ trực bắt bài hát.*	**2. Thánh Hóa:** Lời nguyện. Hát xin ơn Chúa Thánh Thần.
Mời em ..... *Mời em .....*	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Sách Khải Huyền được viết nhằm chủ đích gì? - Em hiểu thế nào về hình ảnh Con Chiên trong sách Khải Huyền.
Giáo Lý Viên kể - dẫn vào bài học.	**II. TỪ CUỘC SỐNG** **Câu Chuyện Dẫn Nhập** Chuyện thánh Ignatiô.
Mời cả lớp đứng. *Tất cả cùng đọc chung – Thinh lặng giây lát - Giáo Lý Viên tóm tắt ý nghĩa đoạn Lời Chúa.*	**III. LÊN TỚI CHÚA** **A. Công Bố Lời Chúa** Lc 4,16-22, GLBĐ 4 trang 106.

- Ta nên có thái độ như thế nào trước khi bắt đầu đọc Kinh Thánh?

Các em suy nghĩ – Mời 3 em chia sẻ - Giáo Lý Viên bắt đầu cùng các em thực hành từng hoạt động trong tiến trình đọc Kinh Thánh.

Dành vài giây phút thinh lặng.

- Bạn dành thời gian thinh lặng để làm gì?

Hai người gần nhau chia sẻ cho nhau – Mời 2 em chia sẻ chung.

Chia nhóm 4 người – Đọc đoạn Kinh Thánh trong Sách Giáo lý (2') – Trao đổi.

- Theo bạn đọc Kinh Thánh có như là đọc tiểu thuyết không? Nên đọc như thế nào?

Mời 2 em phát biểu - Đối chiếu với những gợi ý trong bài học (xem mục 1.b).

- Khi đọc bản văn Kinh Thánh ta nên tìm hiểu về điều gì trước? nên tránh điều gì?

Đọc theo nhóm, đoạn 1 và 2 của phần 2 bài học (trang 106) – Trao đổi ghi nhận ý chính – Mời nhóm phát biểu - Giáo Lý Viên giải thích thêm khuynh hướng luân lý hoá. Cho ví dụ.

- Theo bạn, câu hỏi để hướng dẫn ta đọc Kinh Thánh là thế nào?

Tiếp tục trao đổi nhóm – Mời 2 nhóm khác phát biểu.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

Muốn khám phá ra sứ điệp Kinh Thánh, ta cần phải có những thái độ khi bắt đầu đọc Kinh Thánh.

1. Trước Khi Đọc Kinh Thánh:

- Cần có một khoảng thời gian để thinh lặng hoặc cầu nguyện, xin Chúa soi sáng trí lòng để ta biết lắng nghe và đón nhận Lời Chúa.

- Cần đọc thong thả, chậm rãi, không vội vàng.

- Sẵn sàng dành thời gian đọc đi đọc lại, để hiểu được sứ điệp Kinh Thánh muốn nói với chúng ta.

2. Đọc Bản Văn Trong Bối Cảnh Được Viết Ra:

- Tìm hiểu xem các độc giả đầu tiên hiểu bản văn như thế nào?

Tránh khuynh hướng luân lý hoá Kinh Thánh, nghĩa là kéo bản văn về hoàn cảnh hiện tại ta đang sống và rút ra những bài học nhằm răn dạy.

- Khám phá ra bản văn nói gì về kinh nghiệm của đức tin thời đó, để chúng ta hiểu và mở rộng kinh nghiệm về đức tin của chúng ta trong bối cảnh hiện tại.

- Hãy trình bày phương thế tìm hiểu bối cảnh bản văn Kinh Thánh trong tài liệu?

Đọc đoạn 3 trang 107, trao đổi nhóm – Mời từng nhóm lên phát biểu.

Giáo Lý Viên chọn một dụ ngôn trong Tin Mừng để minh hoạ.

Giáo Lý Viên kể lại câu chuyện của thánh Ignatiô.

- Câu/đoạn Kinh Thánh nào có ý nghĩa đối với cuộc sống của em nhất lúc này?

Mỗi em viết ra trên tờ giấy câu Kinh Thánh. Chia sẻ kinh nghiệm đó với người bên cạnh/ hay nhóm.

- Để cho Lời Chúa có giá trị đối với cuộc đời chúng ta, chúng ta nên làm gì sau khi đọc Kinh Thánh?

Nhóm chia sẻ - đọc phần (3) của bài học trang 107 – Trao đổi và tóm tắt ý chính – Mời 2 nhóm phát biểu.

Giáo Lý Viên ghi nhận lại các ý kiến, bổ túc và nhắc lại.

- Tìm hiểu thói quen, tập tục của thời bấy giờ; vị trí địa lý, xem bản đồ; bối cảnh lịch sử của bản văn qua các dẫn nhập, chú thích.

- Tìm hiểu cách viết và cách diễn tả sứ điệp Lời Chúa trong môi trường văn hoá khi mà Kinh Thánh được viết ra.

- Đọc trong sự quy chiếu về sứ điệp và cuộc đời của Chúa Giêsu.

3. Đọc Và Áp Dụng Cho Cuộc Sống.

Sau khi đọc Kinh Thánh như thế, ta phải tự hỏi xem bản văn có liên hệ thế nào đối với chúng ta:

- Đâu là sứ điệp mà chúng ta khám phá nơi bản văn Kinh Thánh. Bản văn giúp ta chú ý tới cuộc sống, tới những gì đang xảy ra chung quanh ta, tới những dấu chỉ thời đại.

- Sẵn sàng để cho sứ điệp Kinh Thánh mà chúng ta khám phá chất vấn chúng ta: mời gọi đáp trả, hoán cải...

- Khiêm tốn nhận ra giới hạn của mình để hoàn toàn lệ thuộc vào Thiên Chúa.

- Lời Chúa không hoàn toàn chấm dứt ở chỗ nghe và đón nhận, nhưng Lời Chúa phải trở nên sống động bằng đời sống chứng nhân.

Giáo Lý Viên chọn đoạn Kinh Thánh và mời các em cùng đọc theo lời khuyên cửa bài học.

Giáo Lý Viên có thể gợi ý về những cách đọc Lời Chúa (xem cuối bài).

Trao đổi nhóm 4x4' – đổi 1/2 thành viên nhóm – chia sẻ với nhóm khác.

Giáo Lý Viên đề nghị câu ý lực sống.

- Em cần có tâm tình gì khi đọc Kinh Thánh?

Suy nghĩ – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em phát biểu.

Tất cả đứng, đọc chung lời nguyện.

Tất cả cùng hát.

Cùng với các em lấy quyết tâm mỗi người sẽ đọc mỗi ngày 5 phút vào một giờ quy định trong ngày.

Giáo Lý Viên nhận xét buổi học.

Mời 1 em nhắc lại.

Đọc Kinh Sáng Danh – Chào ra về.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Thực tập đọc đoạn Lời Chúa Luca 4,16-22, hoặc đoạn nào khác. Tập đọc chậm rãi, đọc đi đọc lại.

- Chia sẻ Lời Chúa và học hỏi Lời Chúa có giống nhau không?

2. Ý Lực Sống:

"Thánh Thần Chúa ngự trên tôi, Người sai tôi đem Tin Mừng cho người nghèo khó." (Lc 4, 18-19)

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

Luôn lắng nghe Chúa nói qua Thánh Kinh, để Lời Chúa biến đổi cuộc đời.

2. Cầu Nguyện:

Đọc lời nguyện trong sách Giáo lý (trang 108).

Hát: Thần Khí Chúa Sai Tôi Đi.

3. Thực Hành:

Siêng năng đọc Lời Chúa mỗi ngày 5 phút.

Hát: Cho Nước Trời mai sau (trang 110)

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét giờ học.
- Nhắc lại điểm thực hành.
- Cầu nguyện kết thúc.

Câu Chuyện

CHUYỆN VỀ THÁNH INHAXIÔ.

Inhaxiô là một người sĩ quan người Tây Ban Nha. Trong một cuộc chiến đấu ông đã bị thương và đưa vào bệnh viện. Trong thời gian điều trị, ông xin được có một quyển sách đọc để giải trí. Cô ý tá chăm sóc đưa cho Inhaxiô quyển Tân Ước, ông ta đã từ chối cầm lên đọc, nhưng cô ý tá không có cuốn sách nào khác, Inhaxiô đã đọc.

Càng đọc Inhaxiô càng bị lôi cuốn bởi những ý tưởng trong từng trang Kinh Thánh, và ông dừng lại rất lâu với câu Lời Chúa "Được lời lãi cả thế gian mà phải thiệt mất mạng sống thì người ta nào có ích gì?" (Mc 8,36). Ông suy đi nghĩ lại và với sự thúc đẩy từ bên trong của Thánh Thần, Inhaxiô đã quyết tâm rời bỏ con đường binh nghiệp để trở thành một chiến sĩ phụng sự Chúa Kitô. Inhaxiô đã gặp Phanxicô Xaviê, hai người trở thành linh mục và cùng nhau sáng lập dòng Tên Chúa Giêsu. Với khẩu hiệu: "Tất Cả Để Vinh Danh Chúa."

Lời Chúa có sức mạnh biến đổi lòng người.

Lời Chúa có khả năng lôi cuốn và dẫn đưa chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa.

Vấn đề là mỗi người phải biết dành thời giờ và cách thế để đọc Kinh Thánh và suy ngẫm.

PHỤ LỤC

MỘT VÀI CÁCH ĐỌC THÁNH KINH

1. ĐỌC LỜI CHÚA TRONG GIA ĐÌNH

Trong gia đình cần đọc Thánh Kinh hàng ngày. Khi cả gia đình quy tụ rồi, ta nên có bầu không khí thinh lặng. Và ta tiến hành theo từng bước sau:

a. Đọc Lời Chúa trong đức tin với tâm tình khiêm tốn, đơn sơ:

- Đọc trong ước muốn được dạy dỗ.
- Sẵn sàng thực hiện điều Chúa dạy. Bằng việc thực hiện điều mình vừa đọc.

b. Đọc một cách chậm rãi: *(Ta phải biết rằng cách viết văn trong Thánh Kinh nhiều khi khác với cách của xã hội)*. Nhiều khi cách viết đó rất xa lạ với người Việt Nam chúng ta.

- Khi đọc xong đoạn sách, nên dừng lại suy nghĩ giây lát. Ta ngẫm nghĩ xem Chúa muốn nói với ta điều gì qua đoạn Kinh Thánh này? Tôi áp dụng điều ấy như thế nào vào đời sống cụ thể của gia đình?
- Sau khi đọc chung, nên có một người đưa ra gợi ý suy nghĩ.

c. Mỗi người trong gia đình nên đảm nhận một buổi đọc Thánh Kinh: Nên xem trước khi đọc.

2. MIỆNG ĐỌC – TÂM SUY – KHẨU NGUYỆN – DẤN THÂN [2]

Ta tin rằng Chúa đang hiện diện trước mặt mình. Và, ta tin rằng ta đang đối thoại với Chúa bằng cả môi miệng, trí óc, linh hồn, toàn thể thân xác ta. Vì thế, ta có thể hiểu cầu nguyện là cuộc tâm giao giữa ta với Thiên Chúa.

Bước 1: Miệng Đọc

- Ta chọn một đoạn Thánh Kinh tùy thích hoặc là đoạn Thánh Kinh theo lịch phụng vụ.

---

[2] An Thanh, CSsR, *Bước đầu cầu nguyện với Thánh Kinh*, Gaudiello, 2002.

- Trước khi đọc ta nên thinh lặng một hoặc hai phút.

- Cách đọc: Đọc làm sao để cho tai nghe được tiếng mình đọc. Sau khi đọc xong thì ta đọc lại lần nữa như thể nuốt lấy từng chữ, từng lời Thánh Kinh. Nếu đọc trong một nhóm nhỏ thì để một người đọc to cho cả nhóm. Người đọc, nên đọc một cách chậm rãi, rõ ràng.

Sau khi đọc xong, thinh lặng khoảng một phút, rồi đọc lên những chữ, hay những câu được đánh động. Ta đọc lại một cách chậm rãi hai hoặc ba lần. Đồng thời ta cảm tạ Chúa đã đến với ta và ban cho ta một Lời Sống. Trường hợp là một nhóm thì từng người xướng lên Lời mình được đánh động. Thời gian nay ta luôn luôn cảm tạ Chúa vì Người thương ta, viếng thăm ta, và ban cho ta sự sống.

Bước hai: Tâm Suy

Trước hết ta không nên đặt câu hỏi: "Những câu, những lời vừa đọc có ý nghĩa gì?" Nhưng ta để tâm trí thư giãn, thả lỏng để cho Chúa có cơ hội đi vào cuộc đời ta, đi vào tâm trí còn trống rỗng trong lòng ta.

Sau đó ta bắt đầu nhắc lại những câu, những chữ mà ta đã được đánh động, một cách chậm rãi nhiều lần. Và tiếp đó là bạn hãy kéo Lời Chúa vào chính cuộc đời.

Tiếp đến là ước ao cho Chúa chạm đến từng vấn đề trong cuộc sống mình vừa suy niệm.

Bước 3: Khẩu Nguyện

Lúc này bạn hãy cất lớn tiếng với tâm tình phó thác tuyệt đối. Nghĩa là với tất cả dành cho Thiên Chúa tin tưởng rằng ngoài Người ra không ai làm được việc đó.

Khi này ta cũng nói với Chúa những gì vừa chợt đến với mình. Tin tưởng vào Thiên Chúa với tất cả tấm lòng chân thật. Sau đó ta cũng có thể sám hối xin cho mình thoát khỏi những tội lỗi đang đè nặng tâm trí ta.

Bước 4: Dấn Thân

Việc dấn thân đòi hỏi hành vi, hành động cụ thể để thực hiện quyết tâm ấy. Ở đây, ta sẽ quyết tâm theo những mời gọi mà trong suốt thời gian mình cầu nguyện đã được đánh động, thúc đẩy. Nhận ra điều này ta phải mau mắn thực hiện không lo sợ gì về khả năng của mình có thực hiện được hay không.

Bài 20

VÀI LỜI KHUYÊN GIÚP ĐỌC KINH THÁNH (tt)

I. LỜI CHÚA:

Dt 4,12-13, GLBĐ 4 trang 112.

II. Ý CHÍNH:

1. Đọc với thái độ cầu nguyện.
2. Ích lợi khi đọc chung, đọc trong cộng đoàn.
3. Đọc và dấn thân hành động.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Các tổ báo cáo với lớp trưởng.	**1. Ổn Định:** Đón tiếp - Điểm danh.
Giáo Lý Viên gợi ý cầu nguyện – Hát chung.	**2. Thánh Hóa:** Hát "Lắng nghe lời Chúa".
- Mời em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Tại sao cần phải đọc đi đọc lại kỹ lưỡng một đoạn Lời Chúa?
- Mời em.....	- Làm sao để mỗi khi đọc Kinh Thánh, Lời Chúa trở nên hữu hiệu cho đời sống chúng ta?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
Giáo Lý Viên kể - dẫn vào bài học.	**Câu Chuyện Dẫn Nhập:** Hiệu Quả Lời Chúa *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em tổ trực công bố Lời Chúa.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Dt 4,12-13, GLBĐ 4 trang 112.

- Bằng cách nào anh tử tội Ishii đã hiểu, cảm nghiệm được Lời Chúa?

Trao đổi nhóm 4x2' – Đọc đoạn 1 trang 112, trao đổi - Mời 2 em phát biểu.

- Đọc Lời Chúa trong bầu khí cầu nguyện đòi hỏi ta phải có thái độ nào?

Đọc đoạn 2 và 3 trang 112 – Trao đổi nhóm 2' – Mời 2 em phát biểu.

- Công đồng Vaticano II nói gì về việc đọc và giải thích Kinh Thánh chung trong cộng đoàn?

Đọc Sách Giáo lý đoạn 1 trang 112 – Trao đổi nhóm 2' - mời 2 em phát biểu - Giáo Lý Viên tóm kết.

- Việc đọc Kinh Thánh chung trong gia đình, cộng đoàn ích lợi gì cho mỗi người?

Đọc lại Sách Giáo lý đoạn 1, trang 112 lần nữa – Trao đổi nhóm, tóm tắt ý chính – Mời 2 nhóm phát biểu.

B. Diễn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Đọc Với Thái Độ Cầu Nguyện:

Muốn nghe Lời Chúa trong Kinh Thánh ta phải có tinh thần và thái độ phù hợp. Nghĩa là phải đọc trong bầu khí cầu nguyện. Vì thế:

- Phải mở rộng tâm hồn để đón nhận Lời Chúa, để hiểu điều Thiên Chúa đang nói với chúng ta.

- Phải đáp lại lời Thiên Chúa với tâm tình cầu khẩn, tạ ơn, suy niệm… vì chúng ta nghe Chúa nói khi đọc lời Người, nói với Chúa khi dâng lên Người lời nguyện.

2. Ích Lợi Khi Đọc Chung, Đọc Trong Cộng Đoàn:

- Việc đọc riêng và giải thích Kinh Thánh không phải chỉ là cộng việc riêng tư, cá nhân, nhưng có tính cách cộng đoàn.

- Công đồng Vaticano II khuyên nên bổ khuyết việc đọc Kinh Thánh riêng tư bằng việc đọc chung để:[41]

- Giúp chúng ta mở rộng lòng hơn nữa để am hiểu sứ điệp Thiên Chúa.

- Giúp chúng ta khám phá trọn vẹn hơn sứ điệp được chứa đựng trong Lời Thiên Chúa.

- Những đóng góp chia sẻ kinh nghiệm sống giúp ích nhiều để hiểu kho tàng phong phú của Thánh Kinh hơn là đọc một mình.

[41] *CĐ Vat 2, Hiến chế Phụng Vụ, số 26-32.*

- Nơi nào thì việc đọc Kinh Thánh chung trong cộng đoàn có giá trị cao nhất và có ý nghĩa lớn nhất?

Mời 1 em trả lời – 1 em khác nhắc lại. Giáo Lý Viên giải thích thêm.

- Đọc Kinh Thánh có nên chỉ dừng lại ở chỗ suy nghĩ khám phá vẻ đẹp của văn chương không?

- Tại sao phải khám phá sứ điệp Kinh Thánh?

Đọc Sách Giáo lý đoạn 2 trang 112 (nam đọc lần 1, nữ đọc lại lần nữa) – Suy nghĩ 1' – Mời 2 em phát biểu.

- Chúng ta được mời gọi làm gì khi đọc Kinh Thánh? *(mời 1 em trả lời).*

Giáo Lý Viên đọc đoạn (Rm 10,8-11) và chia sẻ với các em.

Mời 1 em nhắc lại (xem phần 1).

- Đọc Kinh Thánh trong phụng vụ là cách đọc chung có giá trị cao nhất và có ý nghĩa lớn nhất.

3. Đọc Và Dấn Thân Hành Động

- Kinh Thánh nhắm tới cuộc sống, nên việc khám phá ra sứ điệp Kinh Thánh nhằm:

+ Giúp chúng ta khám phá và cảm nhận được thánh ý Thiên Chúa muốn tỏ lộ cho con người.

+ Giúp chúng ta ý thức được rằng Thiên Chúa đề ra cho chúng ta con đường sống, mở ra cho chúng ta con đường hoán cải và mời gọi chúng ta lựa chọn cách tự do.

- Khi đọc Kinh Thánh chúng ta luôn được mời gọi đi tới chỗ dấn thân, áp dụng Lời Chúa vào cuộc sống. Nếu ngược lại, chúng ta sẽ không biết mình đọc gì và tại sao chúng ta lại đọc?

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Thế nào là đọc Kinh Thánh với thái độ cầu nguyện?

- Thế nào là đọc Kinh Thánh chung? Khi nào thì việc đọc chung có giá trị và ý nghĩa lớn nhất?

Mỗi nhóm chọn một câu Kinh Thánh nói về Lời Chúa và viết – Trang trí trên một tấm giấy. Giải thích tại sao chọn?

- Em cảm thấy thế nào khi đọc Lời Chúa?

Suy nghĩ – Mời 3 em phát biểu – Giáo Lý Viên chia sẻ cảm nghiệm riêng với các em.

Tất cả đứng – Một em đọc lời nguyện – Sau đó hát bài hát về Lời Chúa.

Mỗi nhóm đề nghị điểm thực hành.

Giáo Lý Viên có thể đề nghị các em đọc Tin Mừng hằng ngày trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi thức dậy.

Giáo Lý Viên hướng dẫn cách chơi và điều khiển chơi.

(xem hướng dẫn ở cuối bài)

Giáo Lý Viên nhận xét nhắc nhở
Cả lớp nhắc lại điểm thực hành.
Kinh kết thúc – chào ra về.

2. Ý Lực Sống:

" Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi..." (Dt 4,12)

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Tâm Tình:

Khi đọc Kinh Thánh với tâm hồn rộng mở Lời Chúa sẽ làm cho chúng ta khao khát sống dấn thân để làm cho đời sống trở nên tốt hơn.

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Giáo lý trang 113.

Hát một bài hát thích hợp.

3. Thực Hành

- Mỗi ngày có thể dành 5-10 phút đọc Kinh Thánh
- Những điều nên nhớ:
+ Ham nghe lời Chúa.
+ Ham học - hiểu lời Chúa.
+ Ham nhớ lời Chúa.
+ Ham sống và thực hành lời Chúa.

4. Sinh Hoạt:

- Ghép chữ Kinh Thánh.
- Hát: Hòa đời thành niềm vui (trang 115)

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét giờ học.
- Nhắc nhở điểm thực hành.
- Đọc kinh kết thúc.

Câu Chuyện

HIỆU QUẢ LỜI CHÚA

Ông Chinwin, trong cuốn "Thánh Kinh Trong Thế Giới Truyền Giáo" có kể câu chuyện sau đây:

Tokichi Ishii, một tên tử tội đã từng giết người không gớm tay đang chờ ngày chịu hành quyết. Có hai bà trong hội Legio Mariae của Nhật Bản thường đi công tác tông đồ trong các trại giam, đã nhiều lần tìm cách vào thăm và cố gắng khuyên nhủ Ishii nhưng đều đành thất bại ra về, các bà đành để lại cho Ishii quyển sách Kinh Thánh Tân Ước với một lời đề nghị: *"Lúc nào cậu thấy buồn, không biết làm gì thì hãy chịu khó mở quyển sách này ra đọc nhé."*

Trong thời gian chờ đợi ngày xử bắn, quả thật Ishii buồn chán và khủng hoảng, không biết làm gì, anh ta nhớ lời của các bà và vớ lấy quyển Kinh Thánh Tân Ước trên bàn tò mò mở ra để đọc. Anh ta không ngờ tập sách nhỏ ấy lại khiến anh say mê và đọc ngấu nghiến từng câu.

Một tuần sau đó, Ishii kể lại cho người cai ngục, là một quân nhân người công giáo, rằng:

- Khi tôi đọc đến câu Đức Giêsu nói trên thập giá: *"Xin Cha tha cho họ vì họ không biết việc họ làm"* thì tôi dừng lại. Con tim tôi như bị một con dao dài đâm thâu. Tôi có thể gọi đó là tình yêu của Đức Giêsu, hay tôi phải gọi đó là lòng thương xót của Người? Tôi không biết, nhưng điều duy nhất tôi biết, đó là sự hung dữ tàn bạo nơi tôi đã biến mất, và tôi tin vào Đức Giêsu.

Ngày bị đem ra hành quyết, những người hiện diện đều kinh ngạc vì Ishii đã biến đổi thành một con người khác hẳn!

Mỗi khi bạn đọc Lời Chúa một cách kỹ lưỡng và với một tâm hồn rộng mở. Lời Chúa sẽ trở thành hữu hiệu có sức mạnh biến đổi bạn trở nên con người tốt dù trước đó bạn là một con người thế nào!

Vậy đâu là thái độ rộng mở cần có để đọc Lời Chúa?

TRÒ CHƠI:

GHÉP CHỮ KINH THÁNH

Giáo Lý Viên chuẩn bị vài câu Kinh Thánh, mỗi chữ trên một mảnh giấy (A_5) –

Mỗi tổ (hoặc 2 tổ) một câu (chọn những câu có số chữ gần bằng nhau)

Phát cho mỗi người một tờ có mang một chữ cái

Mỗi người mang chữ của mình đi ghép với chữ bạn khác để thành một câu Kinh Thánh.

Tổ nào xong trước và câu ghép đúng sẽ thắng.

Có thể thay đổi

Chuẩn bị những câu Kinh Thánh dài hơn.

Viết mỗi chữ trên một mảnh giấy cứng.

Phát cho mỗi tổ tất cả các chữ cái của câu Kinh Thánh.

Trong thời gian Giáo Lý Viên cho phép, các tổ hãy ghép các chữ cái lại thành câu Kinh Thánh.

Phụ Lục

ĐỌC KINH THÁNH THEO LECTIO DIVINA

(Theo *Lectio Divina – Cầu Nguyện Với Lời Chúa.*
Lm Jean Beyer SJ.
Bản dịch Sr. Marie Immaculée Thanh Tịnh,
Tỉnh Dòng Phaolô Đà Nẵng)

I. LECTIO DIVINA:

Lectio divina, đọc – cầu nguyện – Lời Chúa đã được thần cảm bởi các giáo phụ của Hội Thánh, hay do Truyền Thống đan tu. Theo Guigues, đan viện trưởng Chartreuse, Lectio divina gồm có 4 bậc thang: (1) ***Lectio:*** *Đọc* – (2) ***Meditatio:*** *Suy niệm* – (3) ***Oratio:*** *Nguyện gẫm* – (4) ***Contemplatio:*** *Chiêm niệm*. Mỗi bậc có một tâm tình cầu nguyện riêng.

II. NGHI THỨC PHỤNG VỤ:

Mỗi lần tiếp xúc với Lời Chúa đều được bắt đầu bằng một nghi thức phụng vụ ngắn:

(1) Khai Mạc:

Lấy đức tin ý thức sự hiện diện của Chúa trong Sách Kinh Thánh.

Cầu xin Chúa Thánh Thần đưa dẫn ta vào tâm tình đón nhận, ước ao đi vào ánh sáng Lời Hằng Sống, phó thác toàn thân trong hành động khôn ngoan của Thiên Chúa. Một thái độ tôn thờ và phó thác.

(2) Bậc 1: Lectio - Đọc

Đón nhận Lời Chúa bằng đôi tay (tìm trang sách Thánh Kinh)

Đón nhận Lời Chúa bằng con mắt (hành động đọc):

Đọc đoạn Lời Chúa được đề nghị.

Đọc cách thanh thản, an bình, không đặt vấn đề hay thắc mắc, không phê bình nhận xét gì về bản văn.

Đón nhận Lời Chúa bằng ký ức: Ghi nhớ điều được đánh động, bằng trí khôn.

Đọc đi đọc lại nhiều lần bản văn.

(3) Bậc 2: Meditatio – Suy Niệm: Suy niệm trên chính bản văn

Đọc lại tương đối chậm hơn bậc 1.

Tìm hiểu điều Chúa muốn dạy ta qua bản văn Kinh Thánh có liên hệ thế nào đến bản thân ta.

Chúa Thánh Thần, Vị Thầy nội tâm hoạt động trong ký ức, trong trí khôn của ta sẽ soi sáng cho ta.

Các đoạn văn (câu văn) Kinh Thánh sẽ soi sáng cho nhau để giúp ta hiểu điều Chúa muốn nói.

Trên ý nghĩa của bản văn, các đoạn văn, câu văn Kinh Thánh mà sự thống nhất của chúng dần dần được hình thành.

Chúng ta có thể ghi khắc bằng cách viết lại một số câu Kinh Thánh để chú ý hơn đến bản văn.

Lý trí chúng ta thường mong tìm được những những kiến thức hay những bài học luân lý như "món mì ăn liền" (đó là chưa kể đến việc *làm lấy rồi*). Do vậy chúng ta thường đọc Lời Chúa cách nhanh chóng.

Lectio Divina không phải là việc hiếu kỳ của trí óc, cũng chẳng có sự chiếm hữu, tìm tòi lợi lộc hay hiệu năng.

Lectio Divina – cầu nguyện Lời Chúa thuần tuý là một sự tiếp nhận và gặp gỡ Chúa, một thời gian dành cho Chúa, một thời gian chiêm niệm, tôn thờ, một con đường tình yêu của ta đến với Ngài.

Đôi khi phải chấp nhận rằng có thể chúng ta chẳng hiểu gì, chẳng nắm bắt được gì và chỉ còn biết phó mình để Chúa rèn luyện, uốn nắn ta trong bí mật của Ngài. Vì Lời Chúa luôn luôn tác động.

(4) Bậc 3: Oratio – Nguyện Gẫm: Là sự chuyển hoá từ suy niệm sang cầu nguyện.

Khi đọc bản văn Kinh Thánh, có thể ta được soi sáng để hiểu về mầu nhiệm Thiên Chúa, về bản thể của Ngôi Hai Thiên Chúa hay về Mầu Nhiệm Cứu Chuộc...

Ta muốn đáp trả với Chúa như thế nào?

Ta muốn thưa chuyện với Chúa làm sao?

Ta đối thoại hay cầu nguyện với Chúa thế nào?

Hay từ những điều Chúa dạy ta qua bản văn Kinh Thánh, ta cầu nguyện trên một câu nào đó, lặp đi lặp lại trong trí trong lòng hoặc viết đi viết lại câu đó vào sổ.

Ta cứ dừng lại với bản văn, đoạn văn, câu văn bao lâu ta còn có thể cầu nguyện được...

(5) Bậc 4: Contemplatio – Chiêm Niệm: Là một trạng thái an bình trước Lời Hằng Sống là chính Ngôi Lời, để tiếp nhận ân ban của Chúa, là ánh sáng và niềm an ủi, hay trái lại, sự tăm tối hay khôn khan.

Nhìn ngắm Chúa Kitô và hướng lòng mình về Ngài,

Hướng lòng mình về huyên nhiệm Thiên Chúa

Lưu lại trong sự an bình bao lâu Chúa muốn giữ ta lại đó.

Đây là bước cầu nguyện quan trọng nhất, ta đặt mình trước Lời Chúa, là Chúa Giêsu, Ngôi Lời Nhập Thể, Lời Hằng Sống...

Chiêm ngắm Chúa Kitô hiện diện trong tâm hồn ta.

Thực hành đức ái cách tích cực, chủ động bằng những hành vi của ý chí.

Rồi từ từ đưa ta đến tình trạng thụ động nội tâm (nghe tiếng Chúa nói trong nội tâm mà không ngụy biện, phản ứng, chống chế): mở lòng cho ân sủng, mở tâm hồn ra đón nhận ý muốn và hành động biến đổi của Thiên Chúa.

Đón nhận hoa trái của Chúa Thánh Thần, ta cảm nếm được hương vị ngọt ngào của Lời Chúa.

Chiêm Niệm đưa chúng ta đến hành động *(Bậc 5: Actio – hành động)*

Ghi Chú: Bậc 3 và 4: Oratio và Contemplatio thật ra không có ranh giới ngăn cách rõ rệt. Thường thì trong Nguyện Gẫm có Chiêm Niệm.

III. NHỮNG ĐÒI HỎI ĐỂ THỰC HIỆN LECTIO DIVINA:

Thái Độ Nội Tâm:

Tiếp nhận Lời Chúa phải được thực hiện trong sự bình an.

Ngay từ đầu, phải phó thác hoàn toàn cho hành động của Thiên Chúa, khi Ngài muốn và như Ngài muốn. Đó là thái độ thụ động nội tâm.

Sự Thụ Động Nội Tâm:

Sự thụ động nội tâm phải được thực hiện tích cực về phía ta. Quyết tâm loại trừ những gì làm ta chia trí, kéo ta ra khỏi ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa. Sống thinh lặng nội tâm bao lâu có thể được.

Thinh Lặng Bên Ngoài:

Không nói chuyện, không đi đứng qua lại, không gây tiếng động trong nơi cầu nguyện... Sự thinh lặng được giữ cách tuyệt đối sẽ đem lại bình an cho mọi người. Sự thinh lặng nội tâm và bên ngoài là cách chúng ta diễn tả lòng ước muốn phó mình cho hành động biến đổi của Thiên Chúa.

Tập sống thái độ tiếp nhận, thinh lặng nội tâm và thinh lặng bên ngoài.

Sự Trung Thành Với Nhịp Điệu Cá Nhân:

Trong khi đọc bản văn Kinh Thánh, tập chú ý nhanh, chú ý đến những khả năng thể lý và những đòi hỏi thời gian của các bậc trong Lectio divina.

Tôn Thờ Thánh Thể Và Bách Bộ

Dành thời giờ viếng Thánh Thể, cũng như cho việc đi bách bộ để cho việc cầm trí dễ dàng và đồng thời cũng làm cho ta bớt mệt nhọc vì cầm trí và ngồi lâu

Phụng Vụ Cộng Đoàn:

Diễn tiến cử hành phụng vụ nên thực hiện trong sự thong thả êm đềm để giúp việc nội tâm hoá. Kinh nguyện, thánh thi và thánh vịnh phải đơn giản.

IV. KẾT:

Càng gắn bó với Chúa, chúng ta càng khám phá ra rằng: chỉ có cách cậy nhờ vào Ơn Chúa, chúng ta mới có thể đi vào cuộc sống tâm giao liên lỉ với Ngài, bất chấp mọi bận rộn và lo âu.

Ngài chỉ chờ ở chúng ta một niềm cậy trông và điều kiện, từng giây, từng phút... khát mong được Ngài yêu thương và kêu thấu tới Ngài những nỗi lòng thao thức khát mong được sống hiệp thông trong tình yêu với Ngài.

Dù tôi ăn, tôi ngủ, tôi làm việc, Thiên Chúa luôn hiện diện trong tôi.

Nhưng Ngài lại đã chẳng hay bị tôi quên lãng đó sao?

Tình yêu ở trong tôi đã thực sự được mến yêu chưa?

Ôi kỳ công của thần Khí Chúa thật tuyệt diệu biết bao!

Khi Ngài dẫn đưa tôi đi vào sự hiệp thông liên lỉ với Thiên Chúa!

Vậy mà thường xuyên, ngày đêm... Chúa đã chỉ chờ ở tôi có bấy nhiêu!



"Anh Em là đại sứ và thừa tác viên của Chúa Giêsu Kitô."
(Thánh Gioan La San – Quan thầy các nhà giáo dục Kitô)